Dàn bài
cho Hội đồng Hòa lẫn Quốc tế Tháng 11
26-29, tháng 11, 2026

CHỦ ĐỀ TỔNG QUÁT:
ĐỜI SỐNG ĐẮC THẮNG
NHƯ ĐƯỢC MÔ TẢ TRONG SÁCH NHÃ CA

Bài Một

Giai đoạn thứ nhất của sách Nhã Ca—
Được kéo để theo đuổi Christ hầu được thỏa mãn

Đọc Kinh văn: Nhã. 1:1–2:7; Gi. 14:21, 23; 21:15-17

Nhã. 1:1-17—Nhã ca trong các bài ca, mà Sa-lô-môn đã làm. 2 Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu. 3 Dầu chàng có mùi thơm tho; Danh chàng thơm như dầu đổ ra; Bởi cớ ấy các gái đồng trinh yêu mến chàng. 4 Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng. --- Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. --- Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực. 5 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, tôi đen, song xinh đẹp, Như các trại Kê-đa, như màn cháng của Sa-lô-môn. 6 Chớ dòm xem tôi, bởi vì tôi đen, Mặt trời đã giọi nám tôi. Các con trai của mẹ tôi giận tôi, Đã đặt tôi coi giữ vườn nho; Còn vườn nho riêng của tôi, tôi không coi giữ. 7 Hỡi người mà lòng tôi yêu mến, hãy tỏ cho tôi biết Chàng chăn bầy ở đâu, Ban trưa cho nó nằm nghỉ tại nơi nào; Vì cớ sao tôi phải như một người nữ che mặt. Ở bên bầy của các bạn chàng? 8 Hỡi người đẹp hơn hết trong các người nữ, Nếu ngươi chẳng biết, hãy ra theo dấu của bầy, Và chăn các dê con mình gần bên trại kẻ chăn chiên. 9 Hỡi bạn tình ta, ta sánh mình như ngựa cái của xe Pha-ra-ôn. 10 Đôi má mình đẹp với đồ trang sức; Cổ mình xinh với hột trân châu. 11 Chúng tôi sẽ làm cho mình chuyền vàng có vảy bạc. 12 Trong khi vua ngự bàn ăn, Cam tòng hương tôi xông mùi thơm nó ra. 13 Lương nhân tôi giống như bó hoa một dược cho tôi. Nằm ở giữa nương long tôi. 14 Lương nhân tôi giống như một chùm hoa phụng tiên cho tôi Trong vườn nho Ên-Ghê-đi. 15 Hỡi bạn tình ta, mình thanh lịch thay, mình thanh lịch thay! Con mắt mình như mắt của bồ câu 16 Hỡi lương nhân tôi, chàng là xinh tốt; Thật, hợp ý thay! Lại giường của chúng ta xanh xanh. 17 Rường nhà chúng ta bằng gỗ hương nam; Ván lá mái chúng ta bằng cây tòng.
Nhã. 2:1-7—Ta là hoa tường vi của Sa-rôn, bông huệ của trũng. 2 Bạn tình ta ở giữa đám con gái Như bông huệ ở giữa gai gốc. 3 Lương nhân tôi ở giữa đám con trai Như cây bình bát ở giữa những cây rừng. Tôi vui lòng ngồi dưới bóng người; Trái người ngọt ngào cho ổ gà tôi. 4 Người đưa tôi vào phòng yến tiệc, Ngọn cờ người phất trên tôi ấy là ái tình. 5 Hãy lấy bánh nho nâng đỡ lòng tôi; Dùng trái bình bát bổ sức tôi lại; Vì tôi có bịnh bởi ái tình. 6 Tay tả người kê dưới đầu tôi, Còn tay hữu người ôm lấy tôi. 7 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ngươi Bởi những con hoàng dương hay là con nai đồng nội, Chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.
Gi. 14:21—Ai có các điều răn của Ta và giữ chúng, ấy là người yêu Ta; còn ai yêu Ta, sẽ được Cha Ta yêu; Ta cũng sẽ yêu người ấy và bày tỏ chính Ta cho người."
Gi. 14:23—Jesus trả lời ông rằng: "Nếu người nào yêu Ta thì sẽ giữ lời Ta, và Cha Ta sẽ yêu người ấy, rồi Chúng tôi sẽ đến với người và lập chỗ ở với người.
Gi. 21:15-17—Sau khi họ đã ăn sáng xong, Jesus nói với Si-môn Phi-e-rơ: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta hơn những điều này không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy nuôi chiên con của Ta." 16 Ngài lại nói với ông lần thứ nhì rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy chăn chiên của Ta." 17 Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Phi-e-rơ buồn lòng vì Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Anh có yêu Ta không?" Rồi ông thưa với Ngài: "Thưa Chúa, Ngài biết mọi sự; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Jesus bảo ông: "Hãy nuôi chiên của Ta.

I. **"Nhã Ca, bài ca của Sa-lô-môn" là sự miêu tả lịch sử thuộc linh của một người yêu Christ bằng những cách diễn đạt, từ ngữ và cụm từ mang tính thi ca; đó là bức chân dung tuyệt diệu và sống động dưới hình thức thi ca về nếp sống của một người tìm kiếm Christ, mặc khải kinh**

nghiệm tiệm tiến trong sự tương giao yêu thương của một cá nhân tín đồ với Christ để chuẩn bị cô dâu của Ngài—Nhã. 1:1; Khải. 19:7; đc. 1 Vua. 4:32:

Nhã. 1:1—Nhã ca trong các bài ca, mà Sa-lô-môn đã làm.
Khải. 19:7—Chúng ta hãy vui mừng hân hoan, hãy dâng vinh hiển cho Ngài, vì lễ cưới của Chiên con đã đến, và vợ Ngài đã tự chuẩn bị sẵn sàng.
1 Vua. 4:32—Vua nói ba nghìn câu châm ngôn, và các bài ca của vua đếm được một nghìn lẻ năm *bài.*

A. Sách Nhã Ca tương phản với sách Truyền Đạo, là sách cho thấy rằng mọi kinh nghiệm tích cực và tiêu cực "dưới mặt trời" đều là "hư không của những sự hư không"—1:2-3.
Truyền. 1:2-3—Người truyền đạo nói: Hư không của sự hư không, hư không của sự hư không, thảy đều hư không. [3] Các việc lao khổ loài người làm ra dưới mặt trời, thì được ích lợi chi?

B. Sách Nhã Ca nhấn mạnh rằng Christ là bài ca của các bài ca, sự thỏa mãn của các sự thỏa mãn cho đời sống con người, đối kháng với hư không của những sự hư không của mọi điều "dưới mặt trời."

C. Cho dù một điều có thể tốt đẹp, tuyệt hảo, kì diệu và tuyệt vời đến đâu, miễn là thuộc về thọ tạo cũ thì điều ấy vẫn là một phần của hư không của những sự hư không "dưới mặt trời" và là "đuổi theo gió" (c. 14); kết luận của Sa-lô-môn trong sách Truyền Đạo là: lĩnh vực đời sống con người giống như một khúc bi ca dành cho người sa ngã, mà kết cục của người ấy là sự khốn khổ.
Truyền. 1:14—Ta đã xem thấy mọi việc làm ra dưới mặt trời; kìa, thảy đều hư không, theo luồng gió thổi.

D. Chỉ có thọ tạo mới, là điều ở trên các tầng trời chứ không phải "dưới mặt trời", mới không phải là hư không mà là thực tại; "quan trọng là thọ tạo mới"—Ga. 6:15:
Ga. 6:15—Vì cắt bì hay không cắt bì đều không quan trọng, nhưng *quan trọng* là thọ tạo mới.
   1. Thọ tạo cũ không có sự sống và bản chất thần thượng, nhưng thọ tạo mới, được cấu thành từ những tín đồ được sinh lại bởi Đức Chúa Trời, thì có—Gi. 3:15; 2 Phi. 1:4.
      Gi. 3:15—hầu cho hễ ai tin vào Ngài thì có sự sống đời đời.
      2 Phi. 1:4—qua đó, Ngài đã ban cho chúng ta các lời hứa quý báu, vĩ đại vượt trỗi, hầu cho qua những điều này mà anh em có thể trở nên người dự phần bản chất thần thượng, sau khi đã thoát khỏi sự hư hoại trong thế giới do dục vọng *mà ra.*
   2. Vì thế, Phao-lô truyền bảo chúng ta "tìm kiếm những điều ở trên, là nơi có Christ ngồi bên phải Đức Chúa Trời" (Côl. 3:1) và "đặt tâm trí mình vào những điều ở trên, đừng đặt vào những điều dưới đất" (c. 2).
      Côl. 3:1-2—Vậy, nếu anh em đã được sống dậy cùng với Christ thì hãy tìm kiếm những điều ở trên, là nơi có Christ ngồi bên phải Đức Chúa Trời. [2] Hãy đặt tâm trí mình vào những điều ở trên, đừng *đặt vào* những điều dưới đất.

E. Đức Chúa Trời đã tạo nên con người trong hình ảnh Ngài và tạo trong con người một linh để con người có thể tiếp nhận và chứa đựng Ngài (Sáng. 1:26; 2:7); ngoài ra, sách Truyền Đạo còn cho chúng ta biết Đức Chúa Trời đã đặt "sự đời đời" vào lòng con người, tức là "một cảm nhận được cấy cách thần thượng về một mục đích đang hành động qua các thời đại mà không gì dưới mặt trời có thể làm thỏa mãn, duy chỉ Đức Chúa Trời mới có thể làm thỏa mãn" (3:11—Kinh Thánh Bản Amplified):
Sáng. 1:26—Và Đức Chúa Trời phán: "Chúng ta hãy làm nên con người trong hình ảnh của Chúng ta, theo hình dạng của Chúng ta; và hãy để họ thống trị trên cá biển, trên chim trời, trên gia súc, trên cả đất và trên mọi loài bò trườn bò trườn trên đất."
Sáng. 2:7—Giê-hô-va Đức Chúa Trời nặn nên con người từ bụi đất và thở vào lỗ mũi của người hơi thở sự sống, và con người trở nên một hồn sống.
Truyền. 3:11—Phàm vật Đức Chúa Trời đã làm nên đều là tốt lành trong thì nó. Lại, Ngài khiến cho sự đời đời ở nơi lòng loài người; dầu vậy, công việc Đức Chúa Trời làm từ ban đầu đến cuối cùng, người không thể hiểu được.

1. Theo kinh nghiệm của chính mình, chúng ta biết rằng mỗi khi đạt được thành công trong đời sống con người, chúng ta đều cảm nhận một sự trống rỗng bên trong; điều này cho thấy bên trong con người có khao khát về những điều đời đời.
2. Đức Chúa Trời đã đặt vào lòng con người một khao khát như vậy, một sự tìm kiếm như vậy, để con người có thể tìm kiếm Đức Chúa Trời—đc. Công. 17:26–27.
   Công. 17:26-27—Từ một người Ngài đã làm nên mọi dân tộc loài người để ở khắp mặt đất, định trước kì hạn và cương giới cho nơi ở của họ, [27] cốt để họ tìm kiếm Đức Chúa Trời, biết đâu họ dò tìm và gặp được Ngài chăng, dù Ngài không cách xa mỗi người chúng ta.
3. Mọi sự hưởng thụ về bất cứ sự thành công nào trong đời người đều sẽ kết thúc; có một "ngày cuối" dành cho mọi điều vật chất của đời sống vật lí—Gi. 7:37.
   Gi. 7:37—Bấy giờ, vào ngày cuối, là *ngày* trọng thể của kì lễ, Jesus đứng và kêu lên rằng: "Nếu ai khát, hãy đến với Ta và uống.
4. Những điều tạm thời không bao giờ có thể làm thỏa mãn con người; chỉ Đức Chúa Trời đời đời, Đấng là Christ như bài ca của các bài ca, mới có thể làm thỏa mãn cảm nhận sâu xa về mục đích trong lòng con người (2 Cô. 4:18).
   2 Cô. 4:18—bởi chúng ta không lưu tâm những điều thấy được bèn là những điều không thấy được, vì những điều thấy được là tạm thời, còn những điều không thấy được là đời đời.

II. Mọi nguyên tắc thuộc linh trong sự theo đuổi Christ của chúng ta đều được hàm chứa trong giai đoạn thứ nhất của đời sống đắc thắng của người tìm kiếm trong sách Nhã Ca; những bài học theo sau không phải mới, mà đúng hơn là những bài học cũ được lặp lại cách sâu sắc hơn—Nhã. 1:2–2:7:

Nhã. 1:2-17–Nhã. 2:1-7—xem ở đầu bài

A. Sự tái sinh đem gen của Đức Chúa Trời vào trong chúng ta; mọi kinh nghiệm trong toàn bộ đời sống Cơ Đốc của chúng ta đều ở trong gen này—1 Gi. 3:9; Mác 4:26.
   1 Gi. 3:9—Người nào được sinh bởi Đức Chúa Trời thì không thực hành tội, vì hạt giống của Đức Chúa Trời luôn ở trong người ấy; và người ấy không thể phạm tội, vì đã được sinh bởi Đức Chúa Trời.
   Mác 4:26—Rồi Ngài nói: "Cũng vậy, vương quốc Đức Chúa Trời giống như một người vãi giống trên đất."

B. Về nguyên tắc, tất cả những đỉnh cao thuộc linh trong sách Nhã Ca đã là của chúng ta rồi, vì chúng ở trong gen của Đức Chúa Trời, hạt giống của Đức Chúa Trời, sự sống của Đức Chúa Trời, là điều đã được ban phát vào chúng ta và sẽ lớn lên trong chúng ta—La. 8:10; Côl. 2:19.
   La. 8:10—Nhưng nếu Christ ở trong anh em thì dù thân thể chết do tội, song linh là sự sống do sự công chính.
   Côl. 2:19—và không bám lấy Đầu, ra từ *Đầu* ấy mà cả Thân thể, do được cung ứng phong phú và đan kết với nhau qua các khớp nối và dây gân, lớn lên bởi sự lớn lên của Đức Chúa Trời.

III. Sự sống là một thân vị, tức chính Christ, và không có cách nào khác để vui hưởng thân vị này ngoài việc yêu Ngài—Mác 12:30:

Mác 12:30—con hãy trọn lòng, trọn hồn, trọn tâm trí, trọn sức lực mà yêu Chúa là Đức Chúa Trời của con.

A. Nếu chúng ta yêu Chúa đến cực điểm, vui hưởng Ngài là cây sự sống suốt cả ngày thì ngay lập tức Hội thánh, bất luận đang ở tình trạng nào, đều trở nên pa-ra-đi đối với chúng ta—Khải. 2:4, 7; 2 Cô. 12:4 và chú thích 1; Lu. 23:42-43.
   Khải. 2:4—Nhưng có *điều* Ta trách con, ấy là con đã lìa bỏ tình yêu ban đầu.
   Khải. 2:7—Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh. Người nào đắc thắng, Ta sẽ cho ăn cây sự sống trong Pa-ra-đi của Đức Chúa Trời.
   2 Cô. 12:4—được đem vào Pa-ra-đi, nghe những lời không thể nói ra mà cũng không ai được phép nói.
   Lu. 23:42-43—Rồi ông nói: "Jesus ơi, hãy nhớ đến tôi khi Ngài vào vương quốc Ngài." [43] Ngài nói với ông: "Thật vậy, Ta nói với anh, hôm nay anh sẽ ở với Ta trong Pa-ra-đi."

B. Vì Chúa, là sự sống của chúng ta, là một thân vị nên chúng ta phải tiếp xúc Ngài; chúng ta cần hiện diện hiện tại, tức thân vị hiện tại, của Christ mọi lúc, bất kể trong quá khứ chúng ta đã kinh nghiệm và vui hưởng Ngài nhiều đến đâu; Chúa Jesus của chúng ta là "Đấng Christ hiện-đang-ban-phát"—Gi. 8:12; Phil. 3:13-14.

Gi. 8:12—Vậy, Jesus lại nói với họ rằng: "Ta là ánh sáng của thế giới; ai theo Ta chắc chắn sẽ không bước đi trong bóng tối, nhưng có ánh sáng của sự sống."

Phil. 3:13-14—Anh em ơi, tôi không kể chính mình đã chiếm được đâu, nhưng *tôi làm* một việc: Quên những điều phía sau, bươn thẳng tới những điều phía trước, 14 theo đuổi hướng đến mục tiêu vì giải thưởng mà Đức Chúa Trời trong Christ Jesus đã kêu gọi *tôi* hướng lên.

C. Giăng 14:21 và 23 cho thấy Con bày tỏ chính Ngài cho người yêu Ngài, và Cha cùng Ngài đến để lập chỗ ở với người yêu Con:

Gi. 14:21—Ai có các điều răn của Ta và giữ chúng, ấy là người yêu Ta; còn ai yêu Ta, sẽ được Cha Ta yêu; Ta cũng sẽ yêu người ấy và bày tỏ chính Ta cho người."

Gi. 14:23—Jesus trả lời ông rằng: "Nếu người nào yêu Ta thì sẽ giữ lời Ta, và Cha Ta sẽ yêu người ấy, rồi Chúng tôi sẽ đến với người và lập chỗ ở với người."

1. Chúng ta cần yêu Chúa Jesus và nói: "Chúa Jesus ơi, con yêu Ngài"; khi chúng ta yêu Ngài, Ngài sẽ bày tỏ chính Ngài cho chúng ta, nghĩa là chúng ta có hiện diện của Đấng mà mình yêu trong sự tương giao của chúng ta với Ngài.
2. Nếu chúng ta yêu Jesus thì Jesus yêu chúng ta, và Cha cũng yêu chúng ta; khi Con bày tỏ chính Ngài cho chúng ta, làm cho chính Ngài trở nên có thật đối với chúng ta, thì Cha cùng Ngài đến lập chỗ ở với chúng ta để chúng ta vui hưởng—đc. 1 Cô. 2:9-12.

   1 Cô. 2:9-12—song như có chép: "Những điều mắt chưa thấy, tai chưa nghe và chưa được nghĩ đến trong lòng người, thì Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho những người yêu Ngài." 10 Song Đức Chúa Trời đã khải thị *những điều đó* cho chúng ta qua Linh vì Linh dò xét mọi điều, thậm chí các chiều sâu của Đức Chúa Trời. 11 Vì ngoài linh con người ở trong con người thì ai giữa vòng con người biết được những điều của con người? Cũng vậy, ngoài Linh Đức Chúa Trời thì không ai biết được những điều của Đức Chúa Trời. 12 Tuy nhiên, chúng ta đã không nhận linh của thế giới mà *nhận* Linh từ Đức Chúa Trời để có thể biết những điều Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta cách đầy ân điển;

D. Khởi đầu của tình yêu đối với Chúa trong mỗi người là khải tượng về thân vị của Ngài; chúng ta không thể tiến lên nếu không có tri thức mới về Chúa và khải tượng mới về Ngài—Công. 26:14-19; 2 Cô. 4:6-7; Phil. 3:8-9, 10a, 13; đc. Phục. 4:25.

Công. 26:14-19—Khi tất cả chúng tôi đều ngã xuống đất, tôi nghe tiếng nói với mình bằng tiếng Hê-bơ-rơ: 'Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bắt bớ Ta? Đá lại gậy nhọn thật khó cho con.' 15 Tôi nói: 'Thưa Chúa, Ngài là ai?' Chúa nói: 'Ta là Jesus mà con đang bắt bớ. 16 Nhưng hãy trỗi dậy và đứng trên chân mình, bởi Ta đã hiện ra với con vì *mục đích* này, ấy là lập con làm chấp sự và chứng nhân cả về những điều mà trong đó con đã thấy Ta lẫn những điều mà trong đó Ta sẽ hiện ra với con, 17 giải cứu con khỏi dân này và khỏi dân ngoại mà Ta sai con đến 18 để mở mắt họ, xoay *họ* khỏi sự tối tăm hướng về ánh sáng, *khỏi* uy quyền của Sa-tan hướng về Đức Chúa Trời, hầu cho họ nhận được sự tha thứ các tội phạm và cơ nghiệp giữa vòng những người được thánh hóa bởi đức tin trong Ta.' 19 Vì thế, tâu vua Ạc-ríp-ba, tôi chẳng *dám* không vâng theo khải tượng thuộc trời đó,

2 Cô. 4:6-7—Vì Đức Chúa Trời, Đấng phán: "Từ bóng tối mà ánh sáng chiếu ra" là Đấng đã chiếu sáng trong lòng chúng tôi để tỏa sáng tri thức về vinh hiển của Đức Chúa Trời nơi mặt Jesus Christ. 7 Nhưng chúng tôi có báu vật này trong bình bằng đất để *biểu minh* sự tuyệt diệu của quyền năng ấy là của Đức Chúa Trời chứ không ra từ chúng tôi.

Phil. 3:8-10—Nhưng hơn thế, tôi cũng kể mọi sự là mất vì sự tuyệt diệu của tri thức về Christ Jesus Chúa tôi, vì Ngài mà tôi đã chịu mất mọi sự và kể *chúng* là rác rưởi hầu tôi có thể đạt được Christ, 9 và được thấy ở trong Ngài, không có công chính riêng của tôi, là điều ra từ kinh luật, bèn là *công chính* qua đức tin trong Christ, tức công chính ra từ Đức Chúa Trời, dựa trên đức tin, 10 để

biết Ngài và quyền năng phục sinh của Ngài cùng sự tương giao trong các nỗi khổ của Ngài, được đồng hóa theo sự chết của Ngài.

Phil. 3:13—Anh em ơi, tôi không kể chính mình đã chiếm được đâu, nhưng *tôi làm* một việc: Quên những điều phía sau, bươn thẳng tới những điều phía trước.

Phục. 4:25—Khi anh đã sinh con cháu, đã già cỗi trong miền đất, và hư hoại do làm hình tượng, *tức* hình trạng của bất cứ điều gì, và đã làm điều ác trong mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh mà chọc giận Ngài,

IV. Mối quan hệ của chúng ta với Chúa phải cá nhân—"Hãy kéo tôi" thì mang tính cá nhân (Nhã. 1:4); vì chúng ta được Chúa kéo cách cá nhân nên những người khác sẽ được kéo đến với Chúa qua chúng ta (Giê. 31:3; đc. 2 Cô. 11:2):

Nhã. 1:4—Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng. --- Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. --- Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.

Giê. 31:3—Đức Giê-hô-va từ thuở xưa hiện ra cùng tôi và phán rằng: Phải, ta đã lấy sự yêu thương đời đời mà yêu ngươi; nên đã lấy sự nhân từ mà kéo ngươi đến.

2 Cô. 11:2—Tôi lấy lòng ghen tuông của Đức Chúa Trời mà ghen tuông anh em, bởi tôi đã gả anh em cho một chồng để trình diện *anh em như* một trinh nữ thuần khiết cho Christ.

A. Chúng ta cần noi gương những người đã có mối quan hệ cá nhân với Chúa:

1. Chúng ta cần noi gương Áp-ra-ham, người là bạn của Đức Chúa Trời vì khát vọng của Đức Chúa Trời—2 Sử. 20:7; Ês. 41:8; Gia. 2:23; Sáng. 18:1-33.

2 Sử. 20:7—Chẳng phải Ngài, ôi Đức Chúa Trời của chúng con, đã trục xuất cư dân của miền đất này trước mặt Israel dân Ngài và ban nó mãi mãi cho dòng giống của Áp-ra-ham bạn Ngài sao?

Ês. 41:8—Nhưng, hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi là tôi tớ ta, còn ngươi, Gia-cốp, là kẻ ta đã chọn, dòng giống của Áp-ra-ham, bạn ta;

Gia. 2:23—Và Kinh văn được ứng nghiệm rằng: "Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và điều đó được kể là công chính cho ông"; rồi ông được gọi là bạn của Đức Chúa Trời.

Sáng. 18:1-33—Và Đức Giê-hô-va hiện ra với ông bên những cây sồi của Mam-rê khi ông đang ngồi tại lối vào lều lúc nóng nực trong ngày. 2 Ông ngước mắt lên nhìn, và kìa, có ba người đang đứng đối diện ông. Khi thấy *họ,* ông chạy từ lối vào lều đến đón tiếp họ. Ông sấp mình xuống đất 3 và nói: "Ôi Chúa tôi, nếu tôi tìm được ân huệ trong mắt Ngài, xin đừng bỏ qua tôi tớ Ngài. 4 Hãy để *tôi* đem đến một ít nước; hãy rửa chân và nghỉ ngơi dưới *bóng* cây này. 5 Và hãy để tôi đem đến một miếng bánh để các ngài ăn lót dạ. Sau đó hãy đi tiếp, vì các ngài đã đến với tôi tớ các ngài." Vậy, họ nói: "Hãy làm như ông đã nói." 6 Áp-ra-ham vội vàng vào lều, đến với Sa-ra và nói: "Hãy mau chuẩn bị ba lường bột mịn, nhồi và làm bánh." 7 Rồi Áp-ra-ham chạy đến đàn và bắt một con bò con, *thịt* mềm và ngon, rồi đưa cho người tôi tớ; nó vội vàng làm thịt. 8 Ông lấy sữa đông, sữa và bò con mà ông đã làm thịt và dọn ra trước mặt họ; rồi ông đứng bên cạnh họ dưới *bóng* cây trong khi họ ăn. 9 Rồi họ nói với ông: "Sa-ra vợ ông đâu?" Ông nói: "Thưa, trong lều." 10 Ngài nói: "Chắc chắn Ta sẽ trở lại với ông theo thời điểm của sự sống, và khi ấy, Sa-ra vợ ông sẽ có một con trai." Lúc ấy, Sa-ra đang lắng nghe tại lối vào lều phía sau Ngài. 11 Bấy giờ, Áp-ra-ham và Sa-ra đã già, đã cao tuổi; Sa-ra đã qua thời kì sinh sản thông thường của phụ nữ. 12 Sa-ra bèn cười thầm mà rằng: "Tôi đã già rồi mà lại được vui thỏa thế sao? Chúa tôi cũng đã già." 13 Đức Giê-hô-va bèn nói với Áp-ra-ham: "Sao Sa-ra cười mà rằng: 'Có thật là tôi sẽ sinh con khi đã già rồi không?' 14 Có gì quá lạ lùng đối với Đức Giê-hô-va chăng? Vào thời điểm đã định, Ta sẽ trở lại với ông, theo thời điểm của sự sống; khi ấy, Sa-ra sẽ có một con trai." 15 Sa-ra bèn chối mà rằng: "Tôi đâu có cười", vì bà sợ. Và Ngài nói: "Không, thật bà có cười." 16 Rồi những người ấy từ đó trỗi dậy và nhìn xuống Sô-đôm. Áp-ra-ham cùng đi để tiễn họ. 17 Đức Giê-hô-va nói: "Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều Ta sắp làm, 18 vì Áp-ra-ham chắc chắn sẽ trở thành một dân tộc lớn và hùng mạnh, và tất cả các dân tộc trên đất sẽ được phước trong ông? 19 Vì Ta biết ông ấy, rằng ông sẽ truyền bảo con cháu và nhà mình sau này giữ đường lối của Đức Giê-hô-va bằng cách thực hiện sự công chính và công lí, để Đức Giê-hô-va có thể đem đến trên Áp-ra-ham điều Ngài đã nói về ông." 20 Vậy,

Đức Giê-hô-va phán: “Tiếng kêu về Sô-đôm và Gô-mô-rơ thật quá lớn, và tội của chúng thật quá nặng! 21 Ta sẽ xuống xem liệu chúng có làm đúng như tiếng kêu gào đã thấu đến Ta hay không; và nếu không, Ta sẽ biết.” 22 Rồi những người ấy xoay khỏi đó mà đi về phía Sô-đôm, trong khi Áp-ra-ham vẫn còn đứng đó trước mặt Đức Giê-hô-va. 23 Áp-ra-ham đến gần và nói: “Ngài sẽ hủy diệt người công chính cùng với kẻ độc ác thật sao? 24 Giả sử có năm mươi người công chính trong thành; Ngài sẽ hủy diệt và không tha cho nơi ấy vì cớ năm mươi người công chính trong đó thật sao? 25 Không đời nào Ngài lại làm như thế, giết người công chính cùng với kẻ độc ác; như vậy thì người công chính cũng giống như kẻ độc ác. Không đời nào Ngài lại *làm như thế*! Thẩm phán của cả đất lại không làm việc cách công minh sao?” 26 Đức Giê-hô-va nói: “Nếu Ta tìm thấy năm mươi người công chính trong thành Sô-đôm thì vì cớ họ, Ta sẽ tha cho cả nơi ấy.” 27 Áp-ra-ham trả lời rằng: “Dù tôi chỉ là bụi và tro nhưng xin mạo muội thưa với Chúa. 28 Giả sử có năm mươi người công chính mà thiếu năm thì lẽ nào vì năm người đó mà Ngài sẽ hủy diệt cả thành sao?” Ngài nói: “Ta sẽ không hủy diệt *nó* nếu tìm thấy bốn mươi lăm người ở đó.” 29 Ông lại nói với Ngài rằng: “Giả sử tìm thấy bốn mươi người *ở đó thì sao*?” Ngài nói: “Vì bốn mươi người đó, Ta sẽ không làm *vậy.*” 30 Ông nói: “Xin Chúa đừng giận nếu tôi *lại* nói. Giả sử tìm thấy ba mươi người *ở đó thì sao*?” Ngài nói: “Ta sẽ không làm *vậy* nếu tìm thấy ba mươi người ở đó.” 31 Ông nói: “Tôi xin mạo muội thưa với Chúa. Giả sử tìm thấy hai mươi người *ở đó thì sao*?” Ngài nói: “Vì hai mươi người đó, Ta sẽ không hủy diệt *nó.*” 32 Ông nói: “Xin Chúa đừng giận nếu tôi nói chỉ lần này nữa. Giả sử tìm thấy mười người *ở đó thì sao*?” Ngài nói: “Vì mười người đó, Ta sẽ không hủy diệt *nó.*” 33 Rồi Đức Giê-hô-va rời đi ngay khi Ngài phát ngôn xong với Áp-ra-ham, còn Áp-ra-ham thì trở về nơi *ở* của mình.

2. Chúng ta cần noi gương Môi-se, người có hiện diện của Đức Chúa Trời đến mức đầy trọn và là bạn đồng hành của Đức Chúa Trời vì lợi ích của Đức Chúa Trời—Xuất. 33:11-14.
   Xuất. 33:11-14—Đức Giê-hô-va thường nói chuyện với Môi-se mặt đối mặt, như một người nói chuyện với bạn đồng hành của mình. Rồi Môi-se trở về trại quân, nhưng phụ tá của ông là Giô-suê con trai của Nun, một người trai trẻ, thì không rời khỏi lều. 12 Và Môi-se nói với Đức Giê-hô-va: “Ngài xem, Ngài phán với con: Hãy đem dân này lên; nhưng Ngài chưa cho con biết Ngài sẽ sai ai đi với con. Song Ngài đã phán: Ta biết đích danh con, và con cũng đã tìm được ân huệ trong mắt Ta. 13 Vậy, bây giờ nếu con tìm được ân huệ trong mắt Ngài, xin hãy cho con biết các đường lối Ngài để con biết Ngài, để con tiếp tục tìm được ân huệ trong mắt Ngài. Cũng hãy xem xét rằng dân tộc này là dân của Ngài.” 14 Ngài nói: “Hiện diện của Ta sẽ đi *với con,* và Ta sẽ cho con được nghỉ ngơi.”
3. Chúng ta cần noi gương Đa-vít và A-sáp, những người tìm kiếm mặt chiếu sáng của Đức Chúa Trời trong và vì nhà Đức Chúa Trời—Thi. 27:4, 8; 80:3, 7, 14-19.
   Thi. 27:4—Tôi đã xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy! Ấy là tôi muốn trọn đời được ở trong nhà Đức Giê-hô-va, Để nhìn xem sự tốt đẹp của Đức Giê-hô-va, Và cầu hỏi trong đền của Ngài.
   Thi. 27:8—Khi Chúa phán rằng: Các ngươi hãy tìm mặt ta; Thì lòng tôi thưa cùng Chúa rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi sẽ tìm mặt Ngài.
   Thi. 80:3—Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.
   Thi. 80:7—Hỡi Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.
   Thi. 80:14-19—Đức Chúa Trời vạn quân ôi! xin hãy trở lại, Từ trên trời hãy ngó xuống, đoái xem, và thăm viếng cây nho nầy, 15 Là tượt nho mà tay hữu Chúa đã trồng, Và là chồi mà Chúa đã chọn cho mình. 16 Cây nho ấy bị lửa cháy, bị chặt: Vì cớ sự quở trách của mặt Chúa, chúng nó phải hư mất. 17 Nguyện tay Chúa phù hộ người của tay hữu Chúa, Tức là con người mà Chúa đã chọn cho mình: 18 Rồi chúng tôi sẽ không lìa khỏi Chúa nữa. Xin hãy làm cho chúng tôi được sống lại, thì chúng tôi sẽ cầu khẩn danh Chúa. 19 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi lại, Làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

4. Chúng ta cần noi gương Chúa Jesus, Đấng không ngừng sống trong hiện diện của Đức Chúa Trời; từng giây phút Ngài đều thấy mặt Cha Ngài—Công. 10:38c; Gi. 8:29; 16:32.
Công. 10:38—Thể nào Jesus, Đấng từ Na-xa-rét mà Đức Chúa Trời đã xức Thánh Linh và quyền năng cho, đã đi khắp nơi làm thiện và chữa lành mọi người bị ma quỷ áp chế, vì Đức Chúa Trời ở với Ngài.
Gi. 8:29—Và Đấng đã sai phái Ta ở với Ta; Ngài không để Ta một mình, vì Ta luôn làm điều vui lòng Ngài."
Gi. 16:32—Này, giờ sắp đến, và đã đến rồi, các anh sẽ bị tan tác, ai về chỗ nấy và bỏ Ta một mình; nhưng Ta không ở một mình, vì Cha ở với Ta.
5. Chúng ta cần noi gương Phi-e-rơ, người được phục hồi tình yêu dành cho Chúa để chăn chiên của Chúa và theo Chúa cho đến khi chịu tử đạo mà không có bất cứ sự tin cậy nào nơi sức mạnh thiên nhiên của mình—Gi. 21:15-19; Mác 16:7.
Gi. 21:15-19—Sau khi họ đã ăn sáng xong, Jesus nói với Si-môn Phi-e-rơ: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta hơn những điều này không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy nuôi chiên con của Ta." 16 Ngài lại nói với ông lần thứ nhì rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy chăn chiên của Ta." 17 Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Phi-e-rơ buồn lòng vì Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Anh có yêu Ta không?" Rồi ông thưa với Ngài: "Thưa Chúa, Ngài biết mọi sự; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Jesus bảo ông: "Hãy nuôi chiên của Ta. 18 Thật vậy, thật vậy, Ta nói với anh, khi anh còn trẻ, anh tự thắt lưng và muốn đi đâu tùy ý, nhưng khi về già, anh sẽ dang tay ra, người khác sẽ thắt lưng cho và đưa anh đến nơi anh không muốn." 19 Ngài nói điều này để cho thấy Phi-e-rơ phải chết như thế nào hầu tôn vinh Đức Chúa Trời. Sau khi đã nói điều này, Ngài bảo ông: "Hãy theo Ta."
Mác 16:7—Nhưng hãy đi, báo cho các môn đồ Ngài và Phi-e-rơ rằng Ngài đang đi đến Ga-li-lê trước anh chị em. Anh chị em sẽ gặp Ngài tại đó, như Ngài đã nói với anh chị em."
6. Chúng ta cần noi gương Phao-lô, người được tình yêu của Christ thúc ép để sống trong thân vị của Christ như là đại sứ của Christ hầu làm thỏa lòng Christ—2 Cô. 2:10; 5:9, 14-15, 20.
2 Cô. 2:10—Nhưng anh em tha thứ gì cho ai thì tôi cũng *tha thứ,* vì nếu tôi đã tha thứ gì, ấy là vì anh em mà tha thứ trong thân vị của Christ,
2 Cô. 5:9—Vì thế, chúng tôi cũng đã quyết rằng hoặc ở trong nhà hoặc phân cách, thì phải đạt được điều cao trọng ấy là làm thỏa lòng Ngài.
2 Cô. 5:14-15—Vì tình yêu của Christ thúc ép chúng tôi, bởi chúng tôi đã xét thấy như thế này: một Người đã chết vì mọi người nên mọi người đều đã chết; 15 và Ngài đã chết vì mọi người để những người sống không sống cho chính mình nữa nhưng cho Đấng đã chết vì họ và được sống dậy.
2 Cô. 5:20—Vậy, chúng tôi vì Christ mà làm đại sứ, cũng như qua chúng tôi mà Đức Chúa Trời nài khuyên *anh em;* vì Christ mà chúng tôi nài xin *anh em:* Hãy được phục hòa với Đức Chúa Trời.

B. Khao khát có sự tiếp xúc cá nhân nhất với Chúa của người tìm kiếm yêu dấu của Ngài được diễn đạt qua từ "hôn"; nụ hôn là sự biểu lộ của mối quan hệ cá nhân với Chúa, vì không ai có thể hôn hai người cùng một lúc—Nhã. 1:2.
Nhã. 1:2—Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu.

V. Mối quan hệ của chúng ta với Chúa phải trìu mến—"Nguyện chàng hôn tôi bằng cái hôn của miệng người!"—"Hôn tôi" mang tính trìu mến—Nhã. 1:2:

Nhã. 1:2—Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu.

A. Thi Thiên 2:12 chép: "Hãy hôn Con.... Phước hạnh cho tất cả những người ẩn náu trong Ngài!":
1. Ẩn náu trong Con là tin vào Con, Đấng Christ (Gi. 3:16, 36), nhận Ngài làm nơi ẩn náu, sự bảo vệ và chỗ ẩn nấp của chúng ta (Thi. 18:1-2; 31:19-20; 34:8; 57:1; 71:1; 91:1-2, 4, 9; 118:8-9; 144:2; Châm. 30:5).

Gi. 3:16—Vì Đức Chúa Trời yêu thế nhân đến nỗi đã ban Con độc sinh của Ngài, hầu cho hễ ai tin vào Con *Ngài* ắt không bị diệt vong, nhưng có sự sống đời đời.
Gi. 3:36—Ai tin vào Con thì có sự sống đời đời; còn ai không vâng lời Con sẽ không thấy sự sống, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời luôn ở trên người ấy."
Thi. 18:1-2—Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là năng lực tôi, tôi yêu mến Ngài. 2 Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi; Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, nơi Ngài tôi sẽ nương náu mình: Ngài cũng là cái khiên tôi, sừng cứu rỗi tôi, và là nơi náu ẩn cao của tôi.
Thi. 31:19-20—Sự nhân từ Chúa, Mà Chúa đã dành cho người kính sợ Chúa, Và thi hành trước mặt con cái loài người Cho những kẻ nương náu mình nơi Chúa, thật lớn lao thay! 20 Chúa giấu họ tại nơi ẩn bí ở trước mặt Chúa, cách xa mưu kế của loài người; Chúa che khuất họ trong một cái lều cách xa sự tranh giành của lưỡi.
Thi. 34:8—Khá nếm thử xem Đức Giê-hô-va tốt lành dường bao! Phước cho người nào nương náu mình nơi Ngài!
Thi. 57:1—Đức Chúa Trời ôi! xin thương xót tôi, xin thương xót tôi, Vì linh hồn tôi nương náu nơi Chúa! Phải, tôi nương náu mình dưới bóng cánh của Chúa, Cho đến chừng tai họa đã qua.
Thi. 71:1—Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi nương náu mình nơi Ngài: Chớ hề để tôi bị hổ thẹn.
Thi. 91:1-2—Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí Cao, Sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn năng. 2 Tôi nói về Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là nơi nương náu tôi, và là đồn lũy tôi; Cũng là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy nơi Ngài.
Thi. 91:4—Ngài sẽ lấy lông Ngài mà che chở ngươi, Và dưới cánh Ngài, ngươi sẽ được nương náu mình; Sự chân thật Ngài là cái khiên và cái can của ngươi.
Thi. 91:9—Bởi vì ngươi đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, Và Đấng Chí Cao làm nơi ở mình,
Thi. 118:8-9—Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va Còn hơn tin cậy loài người. 9 Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va Còn hơn tin cậy vua chúa.
Thi. 144:2—Ngài là sự nhân từ tôi, đồn lũy tôi, Nơi ẩn náu cao của tôi, và là Đấng giải cứu tôi, Cũng là cái khiên tôi, và nơi tôi nương náu mình; Ngài bắt dân tôi phục dưới tôi.
Châm. 30:5—Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài.

2. Hôn Con là yêu Con, nhờ đó vui hưởng Ngài—Gi. 14:21, 23; đc. Thi. 91:14.
Gi. 14:21—Ai có các điều răn của Ta và giữ chúng, ấy là người yêu Ta; còn ai yêu Ta, sẽ được Cha Ta yêu; Ta cũng sẽ yêu người ấy và bày tỏ chính Ta cho người."
Gi. 14:23—Jesus trả lời ông rằng: "Nếu người nào yêu Ta thì sẽ giữ lời Ta, và Cha Ta sẽ yêu người ấy, rồi Chúng tôi sẽ đến với người và lập chỗ ở với người.
Thi. 91:14—Bởi vì người tríu mến ta, nên ta sẽ giải cứu người; Ta sẽ đặt người lên nơi cao, bởi vì người biết danh ta.
3. Tin Chúa là tiếp nhận Ngài (Gi. 1:12); yêu Chúa là vui hưởng Chúa, Đấng chúng ta đã tiếp nhận—đây là hai đòi hỏi để chúng ta dự phần vào Chúa (1 Cô. 2:9; đc. 16:22).
Gi. 1:12—Nhưng hễ ai tiếp nhận Ngài thì Ngài ban cho uy quyền để trở nên con cái Đức Chúa Trời, tức là cho những người tin vào danh Ngài;
1 Cô. 2:9—song như có chép: "Những điều mắt chưa thấy, tai chưa nghe và chưa được nghĩ đến trong lòng người, thì Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho những người yêu Ngài."
1 Cô. 16:22—Nếu ai không yêu Chúa, hãy để người ấy bị rủa sả! Chúa đến!

B. Khi chúng ta có mối quan hệ trìu mến với Chúa, Ngài trở nên phong phú không dò lường được đối với chúng ta trong nhiều phương diện để chúng ta vui hưởng—Êph. 3:8; 2:7; La. 10:12-13:
Êph. 3:8—Tôi vốn nhỏ hơn người nhỏ nhất trong tất cả thánh đồ, nhưng đã được ban cho ân điển này để rao truyền cho dân ngoại phúc âm là sự phong phú không thể dò lường của Christ
Êph. 2:7—hầu cho Ngài có thể bày tỏ trong các thời đại sắp đến sự phong phú vượt trỗi của ân điển Ngài trong sự nhân từ đối với chúng ta trong Christ Jesus.

La. 10:12-13—Vì không có sự phân biệt giữa người Do Thái và người Hi Lạp, bởi cùng một Chúa *là Chúa* của tất cả *và Ngài* phong phú đối với mọi người kêu đến Ngài; 13 vì "hễ ai kêu đến danh Chúa thì được cứu."

1. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Cha của chúng ta, còn ân điển là mẹ của chúng ta—La. 8:15-16; Ga. 4:24-26; Ês. 66:12-13.
   La. 8:15-16—Anh em đã không nhận lãnh linh của phận nô lệ *dẫn anh em* vào sự sợ hãi lần nữa, song anh em đã nhận lãnh linh của quyền làm con mà bởi đó chúng ta kêu: "A-ba, Cha!" 16 Chính Linh đồng làm chứng với linh chúng ta rằng chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời.
   Ga. 4:24-26—Những điều này được nói theo cách phúng dụ, vì những người nữ này là hai giao ước, một từ núi Si-nai, sinh ra *con cái* dẫn đến ách nô lệ, ấy là A-ga. 25 A-ga này là núi Si-nai ở A-ra-bi-a và tương ứng với Giê-ru-sa-lem hiện nay, vì bà ở trong ách nô lệ cùng với con cái mình. 26 Nhưng Giê-ru-sa-lem ở trên thì tự do, tức là mẹ của chúng ta,
   Ês. 66:12-13—Vì Đức Giê-hô-va phán như vầy: nầy, ta sẽ làm cho sự bình an chảy đến nó như một con sông, và sự vinh hiển của các dân như nước vỡ bờ; các ngươi sẽ được bú, được bồng trên hông, và mơn trớn trên đầu gối. 13 Ta sẽ yên ủi các ngươi như mẹ yên ủi con, và ấy là tại trong Giê-ru-sa-lem mà các ngươi sẽ được yên ủi.
2. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Chồng của chúng ta—Mat. 9:17; 2 Cô. 11:2.
   Mat. 9:17—Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ; nếu vậy thì bầu da nứt, rượu chảy ra và bầu da bị hỏng; nhưng người ta đổ rượu mới vào bầu da mới thì cả hai đều được giữ vẹn."
   2 Cô. 11:2—Tôi lấy lòng ghen tuông của Đức Chúa Trời mà ghen tuông anh em, bởi tôi đã gả anh em cho một chồng để trình diện *anh em như* một trinh nữ thuần khiết cho Christ.
3. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Anh của chúng ta—Gi. 20:17; La. 8:28.
   Gi. 20:17—Jesus nói với bà: "Đừng chạm vào Ta, vì Ta chưa lên với Cha; nhưng hãy đi đến các anh em Ta và nói với họ: 'Ta lên với Cha của Ta, cũng là Cha của anh em, và Đức Chúa Trời của Ta, cũng là Đức Chúa Trời của anh em.'"
   La. 8:28—Chúng ta biết rằng mọi sự cùng tương tác để tốt cho những người yêu mến Đức Chúa Trời, tức là những người được kêu gọi theo mục đích *của Ngài.*
4. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Bạn của chúng ta—Mat. 11:19; Gi. 15:12-17.
   Mat. 11:19—Con Loài người đến ăn và uống thì họ lại nói: 'Kìa, một người tham ăn và say sưa, bạn của người thu thuế và tội nhân.' Tuy nhiên, sự khôn ngoan được các công việc của mình chứng minh là đúng."
   Gi. 15:12-17—Đây là điều răn của Ta, ấy là các anh yêu thương nhau cũng như Ta đã yêu thương các anh. 13 Không người nào có tình yêu lớn hơn *tình yêu* này, ấy là người vì bạn mình mà bỏ mạng sống mình. 14 Nếu các anh làm theo điều Ta truyền thì các anh là bạn của Ta. 15 Ta không còn gọi các anh là nô lệ nữa, vì nô lệ thì không biết điều chủ mình đang làm; nhưng Ta đã gọi các anh là bạn, vì Ta đã tỏ cho các anh biết mọi điều Ta đã nghe từ Cha Ta. 16 Không phải các anh đã chọn Ta nhưng Ta đã chọn và đặt các anh để các anh đi ra và kết trái, và *để* trái của các anh còn lại, hầu cho điều gì các anh xin Cha trong danh Ta thì Ngài ban cho các anh. 17 Ta truyền cho các anh những điều này để các anh yêu thương nhau.
5. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Đấng Mưu luận của chúng ta—Ês. 9:5.
   Ês. 9:5—Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an.
6. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Đấng biện hộ của chúng ta—1 Gi. 2:1.
   1 Gi. 2:1—Hỡi *anh em* là các con trẻ của tôi, tôi viết cho anh em những điều này để anh em có thể không phạm tội. Nếu ai phạm tội thì chúng ta có Đấng biện hộ với Cha, tức Jesus Christ Đấng công chính;
7. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Đấng an ủi của chúng ta—Gi. 14:16; 16:13.
   Gi. 14:16—Rồi Ta sẽ xin Cha, và Ngài sẽ ban cho các anh một Đấng an ủi khác để ở với các anh mãi mãi,

Gi. 16:13—Nhưng khi Linh thực tại đến, Ngài sẽ chỉ dẫn các anh vào mọi thực tại, vì Ngài sẽ không nói từ chính mình, nhưng điều gì Ngài nghe thì Ngài nói; và Ngài sẽ giãi bày cho các anh những điều sắp đến.

8. Chúa, Đấng nội cư trong chúng ta, là Người chăn của chúng ta—Thi. 23:1; 1 Phi. 2:25.
Thi. 23:1—Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi; tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.
1 Phi. 2:25—Vì anh em vốn như chiên bị dẫn dụ mà bây giờ đã trở về với Người chăn và Giám mục của hồn mình.

VI. Mối quan hệ của chúng ta với Chúa phải riêng tư—"Vua đã dẫn tôi vào các phòng của Ngài" (Nhã. 1:4); các phòng bề trong của vua tượng trưng cho linh được tái sinh của chúng ta là các phòng bề trong của Christ (2 Ti. 4:22; Êph. 3:16; 2:22):

Nhã. 1:4—Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng. --- Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. --- Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.
2 Ti. 4:22—Nguyện Chúa ở với linh của con. Nguyện ân điển ở với anh em.
Êph. 3:16—để Ngài, theo sự phong phú của vinh hiển Ngài, ban cho anh em được mạnh mẽ vào trong người bề trong bằng quyền năng qua Linh Ngài,
Êph. 2:22—trong Ngài, anh em cũng đang được xây dựng với nhau thành nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời trong linh.

A. Chúng ta cần tiếp xúc riêng với Chúa cách ẩn mật, cụ thể và thắng thế, mở toàn bản thể mình ra cho Ngài để Ngài soi sáng và truyền dẫn—Mat. 6:6.
Mat. 6:6—Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng của mình, đóng cửa lại, rồi hãy cầu nguyện với Cha anh là Đấng ở nơi ẩn mật; và Cha anh, là Đấng thấy trong nơi ẩn mật, sẽ đền đáp cho anh.

B. Nghề nghiệp cao quý nhất trên đất là dành thời gian để được truyền dẫn Đức Chúa Trời hầu anh em có thể rực sáng bằng Đức Chúa Trời và chiếu rọi Đức Chúa Trời ra—Xuất. 33:11; 2 Cô. 3:16, 18; 4:1; đc. Mat. 14:23; Mác 1:35; Lu. 5:16; 6:12; 9:28.
Xuất. 33:11—Đức Giê-hô-va thường nói chuyện với Môi-se mặt đối mặt, như một người nói chuyện với bạn đồng hành của mình. Rồi Môi-se trở về trại quân, nhưng phụ tá của ông là Giô-suê con trai của Nun, một người trai trẻ, thì không rời khỏi lều.
2 Cô. 3:16—nhưng hễ khi nào *lòng họ* xoay về Chúa thì mạng che ấy mới được cất bỏ.
2 Cô. 3:18—Nhưng tất cả chúng tôi đều để mặt không mạng che mà ngắm xem và phản chiếu vinh hiển của Chúa như cái gương, đều đang được biến đổi nên cùng một hình ảnh từ vinh hiển đến vinh hiển, chính như từ Chúa Linh.
2 Cô. 4:1—Vậy, chúng tôi nhận chức vụ này như đã được thương xót nên chúng tôi không nản lòng;
Mat. 14:23—Sau khi cho các đám đông về, Ngài đi riêng lên núi để cầu nguyện. Tối đến, Ngài vẫn ở đó một mình.
Mác 1:35—Vào buổi sáng, Ngài trỗi dậy rất sớm *khi trời còn* tối, rồi bước ra, đi vào nơi vắng vẻ và cầu nguyện ở đó.
Lu. 5:16—Còn chính Ngài thì *thường* lui vào hoang mạc và cầu nguyện.
Lu. 6:12—Và trong những ngày ấy, Ngài đi ra, lên núi để cầu nguyện. Ngài dành trọn đêm cầu nguyện với Đức Chúa Trời.
Lu. 9:28—Khoảng tám ngày sau khi *nói* những lời này, Ngài đem theo Phi-e-rơ, Giăng và Gia-cơ lên núi để cầu nguyện.

C. Chúng ta cần kinh nghiệm và vui hưởng Christ là chỗ ẩn nấp của chúng ta, nơi cư ngụ của chúng ta và bí quyết cho sự đầy đủ của chúng ta—Thi. 31:20; 27:5; 90:1; 91:1; Phil. 4:13.
Thi. 31:20—Chúa giấu họ tại nơi ẩn bí ở trước mặt Chúa, cách xa mưu kế của loài người; Chúa che khuất họ trong một cái lều cách xa sự tranh giành của lưỡi.
Thi. 27:5—Vì trong ngày tai họa, Ngài sẽ che khuất tôi trong đền của Ngài, Giấu tôi nơi kín mật của trại Ngài; Cũng sẽ đỡ tôi lên trên một hòn đá.

Thi. 90:1—Lạy Chúa, từ đời nầy qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi.
Thi. 91:1—Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí Cao, Sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn năng.
Phil. 4:13—Tôi có thể làm mọi sự trong Ngài, Đấng thêm sức cho tôi.

VII. Mối quan hệ của chúng ta với Chúa phải thuộc linh (Nhã. 1:4b); là Linh ban-sự-sống, Christ cư ngụ trong nhân linh chúng ta (các phòng bề trong của vua), và hai linh này hòa quyện với nhau nên một linh (Gi. 4:24; La. 8:16; 1 Cô. 6:17):

Nhã. 1:4—Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng. --- Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. --- Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.
Gi. 4:24—Đức Chúa Trời là Linh; ai thờ phượng Ngài phải thờ phượng trong linh và sự chân thật."
La. 8:16—Chính Linh đồng làm chứng với linh chúng ta rằng chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời.
1 Cô. 6:17—Nhưng ai kết hiệp với Chúa thì *nên* một linh.

A. Christ thăm viếng chúng ta cách thuộc linh vì Ngài là Linh ban-sự-sống trong linh chúng ta; linh chúng ta là Nơi chí thánh, tức các phòng bề trong của Christ thể linh, Đấng là Chúa của các chúa và Vua của các vua—1 Cô. 15:45b; La. 8:16; 2 Ti. 4:22.
1 Cô. 15:45—Vậy, cũng có chép: "Người đầu tiên, A-đam, đã trở nên hồn sống"; A-đam cuối cùng *đã trở nên* Linh ban-sự-sống.
La. 8:16—Chính Linh đồng làm chứng với linh chúng ta rằng chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời.
2 Ti. 4:22—Nguyện Chúa ở với linh của con. Nguyện ân điển ở với anh em.

B. Để tiếp xúc Christ và vui hưởng Christ vì Thân thể Đấng Christ, chúng ta phải vận dụng linh hòa quyện của mình—1 Cô. 2:15 và chú thích 1; Êph. 1:17; 2:22; 3:5, 16; 4:23; 5:18; 6:18.
1 Cô. 2:15—Nhưng người thuộc linh biện biệt được mọi sự, còn chính người thì không ai biện biệt được.
Êph. 1:17—để Đức Chúa Trời của Chúa Jesus Christ chúng ta, Cha vinh hiển, ban cho anh em linh của sự khôn ngoan và khải thị trong sự thông biết Ngài,
Êph. 2:22—trong Ngài, anh em cũng đang được xây dựng với nhau thành nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời trong linh.
Êph. 3:5—mà trong những thế hệ khác đã không được tỏ cho con loài người biết như hiện nay được khải thị cho các sứ đồ và tiên tri thánh của Ngài trong linh,
Êph. 3:16—để Ngài, theo sự phong phú của vinh hiển Ngài, ban cho anh em được mạnh mẽ vào trong người bề trong bằng quyền năng qua Linh Ngài,
Êph. 4:23—và phải được đổi mới trong linh của tâm trí mình
Êph. 5:18—Cũng đừng say rượu vì trong đó có sự phóng đãng, nhưng hãy được đổ đầy trong linh,
Êph. 6:18—bằng mọi sự cầu nguyện và cầu xin, cầu nguyện mọi lúc trong linh, thức canh cho điều này trong mọi sự kiên trì và cầu xin về tất cả thánh đồ,

VIII. Mối quan hệ cá nhân, trìu mến, riêng tư và thuộc linh của chúng ta với Chúa khiến chúng ta yêu Ngài vì mục đích của Ngài, dẫn chúng ta vào nếp sống Hội thánh là "nhà tiệc yến" (Nhã. 1:7-8; 2:4), nơi chúng ta có thể được biến đổi bởi Linh biến đổi và được hoàn hảo bởi những người hoàn hảo trong nếp sống Hội thánh (Êph. 4:11-12); những người hoàn hảo này (hoặc: "những người biến đổi") phối hợp với Linh biến đổi để hoàn hảo chúng ta bằng cách cung ứng Đức Chúa Trời Tam Nhất vào trong chúng ta, hầu chúng ta được biến đổi qua việc những thuộc tính của Đức Chúa Trời Tam Nhất được tác thành vào chúng ta để trở nên các mĩ đức của chúng ta (Nhã. 1:10b-11), nhằm xây dựng Hội thánh là Thân thể hữu cơ của Christ, đạt đến sự tổng kết là Giê-ru-sa-lem Mới (1 Cô. 3:12a; Khải. 21:18-21) hầu hoàn thành gia tể đời đời của Đức Chúa Trời.

Nhã. 1:7-8—Hỡi người mà lòng tôi yêu mến, hãy tỏ cho tôi biết Chàng chăn bầy ở đâu, Ban trưa cho nó nằm nghỉ tại nơi nào; Vì cớ sao tôi phải như một người nữ che mặt. Ở bên bầy của các bạn

chàng? [8] Hỡi người đẹp hơn hết trong các người nữ, Nếu ngươi chẳng biết, hãy ra theo dấu của bầy, Và chăn các dê con mình gần bên trại kẻ chăn chiên.
Nhã. 2:4—Người đưa tôi vào phòng yến tiệc, Ngọn cờ người phất trên tôi ấy là ái tình.
Êph. 4:11-12—Và chính Ngài đã ban một số là sứ đồ, một số là tiên tri, một số là người giảng phúc âm, một số là người chăn và người dạy, [12] để hoàn hảo các thánh đồ dẫn đến công tác của chức vụ, dẫn đến sự xây dựng Thân thể Đấng Christ,
Nhã. 1:10—Đôi má mình đẹp với đồ trang sức; Cổ mình xinh với hột trân châu.
1 Cô. 3:12—Nhưng nếu ai dùng vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ, rơm mà xây trên nền đó
Khải. 21:18-21—Tường thành được xây bằng bích ngọc; thành bằng vàng ròng, như thủy tinh trong vắt. [19] Các nền của tường thành được trang điểm bằng mọi *loại* đá quý: nền thứ nhất bằng bích ngọc, nền thứ nhì bằng lam bửu thạch, nền thứ ba bằng lục mã não, nền thứ tư bằng lục bửu thạch, [20] nền thứ năm bằng hồng mã não, nền thứ sáu bằng hồng bửu thạch, nền thứ bảy bằng hoàng bích tỉ, nền thứ tám bằng thủy thương ngọc, nền thứ chín bằng hoàng ngọc, nền thứ mười bằng phỉ thúy ngọc, nền thứ mười một bằng tử mã não, nền thứ mười hai bằng tử bửu thạch. [21] Mười hai cổng bằng mười hai viên ngọc trai; mỗi cổng tương ứng với một viên ngọc trai. Đường của thành bằng vàng ròng, như thủy tinh trong suốt.

© 2026 Living Stream Ministry

Bài Hai

Giai đoạn thứ nhì của sách Nhã Ca–
Được kêu gọi để được giải cứu khỏi bản ngã qua sự hiệp một với thập tự giá

Đọc Kinh văn: Nhã. 2:8–3:5; Mat. 3:13-17; 21:32; 16:24

Nhã. 2:8-17—Ấy là tiếng của lương nhân tôi! Kìa, người đến, nhảy qua các núi, Vượt qua các gò. 9 Lương nhân tôi giống như con hoàng dương hay là con nai tơ. Kìa, người đứng sau tường chúng tôi, Xem ngang qua cửa sổ, Ngó ngang qua chấn song. 10 Lương nhân tôi nói chuyện với tôi rằng: Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến. 11 Vì kìa, mùa đông đã qua, Mưa đã dứt hết rồi; 12 Bông hoa nở ra trên đất; Mùa hát xướng đã đến nơi, Và tiếng chim cu nghe trong xứ; 13 Cây vả đương chín trái xanh tươi của nó, Và nho trổ hoa nực mùi hương. Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến! 14 Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đụt của nơi hẻ hẩm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình, Vì tiếng mình êm dịu, Mặt mũi mình có duyên. 15 Hãy bắt cho chúng tôi những con chồn, Những con chồn nhỏ phá hại vườn nho; Vì vườn nho chúng tôi đương trổ bông. 16 Lương nhân tôi thuộc về tôi, và tôi thuộc về người; Người chăn bầy mình giữa đám bông huệ, 17 Cho đến hừng đông lố ra, Và bóng tối tan đi. Hỡi lương nhân tôi, hãy trở về, Khá giống như con hoàng dương hay là con nai tơ Trên hòn núi Bê-thẹt.
Nhã. 3:1-5—Ban đêm tại trên giường mình, tôi tìm người mà lòng tôi yêu dấu, Tôi tìm kiếm người mà không gặp. 2 Tôi nói: Ta sẽ chỗi dậy bây giờ, dạo quanh thành, Trải qua các đường phố, các ngã ba, Đặng tìm người mà lòng tôi yêu dấu. Tôi tìm kiếm người, nhưng không gặp. 3 Những kẻ canh tuần vòng quanh thành có gặp tôi. Tôi hỏi rằng: Các ngươi có thấy người mà lòng ta yêu mến chăng? 4 Tôi vừa đi khỏi chúng xa xa, Thì gặp người mà lòng tôi yêu mến; Bèn nắm lấy người, không khứng buông ra, Cho đến khi đưa người về nhà mẹ tôi, Vào phòng của người đã thai dựng tôi. 5 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ngươi Bởi những hoàng dương hay là con nai đồng nội, Chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.
Mat. 3:13-17—Khi ấy, Jesus từ Ga-li-lê đến với Giăng tại sông Giô-đanh để được ông báp-têm. 14 Nhưng Giăng cố ngăn Ngài mà rằng: "*Chính* tôi cần Ngài báp-têm cho, mà Ngài lại đến với tôi sao?" 15 Jesus trả lời ông rằng: "Bây giờ hãy cho phép *làm* điều này, vì như vậy là thích hợp để chúng ta làm trọn mọi sự công chính." Rồi ông cho phép Ngài. 16 Khi đã chịu báp-têm rồi, Jesus liền lên khỏi nước; kìa, các tầng trời mở ra cho Ngài, và Ngài thấy Linh của Đức Chúa Trời giáng xuống như bồ câu, ngự trên Ngài. 17 Và kìa, có tiếng từ các tầng trời phán: "Đây là Con Ta, Con yêu dấu, mà Ta hài lòng."
Mat. 21:32—Vì Giăng đến với các ông trong đường công chính mà các ông lại không tin người, song người thu thuế và kĩ nữ thì tin người. Nhưng khi các ông thấy *vậy* thì sau đó cũng không hối tiếc để tin người.
Mat. 16:24—Rồi Jesus nói với các môn đồ Ngài: "Nếu ai muốn theo Ta thì hãy từ chối bản ngã, vác thập tự giá mình và theo Ta.

I. Chúng ta phải thấy rằng sách Nhã Ca chỉ dẫn chúng ta vào sự hiểu biết và nhận biết Christ là Vua phục sinh, thăng thiên, ngự ngai và sắp đến của chúng ta, được hình bóng bởi Sa-lô-môn:

A. Giai đoạn thứ nhất trong sự theo đuổi của người yêu tìm kiếm khải thị việc Vua có ý nghĩa nhiều như thế nào đối với nàng; nhưng trong giai đoạn theo đuổi thứ nhì của nàng, Vua là trung tâm, và đó chính là lúc Vua đánh giá cao nàng, ngắm xem nàng và khao khát nàng—2:14.
Nhã. 2:14—Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đụt của nơi hẻ hẩm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình, Vì tiếng mình êm dịu, Mặt mũi mình có duyên.

B. Trong giai đoạn thứ nhất chúng ta theo đuổi Christ, đó là Christ dành cho tôi; bây giờ, đó là tôi dành cho Christ; Thi thiên 45 khải thị rằng nếu chúng ta có tình yêu trìu mến dành cho Chúa Jesus, Đấng là Vua của chúng ta, thì lưỡi chúng ta sẽ là ngòi bút của văn sĩ có tài, sẵn sàng viết ra tình yêu của chúng ta dành cho Ngài và sự ngợi khen của chúng ta dành cho Ngài bằng kinh nghiệm và sự vui hưởng Ngài của chúng ta về mọi điều Ngài là—c. 1; Mat. 12:34b; 2 Cô. 3:3, 6; Ês. 6:5-7.
Thi. 45:1—Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài.
Mat. 12:34—Hỡi dòng dõi rắn độc kia, các ông vốn gian ác thì làm thế nào có thể nói những điều tốt được? Vì từ sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra.

2 Cô. 3:3—vì anh em đang được tỏ ra là thư của Christ, do chúng tôi cung ứng mà khắc ra, không phải bằng mực mà bằng Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, không phải trên bảng đá mà trên bảng lòng bằng thịt.
2 Cô. 3:6—Đấng cũng đã khiến chúng tôi có tư cách làm các chấp sự của giao ước mới, không phải *chấp sự* của văn tự nhưng của Linh, vì văn tự giết chết còn Linh ban sự sống.
Ês. 6:5-7—Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân! 6 Bấy giờ một sê-ra-phim bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kềm gắp nơi bàn thờ, 7 để trên miệng ta, mà nói rằng: Nầy, cái nầy đã chạm đến môi ngươi; lỗi ngươi được bỏ rồi, tội ngươi được tha rồi.

II. **Trong Nhã Ca 2:8–3:5, người yêu của Christ được Ngài kêu gọi để được giải cứu khỏi bản ngã qua sự hiệp một của nàng với thập tự giá; có ba từ liệu quan trọng giúp chúng ta giải thích phần này—*thập tự giá, bản ngã* và *sự nội quan.***

Nhã. 2:8-17—Ấy là tiếng của lương nhân tôi! Kìa, người đến, nhảy qua các núi, Vượt qua các gò. 9 Lương nhân tôi giống như con hoàng dương hay là con nai tơ. Kìa, người đứng sau tường chúng tôi, Xem ngang qua cửa sổ, Ngó ngang qua chấn song. 10 Lương nhân tôi nói chuyện với tôi rằng: Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến. 11 Vì kìa, mùa đông đã qua, Mưa đã dứt hết rồi; 12 Bông hoa nở ra trên đất; Mùa hát xướng đã đến nơi, Và tiếng chim cu nghe trong xứ; 13 Cây vả đương chín trái xanh tươi của nó, Và nho trổ hoa nực mùi hương. Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến! 14 Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đụt của nơi hẻ hẩm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình, Vì tiếng mình êm dịu, Mặt mũi mình có duyên. 15 Hãy bắt cho chúng tôi những con chồn, Những con chồn nhỏ phá hại vườn nho; Vì vườn nho chúng tôi đương trổ bông. 16 Lương nhân tôi thuộc về tôi, và tôi thuộc về người; Người chăn bầy mình giữa đám bông huệ, 17 Cho đến hừng đông lóe ra, Và bóng tối tan đi. Hỡi lương nhân tôi, hãy trở về, Khá giống như con hoàng dương hay là con nai tơ Trên hòn núi Bê-thẹt.
Nhã. 3:1-5—Ban đêm tại trên giường mình, tôi tìm người mà lòng tôi yêu dấu, Tôi tìm kiếm người mà không gặp. 2 Tôi nói: Ta sẽ chỗi dậy bây giờ, dạo quanh thành, Trải qua các đường phố, các ngã ba, Đặng tìm người mà lòng tôi yêu dấu. Tôi tìm kiếm người, nhưng không gặp. 3 Những kẻ canh tuần vòng quanh thành có gặp tôi. Tôi hỏi rằng: Các ngươi có thấy người mà lòng ta yêu mến chăng? 4 Tôi vừa đi khỏi chúng xa xa, Thì gặp người mà lòng tôi yêu mến; Bèn nắm lấy người, không khứng buông ra, Cho đến khi đưa người về nhà mẹ tôi, Vào phòng của người đã thai dựng tôi. 5 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ngươi Bởi những hoàng dương hay là con nai đồng nội, Chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.

III. **"Ấy là tiếng của người yêu dấu tôi!/ Kìa, người đến, / Nhảy qua các núi, / Vượt qua các đồi. / Người yêu dấu tôi giống như con linh dương hay là con hươu tơ. / Kìa, người đứng sau tường chúng tôi; / Người nhìn qua cửa sổ, / Người liếc nhìn qua chấn song"—2:8-9:**

A. Sau khi người tìm kiếm Chúa có được một thành công nào đó trong việc theo đuổi Christ để được thỏa mãn, nàng rơi vào sự nội quan là điều trở nên sự tách biệt như bức tường ngăn nàng khỏi hiện diện của Christ—c. 9.

B. Sự nội quan là tra xét bản ngã bằng cách nhìn vào và phân tích bản ngã; bản ngã được cấu tạo bằng sự nội quan—đc. 1 Cô. 4:3-4.
1 Cô. 4:3-4—Nhưng đối với tôi, việc bị anh em tra xét hoặc ngày của con người *tra xét* là chuyện rất nhỏ; thậm chí tôi cũng không tra xét chính mình. 4 Vì tôi cảm biết mình không có gì *sai,* nhưng không bởi đó mà tôi được xưng công chính, song Đấng tra xét tôi ấy là Chúa.

C. Chúng ta phải xoay khỏi mọi sự mà hướng về Jesus; bản ngã của chúng ta không đáng để nhìn ngắm—Hê. 12:1-2a; Gi. 3:14-15; 12:31-32; Dân. 21:4-9.
Hê. 12:1-2—Vậy, vì có đám mây chứng nhân rất lớn bao quanh mình nên chúng ta cũng hãy trút bỏ mọi nặng nề và tội dễ vướng bận, nhẫn nại chạy cuộc đua đã đặt trước mặt chúng ta, 2 xoay khỏi *mọi sự* mà hướng về Jesus là Tác giả và Đấng hoàn hảo đức tin chúng ta; Ngài vì niềm vui đặt trước mặt mình mà nhẫn chịu thập tự giá, xem thường sự sỉ nhục, và đã ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời.

Gi. 3:14-15—Như Môi-se treo con rắn trong hoang mạc thể nào thì Con Loài người cũng phải bị treo lên thể ấy, 15 hầu cho hễ ai tin vào Ngài thì có sự sống đời đời.
Gi. 12:31-32—Bây giờ là lúc phán xét thế giới này; bây giờ là lúc kẻ cai trị thế giới này bị đuổi ra. 32 Và nếu Ta được treo lên khỏi đất thì sẽ thu hút mọi người đến với chính Ta."
Dân. 21:4-9—Rồi họ khởi hành từ núi Hô-rơ theo đường đến Biển Đỏ, để đi vòng qua miền đất Ê-đôm; và dân chúng mất kiên nhẫn trên đường đi. 5 Dân chúng nói nghịch lại Đức Chúa Trời và nghịch lại Môi-se: "Tại sao lại đem chúng tôi lên khỏi Ai Cập để chết trong hoang mạc? Bởi lẽ, không có thức ăn, cũng chẳng có nước; còn hồn chúng tôi thì ghê tởm thứ bánh nhạt nhẽo này." 6 Đức Giê-hô-va bèn sai rắn lửa đến giữa vòng dân chúng, và chúng cắn họ, khiến nhiều người Israel chết. 7 Dân chúng bèn đến với Môi-se và nói: "Chúng tôi phạm tội vì đã nói nghịch lại Đức Giê-hô-va và nghịch lại ông; hãy cầu nguyện với Đức Giê-hô-va để Ngài khiến rắn lìa khỏi chúng tôi." Vậy, Môi-se cầu nguyện cho dân chúng. 8 Rồi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: "Hãy làm một con *rắn* lửa, treo nó lên một cây sào; ai bị cắn mà nhìn nó thì sẽ được sống." 9 Vậy, Môi-se làm một con rắn bằng đồng và treo nó lên cây sào; nếu người nào bị rắn cắn mà nhìn vào con rắn bằng đồng thì được sống.

D. Việc Ngài nhảy qua các núi và vượt qua các đồi giống như con linh dương hay con hươu tơ tượng trưng cho quyền năng phục sinh của Christ để đắc thắng mọi khó khăn và chướng ngại; là quyền năng phục sinh, Ngài là Đấng Christ nhảy qua núi và vượt qua đồi—Nhã. 2:8-9.
Nhã. 2:8-9—Ấy là tiếng của lương nhân tôi! Kìa, người đến, nhảy qua các núi, Vượt qua các gò. 9 Lương nhân tôi giống như con hoàng dương hay là con nai tơ. Kìa, người đứng sau tường chúng tôi, Xem ngang qua cửa sổ, Ngó ngang qua chấn song.

E. Người tìm kiếm Chúa bị nản lòng vì sự nội quan của mình, nhưng Chúa đang kêu gọi nàng vào mùa xuân—cc. 10-11; đc. Hê. 3:7-8; Gi. 8:58.
Nhã. 2:10-11—Lương nhân tôi nói chuyện với tôi rằng: Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến. 11 Vì kìa, mùa đông đã qua, Mưa đã dứt hết rồi;
Hê. 3:7-8—Vì vậy, chính như Thánh Linh phán: "Ngày nay, nếu các con nghe tiếng Ngài 8 thì đừng cứng lòng như khi chọc tức, trong ngày thử nghiệm tại hoang mạc,
Gi. 8:58—Jesus nói với họ: "Thật vậy, thật vậy, Ta nói với các ông, trước khi Áp-ra-ham hiện hữu, Ta là."

F. Khi nàng nhìn vào chính mình, đó là mùa đông của kì ngủ đông; khi xoay nhìn Đấng Christ phục sinh thì nàng bước vào giai đoạn mùa xuân, tức giai đoạn phục sinh—Nhã. 2:10-13.
Nhã. 2:10-13—Lương nhân tôi nói chuyện với tôi rằng: Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến. 11 Vì kìa, mùa đông đã qua, Mưa đã dứt hết rồi; 12 Bông hoa nở ra trên đất; Mùa hát xướng đã đến nơi, Và tiếng chim cu nghe trong xứ; 13 Cây vả đương chín trái xanh tươi của nó, Và nho trổ hoa nực mùi hương. Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến!

G. Bí quyết để chiến thắng là không bao giờ nhìn xem chính mình mà tách rời khỏi Christ và không bao giờ xem xét bản ngã ở ngoài Christ—Hê. 12:1-2a.
Hê. 12:1-2—Vậy, vì có đám mây chứng nhân rất lớn bao quanh mình nên chúng ta cũng hãy trút bỏ mọi nặng nề và tội dễ vướng bận, nhẫn nại chạy cuộc đua đã đặt trước mặt chúng ta, 2 xoay khỏi *mọi sự* mà hướng về Jesus là Tác giả và Đấng hoàn hảo đức tin chúng ta; Ngài vì niềm vui đặt trước mặt mình mà nhẫn chịu thập tự giá, xem thường sự sỉ nhục, và đã ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời.

IV. "Hỡi bồ câu ta trong những khe đá, / Trong nơi trú ẩn trên vách núi, / Hãy để ta xem vẻ mặt nàng, / Cho ta nghe tiếng nàng; / Vì tiếng nàng êm dịu, / Vẻ mặt nàng thật đáng yêu"—Nhã. 2:14:

A. Chúng ta được giải cứu khỏi bản ngã qua sự hiệp một của mình với thập tự giá bởi quyền năng phục sinh của Christ qua sự tương giao của Ngài—c. 14:
1. Christ muốn người tìm kiếm Ngài, bồ câu của Ngài, cứ ở trong tình trạng liên tục được đóng đinh, tức là cứ ở trong Ngài là những khe đá, trong nơi trú ẩn trên vách núi—c. 14; Ga. 2:20; 1 Cô. 15:31; 2 Cô. 4:10-11.

Ga. 2:20—Tôi đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Christ; và không còn là tôi sống nữa nhưng Christ sống trong tôi; còn *sự sống* mà tôi hiện sống trong xác thịt, *ấy là* tôi sống trong đức tin, tức *đức tin* của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính Ngài vì tôi.
1 Cô. 15:31—Anh em ơi, bởi sự khoe khoang về anh em mà tôi vẫn có trong Christ Jesus Chúa chúng ta, tôi quả quyết rằng tôi chết hằng ngày.
2 Cô. 4:10-11—*chúng tôi* luôn mang lấy trong thân thể việc Jesus bị đặt vào sự chết để sự sống của Jesus cũng được tỏ ra trong thân thể chúng tôi. 11 Bởi lẽ, chúng tôi là kẻ sống luôn bị nộp cho sự chết vì cớ Jesus để sự sống của Jesus cũng được tỏ ra trong xác thịt phải chết của chúng tôi.

2. Tuy nhiên, cứ ở trên thập tự giá là một việc khó, giống như việc đi vào những khe đá và nơi trú ẩn trên vách núi cao trên các ngọn núi bằng con đường gồ ghề.
3. Chúng ta được đóng đinh không phải bởi sự sống hoặc sức mạnh thiên nhiên của mình nhưng bởi quyền năng phục sinh, bởi sự hiện diện của Đấng Christ vượt qua núi và nhảy qua đồi, "nai cái rạng đông"—Thi. 22 tiêu đề; Châm. 4:18.
Châm. 4:18—Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, Càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa.
4. Để thêm sức và khích lệ người yêu Ngài trỗi dậy và ra khỏi tình trạng sa sút trong sự nội quan của bản ngã, Christ thêm sức cho nàng bằng cách cho nàng thấy quyền năng phục sinh của Ngài (Nhã. 2:8-9), và Ngài khích lệ nàng bằng những sự phong phú nở rộ của sự phục sinh của Ngài (cc. 10-13).
Nhã. 2:8-13—Ấy là tiếng của lương nhân tôi! Kìa, người đến, nhảy qua các núi, Vượt qua các gò. 9 Lương nhân tôi giống như con hoàng dương hay là con nai tơ. Kìa, người đứng sau tường chúng tôi, Xem ngang qua cửa sổ, Ngó ngang qua chấn song. 10 Lương nhân tôi nói chuyện với tôi rằng: Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến. 11 Vì kìa, mùa đông đã qua, Mưa đã dứt hết rồi; 12 Bông hoa nở ra trên đất; Mùa hát xướng đã đến nơi, Và tiếng chim cu nghe trong xứ; 13 Cây vả đương chín trái xanh tươi của nó, Và nho trổ hoa nực mùi hương. Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến!
5. Chính là bởi quyền năng phục sinh của Christ, chứ không phải bởi sự sống thiên nhiên của chúng ta, mà chúng ta, những người yêu Christ, quyết định vác thập tự giá bằng cách từ chối bản ngã; đó cũng là bởi quyền năng phục sinh của Christ mà chúng ta có thể được đồng hóa theo sự chết của Ngài bằng cách làm một với thập tự giá Ngài—Mat. 16:24; Phil. 3:10; La. 8:13.
Mat. 16:24—Rồi Jesus nói với các môn đồ Ngài: "Nếu ai muốn theo Ta thì hãy từ chối bản ngã, vác thập tự giá mình và theo Ta.
Phil. 3:10—để biết Ngài và quyền năng phục sinh của Ngài cùng sự tương giao trong các nỗi khổ của Ngài, được đồng hóa theo sự chết của Ngài,
La. 8:13—vì nếu sống theo xác thịt thì anh em phải chết, nhưng nếu bởi Linh mà anh em đặt các thực hành của thân thể vào chỗ chết thì anh em sẽ sống.
6. Thực tại của sự phục sinh là Đấng Christ thể linh (Gi. 11:25), Đấng là Linh được-tổng-kết nội cư và hòa quyện với linh được tái sinh của chúng ta (La. 8:16; 1 Cô. 6:17).
Gi. 11:25—Jesus nói với bà: "Ta là sự phục sinh và sự sống; người nào tin vào Ta, dẫu đã chết cũng sẽ sống;
La. 8:16—Chính Linh đồng làm chứng với linh chúng ta rằng chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời.
1 Cô. 6:17—Nhưng ai kết hiệp với Chúa thì *nên* một linh.

B. Chính trong linh hòa quyện như vậy mà chúng ta dự phần vào và kinh nghiệm sự phục sinh của Christ, là điều làm cho chúng ta có thể làm một với thập tự giá để được giải cứu khỏi bản ngã và được biến đổi thành một người mới trong thọ tạo mới của Đức Chúa Trời hầu làm trọn gia tể của Đức Chúa Trời trong việc xây dựng Thân thể hữu cơ của Đấng Christ.

V. Chúng ta phải chết mỗi ngày, nhận lấy thập tự giá mình mỗi ngày, được đồng hóa theo sự chết của Christ bởi Linh là quyền năng và sự phong phú của sự phục sinh của Ngài vì cớ Thân thể Ngài—15:31, 36; Lu. 9:23; Phil. 3:10; đc. Ôs. 6:1-3:

1 Cô. 15:31—Anh em ơi, bởi sự khoe khoang về anh em mà tôi vẫn có trong Christ Jesus Chúa chúng ta, tôi quả quyết rằng tôi chết hằng ngày.
1 Cô. 15:36—Hỡi người khờ dại, vật anh gieo nếu không chết thì không được làm cho sống;
Lu. 9:23—Rồi Ngài nói với mọi người: "Nếu ai muốn theo Ta thì hãy từ chối bản ngã, vác thập tự giá mình mỗi ngày và theo Ta.
Phil. 3:10—để biết Ngài và quyền năng phục sinh của Ngài cùng sự tương giao trong các nỗi khổ của Ngài, được đồng hóa theo sự chết của Ngài,
Ôs. 6:1-3—Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. 2 Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. 3 Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.

A. Chúng ta phải đi đường lối công chính bằng cách bước vào khải tượng và chức vụ của thời đại, nhận ra rằng mình chẳng có ích gì ngoài việc chết và được chôn để có thể vui hưởng các tầng trời mở ra, Linh Đức Chúa Trời giáng xuống và sự phát ngôn của Cha—Mat. 3:13-17; 21:32; đc. Êxc. 3:1-3.

Mat. 3:13-17—Khi ấy, Jesus từ Ga-li-lê đến với Giăng tại sông Giô-đanh để được ông báp-têm. 14 Nhưng Giăng cố ngăn Ngài mà rằng: "*Chính* tôi cần Ngài báp-têm cho, mà Ngài lại đến với tôi sao?" 15 Jesus trả lời ông rằng: "Bây giờ hãy cho phép *làm* điều này, vì như vậy là thích hợp để chúng ta làm trọn mọi sự công chính." Rồi ông cho phép Ngài. 16 Khi đã chịu báp-têm rồi, Jesus liền lên khỏi nước; kìa, các tầng trời mở ra cho Ngài, và Ngài thấy Linh của Đức Chúa Trời giáng xuống như bồ câu, ngự trên Ngài. 17 Và kìa, có tiếng từ các tầng trời phán: "Đây là Con Ta, Con yêu dấu, mà Ta hài lòng."
Mat. 21:32—Vì Giăng đến với các ông trong đường công chính mà các ông lại không tin người, song người thu thuế và kĩ nữ thì tin người. Nhưng khi các ông thấy *vậy* thì sau đó cũng không hối tiếc để tin người.
Êxc. 3:1-3—Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ăn vật ngươi thấy; hãy ăn cuốn nầy, rồi đi, và nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên. 2 Ta mở miệng ra, và Ngài khiến ta ăn cuốn ấy. 3 Ngài phán: Hỡi con người hãy lấy cuốn ta cho ngươi mà khiến bụng ăn và làm đầy ruột. Vậy ta ăn lấy, thì trong miệng ngọt như mật.

B. Chúng ta phải vui hưởng sự chết quý báu của Christ với hiệu năng ngọt ngào của sự chết ấy, sự phục sinh quý báu của Christ với quyền năng xua đuổi của sự phục sinh ấy trong Christ là Linh tổng hợp vì nếp sống Hội thánh—Xuất. 30:23-25; La. 14:17-18; đc. Phil. 1:19-21; 2:13; 3:10; 4:11-13.

Xuất. 30:23-25—"Con cũng hãy lấy những hương liệu thượng hạng: một dược lỏng, năm trăm *siếc-lơ;* nhục quế thơm bằng nửa số đó, hai trăm năm mươi *siếc-lơ;* xương bồ thơm, hai trăm năm mươi *siếc-lơ;* 24 và quế bì, năm trăm *siếc-lơ,* theo siếc-lơ của nơi thánh biệt, và một hin dầu ô-liu; 25 con phải điều chế dầu xức thánh, một loại dầu xức có mùi thơm được tổng hợp theo cách làm của một thợ điều chế; đó phải là dầu xức thánh.
La. 14:17-18—vì vương quốc Đức Chúa Trời không phải là *vấn đề* ăn, uống nhưng là sự công chính, bình an và niềm vui trong Thánh Linh. 18 Vì ai phục vụ Christ trong điều ấy thì làm thỏa lòng Đức Chúa Trời và được con người chấp thuận.
Phil. 1:19-21—vì tôi biết rằng điều này sẽ trở nên sự cứu rỗi cho tôi qua sự cầu xin của anh em và sự cung ứng dồi dào của Linh Jesus Christ, 20 theo sự thiết tha trông đợi và hi vọng của tôi, ấy là tôi sẽ không bị hổ thẹn trong bất cứ điều gì, nhưng với cả sự dạn dĩ, thường thường thể nào thì nay vẫn thể ấy, Christ sẽ được tôn đại trong thân thể tôi, dù qua sự sống hay qua sự chết. 21 Vì đối với tôi, sống là Christ, chết là lợi.
Phil. 2:13—vì ấy là Đức Chúa Trời vận hành trong anh em cả ý muốn lẫn việc làm vì niềm vui thích tốt lành *của Ngài.*

Phil. 3:10—để biết Ngài và quyền năng phục sinh của Ngài cùng sự tương giao trong các nỗi khổ của Ngài, được đồng hóa theo sự chết của Ngài,
Phil. 4:11-13—Tôi nói vậy không phải do thiếu thốn, vì tôi đã học tập hài lòng dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào. 12 Tôi cũng biết thế nào là nghèo hèn và biết thế nào là dư dật; trong từng điều và trong mọi điều, tôi đã học được bí quyết, cả khi no lẫn khi đói, cả khi dư dật lẫn khi thiếu thốn. 13 Tôi có thể làm mọi sự trong Ngài, Đấng thêm sức cho tôi.

C. Chúng ta phải nhận lấy thập tự giá, có nghĩa là nhận lấy ý muốn của Đức Chúa Trời; thập tự giá là ý muốn của Đức Chúa Trời, và ý muốn của Đức Chúa Trời là thức ăn của chúng ta—Mat. 26:39; Hê. 10:5-10; Gi. 4:34:
Mat. 26:39—Và Ngài đi tới một chút, sấp mặt xuống mà cầu nguyện rằng: "Thưa Cha của Con, nếu có thể được, xin cho chén này qua khỏi Con; dù vậy, không như Con muốn nhưng như Cha *muốn.*"
Hê. 10:5-10—Do đó, khi Christ vào thế giới thì nói: "Sinh tế và của lễ, Ngài không muốn, nhưng Ngài đã chuẩn bị cho Tôi một thân thể. 6 Các của lễ thiêu và *sinh tế* chuộc tội, Ngài không hài lòng. 7 Rồi Tôi nói: Hỡi Đức Chúa Trời, kìa Tôi đã đến (trong cuộn sách có viết về Tôi) để thực hiện ý muốn của Ngài." 8 *Như* đã nói ở trên: "Các sinh tế, của lễ, của lễ thiêu và *sinh tế* chuộc tội, Ngài không muốn cũng không hài lòng" (ấy là những điều được dâng theo kinh luật); 9 rồi Ngài nói: "Kìa, Tôi đã đến để thực hiện ý muốn của Ngài." Vậy, Ngài đã cất bỏ điều thứ nhất để lập điều thứ nhì, 10 bởi ý muốn đó mà chúng ta đã được thánh hóa qua việc dâng thân thể của Jesus Christ một lần đủ cả.
Gi. 4:34—Jesus nói với họ: "Thức ăn của Ta là thực hiện ý muốn của Đấng đã sai phái Ta và hoàn tất công việc của Ngài."

1. Một Hội thánh duy nhất là ý muốn của Đức Chúa Trời, mỗi anh em và chị em trong Hội thánh là ý muốn của Đức Chúa Trời; do đó, mang vác thập tự giá là mang vác Hội thánh và mang vác mọi thánh đồ để có sự hiệp một đích thực—Êph. 4:1-3; 1 Cô. 1:10; Phil. 2:2.
Êph. 4:1-3—Vậy, tôi là tù nhân trong Chúa, nài xin anh em hãy bước đi xứng đáng với sự kêu gọi mà anh em đã được kêu gọi; 2 bằng mọi khiêm ti và nhu mì, bằng sự bền chịu, dung chịu nhau trong tình yêu, 3 ân cần giữ sự hiệp một của Linh trong dây liên hiệp của hòa bình:
1 Cô. 1:10—Bây giờ, anh em ơi, qua danh Chúa Jesus Christ chúng ta, tôi nài xin tất cả anh em hãy nói cùng một điều và giữa anh em không nên có sự chia rẽ, nhưng hãy hòa hợp trong cùng tâm trí, cùng ý kiến.
Phil. 2:2—thì hãy làm cho niềm vui của tôi được trọn, ấy là anh em nghĩ cùng một điều, có cùng tình yêu, kết hiệp trong hồn, nghĩ về một điều duy nhất.
2. Sự hiệp một trong vinh hiển thần thượng được thực tại hóa khi bản ngã bị từ chối hoàn toàn, và chúng ta lấy Thân thể làm trung tâm, chứ không lấy bản ngã làm trung tâm—Gi. 17:21-23; 1 Cô. 12:24-25.
Gi. 17:21-23—để hết thảy họ là một; Cha ơi, cũng như Cha ở trong Con và Con trong Cha, để họ cũng ở trong Chúng ta; hầu cho thế giới tin rằng Cha đã sai phái Con. 22 Và vinh hiển mà Cha đã ban cho Con thì Con ban cho họ, để họ là một, cũng như Chúng ta là một; 23 Con trong họ và Cha trong Con, để họ được hoàn hảo thành một, hầu cho thế giới biết rằng Cha đã sai phái Con và đã yêu họ cũng như Cha đã yêu Con.
1 Cô. 12:24-25—còn *chi thể* nào của chúng ta đã đẹp rồi thì không cần *trau dồi.* Nhưng Đức Chúa Trời đã hòa lẫn thân thể lại, ban sự tôn trọng dư dật hơn cho *chi thể* nào thiếu kém 25 để trong thân thể không có sự chia rẽ, song các chi thể cùng quan tâm đến nhau.
3. Thập tự giá là ý muốn của Đức Chúa Trời trong môi trường bên ngoài và sự giết chết của Jesus trong bản thể bên trong, cùng tương tác để giết chết người thiên nhiên của chúng ta và tái lập chúng ta bằng Đức Chúa Trời của sự phục sinh—2 Cô. 4:10-12; 12:7-10; 13:3-4.
2 Cô. 4:10-12—*chúng tôi* luôn mang lấy trong thân thể việc Jesus bị đặt vào sự chết để sự sống của Jesus cũng được tỏ ra trong thân thể chúng tôi. 11 Bởi lẽ, chúng tôi là kẻ sống luôn bị nộp cho sự chết vì cớ Jesus để sự sống của Jesus cũng được tỏ ra trong xác thịt phải chết của chúng tôi. 12 Vậy nên, sự chết vận hành trong chúng tôi, còn sự sống trong anh em.

2 Cô. 12:7-10—Vì sự siêu việt của những khải thị này và để tôi không quá tự cao nên một cây gai trong xác thịt, tức một sứ giả của Sa-tan, đã được ban cho tôi để đánh đập tôi hầu tôi khỏi quá tự cao. 8 Về điều này, tôi đã ba lần nài xin Chúa để nó lìa khỏi tôi. 9 Và Ngài nói với tôi: "Ân điển Ta đủ cho con, vì quyền năng Ta được hoàn hảo trong sự yếu đuối." Vì thế, tôi hết sức vui mừng thà khoe trong những yếu đuối của mình để quyền năng của Christ lập nhà trại trên tôi. 10 Vậy, vì Christ mà tôi vui thỏa trong những yếu đuối, trong những lời sỉ nhục, trong thiếu thốn, trong bắt bớ và khốn khó, vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ.

2 Cô. 13:3-4—vì anh em tìm bằng chứng về Đấng Christ đang phát ngôn trong tôi, là Đấng không yếu đuối đối với anh em nhưng mạnh mẽ trong anh em. 4 Thật vậy, do sự yếu đuối mà Ngài đã chịu đóng đinh trên thập tự giá, nhưng *nay* bởi quyền năng của Đức Chúa Trời mà Ngài sống. Thật vậy, chúng tôi yếu đuối trong Ngài nhưng đối với anh em, chúng tôi sẽ sống cùng với Ngài bởi quyền năng của Đức Chúa Trời.

4. Nhận lấy thập tự giá vì Thân thể là để cho sự bình an của Christ phân xử trong lòng chúng ta, nhận Chúa là Đấng tha thứ làm sự sống của chúng ta, tiếp nhận những người tin Chúa, và xoay khỏi những người gây chia rẽ và lây lan sự chết—Côl. 3:12-15; Châm. 25:15, 20, 26; La. 15:7; 16:17; Dân. 6:6-7; Lê. 5:2.

Côl. 3:12-15—Vậy, là những người được chọn của Đức Chúa Trời, thánh biệt và yêu dấu, *anh em* hãy mặc lấy lòng dạ trắc ẩn, nhân từ, khiêm ti, nhu mì, bền chịu; 13 nếu ai có gì phàn nàn với người khác thì hãy dung chịu nhau và tha thứ nhau; như Chúa đã tha thứ anh em thể nào thì cũng hãy *tha thứ nhau* thể ấy. 14 Và trên hết mọi điều này, hãy *mặc lấy* tình yêu là dây liên hiệp của sự hoàn hảo. 15 Cũng hãy để sự bình an của Christ phân xử trong lòng anh em, là điều mà anh em cũng đã được kêu gọi đến trong một Thân thể; và hãy biết ơn.

Châm. 25:15—Hằng chậm nóng giận mới khuyên được lòng của quan trưởng; Còn lưỡi mềm dịu bẻ gãy các xương.

Châm. 25:20—Ai hát cho lòng buồn thảm nghe, Khác nào kẻ lột áo mình khi ngày lạnh, Và như giấm đổ trên diêm tiêu vậy.

Châm. 25:26—Người công bình xiêu tó trước mặt kẻ gian ác, Khác nào một suối nước bị dấy đục, một nguồn nước bị hư.

La. 15:7—Vì vậy, hãy tiếp nhận lẫn nhau như Christ cũng đã tiếp nhận anh em để Đức Chúa Trời được vinh hiển.

La. 16:17—Anh em ơi, tôi khuyên anh em hãy lưu ý những kẻ gây chia rẽ và gây cớ vấp ngã, làm trái với sự dạy dỗ mà anh em đã học; hãy tránh xa họ.

Dân. 6:6-7—Trọn những ngày biệt riêng chính mình cho Đức Giê-hô-va, người chớ đến gần người chết. 7 Người chớ làm cho mình trở nên ô uế vì cha hoặc vì mẹ, vì anh em hoặc vì chị em mình khi họ chết, vì sự biệt riêng của người cho Đức Chúa Trời ở trên đầu người.

Lê. 5:2—Hoặc nếu người nào chạm vào bất cứ điều gì ô uế, dù là xác của một con thú ô uế hay xác của gia súc ô uế hay xác của sinh vật ô uế lúc nhúc, mà không biết và bị ô uế, thì người sẽ mắc tội.

D. Chúng ta phải vui hưởng Đấng Christ bị đóng đinh và phục sinh là Linh ban-sự-sống, làm giải pháp cho mọi nan đề trong nếp sống Hội thánh—1 Cô. 1:9; 2:2; 15:45b, 58.

1 Cô. 1:9—Đức Chúa Trời là thành tín, qua Ngài anh em đã được kêu gọi vào sự tương giao của Con Ngài là Jesus Christ Chúa chúng ta.

1 Cô. 2:2—Vì ở giữa anh em, tôi quyết không biết điều gì ngoài Jesus Christ, và Đấng này chịu đóng đinh trên thập tự giá.

1 Cô. 15:45—Vậy, cũng có chép: "Người đầu tiên, A-đam, đã trở nên hồn sống"; A-đam cuối cùng *đã trở nên* Linh ban-sự-sống.

E. Chúng ta phải ăn Đấng Christ bị đóng đinh và phục sinh là cây sự sống, uống Ngài là "thuốc kháng sinh" hằng ngày của mình—Khải. 2:7; 1 Phi. 2:24; 3:18; Gi. 6:57.

Khải. 2:7—Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh. Người nào đắc thắng, Ta sẽ cho ăn cây sự sống trong Pa-ra-đi của Đức Chúa Trời.

1 Phi. 2:24—chính Ngài mang các tội phạm của chúng ta trong thân thể Ngài trên cây *gỗ,* hầu cho chúng ta, sau khi đã chết đối với các tội phạm thì được sống đối với sự công chính; bởi vết thương của Ngài mà anh em được chữa lành.
1 Phi. 3:18—Bởi lẽ, Christ cũng đã vì các tội phạm mà chịu khổ một lần, Đấng công chính thay cho kẻ bất chính, để Ngài có thể đem anh em đến với Đức Chúa Trời; một mặt, Ngài chịu chết trong xác thịt, nhưng mặt khác, được làm cho sống trong Linh;
Gi. 6:57—Như Cha hằng sống đã sai phái Ta và Ta sống bởi Cha thì cũng thế, người nào ăn Ta sẽ sống bởi Ta vậy.

F. Chúng ta phải vui hưởng Jesus bị đóng đinh, bị giới hạn là miền đất của lúa mì, và Đấng Christ phục sinh, không bị giới hạn là miền đất lúa mạch—Phục. 8:8; Gi. 12:24; 6:9.
Phục. 8:8—một miền đất của lúa mì, lúa mạch, cây nho, cây vả và lựu; một miền đất của cây ô-liu *để ép* dầu và của mật;
Gi. 12:24—Thật vậy, thật vậy, Ta nói với các anh, nếu hạt lúa mì không rơi vào trong đất và chết thì cứ chỉ một mình, nhưng nếu chết đi thì kết nhiều trái.
Gi. 6:9—"Ở đây có một cậu bé có năm ổ *bánh* lúa mạch và hai con cá; nhưng với nhiều người như vậy thì có là gì?"

G. Chúng ta phải vui hưởng Đấng Christ bị đóng đinh là vầng đá thuộc linh của chúng ta bằng cách uống Ngài và tuôn Ngài ra là nước sự sống trong sự phục sinh để cứu chúng ta khỏi tội ác liên quan đến nơi thánh biệt—1 Cô. 10:4; Gi. 19:34; Xuất. 17:6; Dân. 20:8; 18:1; Giê. 2:13; Gi. 7:37-39; Êxc. 47:1; Khải. 22:1.
1 Cô. 10:4—tất cả đều đã uống cùng thức uống thuộc linh, vì họ uống từ vầng đá thuộc linh đi theo *họ;* vầng đá ấy là Christ.
Gi. 19:34—song một trong những tên lính lấy giáo đâm hông Ngài, lập tức huyết và nước tuôn ra.
Xuất. 17:6—Ta sẽ đứng trước mặt con ở đó, trên vầng đá tại Hô-rếp; con sẽ đập vầng đá ấy, rồi nước sẽ từ đó tuôn ra để dân chúng uống." Môi-se bèn làm như vậy trước mắt các trưởng lão của Israel.
Dân. 20:8—"Hãy lấy cây gậy; con và A-rôn anh con hãy tập hợp hội chúng lại, và phát ngôn với vầng đá trước mắt họ, rồi vầng đá sẽ tuôn nước ra. Như vậy, các con phải khiến nước chảy ra từ vầng đá ấy cho hội chúng và bầy vật của họ uống."
Dân. 18:1—Rồi Đức Giê-hô-va phán với A-rôn: "Con, các con trai và nhà tổ phụ của con với con phải mang lấy tội ác liên quan đến nơi thánh biệt; con, các con trai của con với con phải mang lấy tội ác liên quan đến chức tế lễ của mình.
Giê. 2:13—Dân ta đã làm hai điều ác: Chúng nó đã lìa bỏ ta, là nguồn nước sống, mà tự đào lấy hồ, thật, hồ nứt ra, không chứa nước được.
Gi. 7:37-39—Bấy giờ, vào ngày cuối, là *ngày* trọng thể của kì lễ, Jesus đứng và kêu lên rằng: "Nếu ai khát, hãy đến với Ta và uống. 38 Người nào tin vào Ta thì từ tận bản thể bề trong của người ấy sẽ tuôn ra các sông nước hằng sống, như Kinh văn đã nói." 39 Nhưng Ngài nói điều này chỉ về Linh mà người tin vào Ngài sẽ nhận lãnh vì Linh *ấy* vẫn chưa, bởi Jesus chưa được tôn vinh.
Êxc. 47:1—Kế đó, người dẫn ta đem ta về cửa nhà; và nầy, có những nước văng ra từ dưới ngạch cửa, về phía đông; vì mặt trước nhà ngó về phía đông; và những nước ấy xuống từ dưới bên hữu nhà, về phía nam bàn thờ.
Khải. 22:1—Rồi thiên sứ cho tôi xem sông nước sự sống, sáng ngời như pha lê, tuôn ra từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên con, ở giữa đường của thành.

H. Chúng ta phải nhận Đấng Christ bị đóng đinh và phục sinh làm nơi cư ngụ của mình, nơi ẩn náu của mình, chỗ ẩn mật của Đấng Chí cao—Nhã. 2:14; Thi. 90:1; 91:1; 31:20; 83:3; Ês. 32:2; Xuất. 33:22; đc. Mat. 6:6; Gi. 14:23.
Nhã. 2:14—Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đụt của nơi hẻ hẩm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình, Vì tiếng mình êm dịu, Mặt mũi mình có duyên. ---
Thi. 90:1—Lạy Chúa, từ đời nầy qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi.
Thi. 91:1—Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí Cao, Sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn năng.

Thi. 31:20—Chúa giấu họ tại nơi ẩn bí ở trước mặt Chúa, cách xa mưu kế của loài người; Chúa che khuất họ trong một cái lều cách xa sự tranh giành của lưỡi.
Thi. 83:3—Chúng nó toan mưu độc hại dân sự Chúa, Bàn nghị nhau nghịch những kẻ Chúa che giấu.
Ês. 32:2—Sẽ có một người như nơi núp gió và chỗ che bão táp, như suối nước trong nơi đất khô, như bóng vầng đá lớn trong xứ mòn mỏi.
Xuất. 33:22—trong khi vinh hiển Ta đi qua, Ta sẽ đặt con vào kẽ đá, và Ta sẽ lấy bàn tay Ta mà che con cho đến khi Ta đi qua rồi.
Mat. 6:6—Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng của mình, đóng cửa lại, rồi hãy cầu nguyện với Cha anh là Đấng ở nơi ẩn mật; và Cha anh, là Đấng thấy trong nơi ẩn mật, sẽ đền đáp cho anh.
Gi. 14:23—Jesus trả lời ông rằng: "Nếu người nào yêu Ta thì sẽ giữ lời Ta, và Cha Ta sẽ yêu người ấy, rồi Chúng tôi sẽ đến với người và lập chỗ ở với người.

I. Chúng ta cần sống đời sống thuần khiết và đơn sơ tin cậy Đức Chúa Trời khi ở giữa hoàn cảnh pha trộn và phức tạp—Nhã. 2:2; 1 Vua. 7:17-20; Mat. 6:28.
Nhã. 2:2—Bạn tình ta *ở* giữa đám con gái Như bông huệ ở giữa gai gốc.
1 Vua. 7:17-20—Có các tấm lưới kiểu ô vuông với các vòng hoa kiểu dây xích cho các đầu trụ ở trên đỉnh các trụ, bảy *vòng* cho một đầu trụ, và bảy *vòng* cho đầu trụ thứ nhì. 18 Vậy, ông làm các trụ ấy; có hai hàng *lựu* quanh một tấm lưới ấy, để che các đầu trụ ở trên đỉnh các trụ. Ông làm giống như vậy cho đầu trụ thứ nhì. 19 Các đầu trụ trên đỉnh các trụ trong mái hiên đều theo kiểu hoa huệ, *đường kính* bốn cúp-bít. 20 Vậy, các đầu trụ trên hai trụ thì ở bên trên *và* gần với cái bầu bên cạnh tấm lưới. Và có hai trăm trái lựu trong các hàng quanh cả hai đầu trụ.
Mat. 6:28—Và sao các anh lo lắng về đồ mặc? Hãy ngẫm xem hoa huệ ngoài đồng lớn lên như thế nào. Chúng không lao nhọc cũng không kéo *chỉ.*

J. Chúng ta phải liên tục vận dụng linh để từ chối bản ngã, điều vừa là hiện thân của Sa-tan vừa là hồn công bố độc lập với Đức Chúa Trời—La. 1:9; Mat. 16:22-24.
La. 1:9—Vì Đức Chúa Trời, Đấng mà tôi phụng sự trong linh tôi trong phúc âm của Con Ngài, làm chứng cho tôi thể nào tôi không ngớt nhắc đến anh em trong sự cầu nguyện,
Mat. 16:22-24—Phi-e-rơ đưa Ngài riêng ra rồi bắt đầu quở trách Ngài rằng: "Chúa ơi, nguyện *Đức Chúa Trời* thương xót Ngài! Điều này chắc chắn không xảy đến cho Ngài đâu!" 23 Nhưng Ngài xoay lại nói với Phi-e-rơ: "Hỡi Sa-tan, hãy lui ra đằng sau Ta! Ngươi là cớ vấp ngã cho Ta, vì ngươi không đặt tâm trí mình vào những điều của Đức Chúa Trời nhưng vào những điều của con người." 24 Rồi Jesus nói với các môn đồ Ngài: "Nếu ai muốn theo Ta thì hãy từ chối bản ngã, vác thập tự giá mình và theo Ta.

K. Chúng ta phải theo gương mẫu của Chúa Jesus, Đấng sống đời sống bị đóng đinh để biểu lộ sự sống đời đời, sống ra các thuộc tính thần thượng là những mĩ đức phàm nhân của Ngài; theo Ngài là khuôn mẫu của chúng ta cách nội tại nghĩa là nhờ ân điển của Christ mà mang các vết nung của Jesus trong thân thể mình—Gi. 5:30; 1 Phi. 2:21; Ga. 6:17-18.
Gi. 5:30—Ta không thể làm điều gì từ chính mình; Ta nghe thể nào thì phán xét thể ấy, và sự phán xét của Ta là công bằng vì Ta không tìm ý muốn của riêng Ta nhưng *tìm* ý muốn của Đấng đã sai phái Ta.
1 Phi. 2:21—Anh em vốn được kêu gọi đến điều đó, bởi Christ cũng đã chịu khổ vì anh em, để lại cho anh em một kiểu mẫu, hầu cho anh em noi các bước Ngài;
Ga. 6:17-18—Từ nay trở đi, đừng ai quấy rối tôi nữa, vì tôi mang các vết nung của Jesus trong thân thể tôi. 18 Nguyện ân điển của Chúa Jesus Christ chúng ta ở với linh anh em, anh em ơi. A-men.

L. Chúng ta phải phụng sự bởi Linh của Đức Chúa Trời vì vinh hiển của Đức Chúa Trời và không tự tin nơi chính mình—Phil. 3:3; 1 Tê. 3:13; 2 Cô. 4:5; 1 Cô. 10:31; đc. Châm. 25:28; 28:25-26; 29:23.
Phil. 3:3—Vì chúng ta là người chịu cắt bì *thật,* người phụng sự bởi Linh của Đức Chúa Trời, khoe khoang trong Christ Jesus và không tin cậy xác thịt,

1 Tê. 3:13—để Ngài làm cho lòng anh em vững vàng, không chỗ chê trách trong sự thánh biệt trước mặt Đức Chúa Trời và Cha chúng ta, lúc Chúa Jesus chúng ta hiện đến cùng với tất cả thánh đồ của Ngài.
2 Cô. 4:5—Vì chúng tôi không rao giảng chính mình nhưng *rao giảng* Christ Jesus là Chúa, còn chính chúng tôi là nô lệ của anh em vì cớ Jesus.
1 Cô. 10:31—Vậy, anh em hoặc ăn hoặc uống hoặc làm bất cứ việc gì, hãy làm tất cả vì vinh hiển của Đức Chúa Trời.
Châm. 25:28—Người nào chẳng chế trị lòng mình, Khác nào một cái thành hư nát, không có vách ngăn.
Châm. 28:25-26—Người nào có lòng kiêu ngạo giục sự tranh cạnh; Nhưng kẻ nào tin cậy Đức Giê-hô-va sẽ được no nê. 26 Kẻ nào tin cậy nơi lòng mình là kẻ ngu muội; Còn ai ăn ở cách khôn ngoan sẽ được cứu rỗi.
Châm. 29:23—Sự kiêu ngạo của người sẽ làm hạ người xuống; Nhưng ai có lòng khiêm nhượng sẽ được tôn vinh.

M. Chúng ta phải thấy khải tượng về Đấng Christ bị đóng đinh và áp dụng thập tự giá của Christ cho những hoàn cảnh cay đắng của mình và bản thể cay đắng của mình để vui hưởng Đấng Christ phục sinh là Đấng chữa lành và quyền năng chữa lành của chúng ta—Xuất. 15:22-27; 1 Phi. 2:24; Khải. 2:7; Mat. 9:12.
Xuất. 15:22-27—Rồi Môi-se đưa Israel lên khỏi Biển Đỏ, và họ đi ra, vào hoang mạc Su-rơ. Họ đi ba ngày trong hoang mạc mà không tìm thấy nước. 23 Khi đến Ma-ra, họ không thể uống dòng nước Ma-ra vì nước đắng; do đó, tên nơi ấy được gọi là Ma-ra. 24 Và dân chúng lầm bầm nghịch lại Môi-se rằng: "Chúng tôi sẽ lấy gì mà uống?" 25 Ông bèn kêu la đến Đức Giê-hô-va, rồi Đức Giê-hô-va cho ông thấy một cây *gỗ;* ông ném nó vào nước; nước bèn trở nên ngọt. Tại đó, Ngài lập cho họ một luật lệ và một quy định, và tại đó, Ngài thử nghiệm họ. 26 Ngài phán: "Nếu con cẩn thận lắng nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, làm điều đúng trong mắt Ngài, lắng tai nghe các điều răn Ngài và giữ mọi luật lệ Ngài thì Ta sẽ không giáng trên con bệnh tật nào mà Ta đã giáng trên dân Ai Cập, vì Ta là Đức Giê-hô-va Đấng chữa lành con." 27 Rồi họ đến Ê-lim, nơi có mười hai suối nước và bảy mươi cây chà là; họ đóng trại tại đó bên các dòng nước.
1 Phi. 2:24—chính Ngài mang các tội phạm của chúng ta trong thân thể Ngài trên cây *gỗ,* hầu cho chúng ta, sau khi đã chết đối với các tội phạm thì được sống đối với sự công chính; bởi vết thương của Ngài mà anh em được chữa lành.
Khải. 2:7—Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh. Người nào đắc thắng, Ta sẽ cho ăn cây sự sống trong Pa-ra-đi của Đức Chúa Trời.
Mat. 9:12—Nghe *vậy,* Ngài nói: "Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, song người đau ốm *thì cần.*

N. Chúng ta phải "bật lên" luật của Linh sự sống giết chết và phục sinh, tức là giữ cho chính mình liên tục tiếp xúc và chạm đến Chúa, để cứ ở trong sự ban phát thần thượng vì gia tể thần thượng—La. 8:2, 10, 6, 11, 13.
La. 8:2—Vì luật của Linh sự sống đã giải thoát tôi trong Christ Jesus khỏi luật của tội và của sự chết.
La. 8:10—Nhưng nếu Christ ở trong anh em thì dù thân thể chết do tội, song linh là sự sống do sự công chính.
La. 8:6—Vì tâm trí đặt vào xác thịt là sự chết, nhưng tâm trí đặt vào linh là sự sống và bình an.
La. 8:11—Và nếu Linh của Đấng đã khiến Jesus sống dậy từ kẻ chết cư ngụ trong anh em thì Đấng đã khiến Christ sống dậy từ kẻ chết cũng sẽ ban sự sống cho thân thể phải chết của anh em qua Linh Ngài là Đấng cư ngụ trong anh em.
La. 8:13—vì nếu sống theo xác thịt thì anh em phải chết, nhưng nếu bởi Linh mà anh em đặt các thực hành của thân thể vào chỗ chết thì anh em sẽ sống.

VI. Kết quả của việc chúng ta được giải cứu khỏi bản ngã qua sự hiệp một của chúng ta với thập tự giá là chúng ta kinh nghiệm sự phát triển mạnh mẽ của sự sống phục sinh, chúng ta kinh nghiệm và vui hưởng Christ, chúng ta lớn lên trong sự sống thần thượng, chúng ta được làm

đẹp qua sự biến đổi, và chúng ta có ý thức về Thân thể Đấng Christ, sống trong Thân thể, qua Thân thể và vì Thân thể—Phil. 3:10; Côl. 2:19; La. 12:4-5, 15; 1 Cô. 12:12-27.

Phil. 3:10—để biết Ngài và quyền năng phục sinh của Ngài cùng sự tương giao trong các nỗi khổ của Ngài, được đồng hóa theo sự chết của Ngài,
Côl. 2:19—và không bám lấy Đầu, ra từ *Đầu* ấy mà cả Thân thể, do được cung ứng phong phú và đan kết với nhau qua các khớp nối và dây gân, lớn lên bởi sự lớn lên của Đức Chúa Trời.
La. 12:4-5—Vì như trong một thân thể, chúng ta có nhiều chi thể, và tất cả các chi thể không có cùng chức năng, 5 cũng vậy, chúng ta *dù* nhiều nhưng *vẫn* là một Thân thể trong Christ, và mỗi người là chi thể của nhau.
La. 12:15—Hãy vui với người vui; hãy khóc với kẻ khóc.
1 Cô. 12:12-27—Vì như thân thể là một mà có nhiều chi thể, và tất cả các chi thể của thân tuy nhiều nhưng *chỉ* là một thân, thì Đấng Christ cũng như vậy. 13 Vì cũng trong một Linh mà tất cả chúng ta đã được báp-têm vào trong một Thân thể, dù là người Do Thái hay Hi Lạp, dù là nô lệ hay người tự do, và tất cả đã được cho uống một Linh. 14 Vì thân thể không phải là một chi thể bèn là nhiều. 15 Nếu chân nói: "Vì tôi không phải là tay nên tôi không thuộc về thân" thì không phải vì cớ ấy mà chân không thuộc về thân. 16 Nếu tai nói: "Vì tôi không phải là mắt nên tôi không thuộc về thân" thì không phải vì cớ ấy mà tai không thuộc về thân. 17 Nếu cả thân đều là mắt thì thính giác ở đâu? Nếu cả *thân* đều là thính giác thì khứu giác ở đâu? 18 Nhưng nay Đức Chúa Trời đã đặt để mỗi một chi thể trong thân theo như Ngài muốn. 19 Và nếu tất cả là một chi thể thì thân ở đâu? 20 Nhưng nay chi thể dù nhiều mà thân chỉ một. 21 Mắt không thể nói với tay: "Tôi không cần anh"; đầu cũng không thể nói với chân: "Tôi không cần các anh." 22 Trái lại, chi thể nào trong thân có vẻ yếu hơn thì càng cần hơn. 23 Và *chi thể* nào của thân mà chúng ta nghĩ là kém tôn trọng thì chúng ta mặc sự tôn trọng dư dật hơn cho nó; chi thể nào của chúng ta không đẹp thì chúng ta càng *trau dồi* cho đẹp hơn; 24 còn *chi thể* nào của chúng ta đã đẹp rồi thì không cần *trau dồi.* Nhưng Đức Chúa Trời đã hòa lẫn thân thể lại, ban sự tôn trọng dư dật hơn cho *chi thể* nào thiếu kém 25 để trong thân thể không có sự chia rẽ, song các chi thể cùng quan tâm đến nhau. 26 Nếu một chi thể chịu khổ thì tất cả chi thể cùng chịu khổ với *nó,* hoặc nếu một chi thể được tôn vinh thì tất cả chi thể cùng vui mừng với *nó.* 27 Anh em là Thân thể của Christ, và từng cá nhân là chi thể.

© 2026 Living Stream Ministry

Bài Ba

Giai đoạn thứ ba của sách Nhã Ca—
Được kêu gọi để sống trong sự thăng thiên
như là thọ tạo mới trong sự phục sinh

Đọc Kinh văn: Nhã. 3:6–5:1

Nhã. 3:6-11—Người kia là ai, ở từ đồng vắng đi lên, Giống như trụ khói, xông một dược và nhũ hương, Với đủ thứ hương của con buôn? 7 Kìa, kiệu của Sa-lô-môn, Có sáu mươi dõng sĩ trong bọn dõng sĩ Y-sơ-ra-ên Vây chung quanh nó; 8 Thảy đều cầm gươm và thạo đánh giặc; Ai nấy đều có gươm ở nơi đùi mình, Vì sợ hãi ban đêm. 9 Vua Sa-lô-môn làm cho mình một cái kiệu bằng gỗ Li-ban. 10 Người làm các trụ nó bằng bạc, Nơi dựa lưng bằng vàng, Chỗ ngồi bằng vật màu điều, Còn ở giữa lót bằng ái tình của các con gái Giê-ru-sa-lem. 11 Hỡi các con gái Si-ôn, hãy ra xem vua Sa-lô-môn Đội mão triều thiên mà mẹ người đã đội trên đầu người Trong ngày định thân, trong ngày lòng người vui vẻ.
Nhã. 4:1-16—Hỡi bạn tình ta, nầy mình đẹp đẽ thay, mình đẹp đẽ thay! Mắt mình trong lúp giống như mắt bồ câu; Tóc mình khác nào bầy dê nằm nơi triền núi Ga-la-át. 2 Răng mình như thể bầy chiên mới hớt lông, Từ ao tắm rửa đi lên, Thảy đều sanh đôi, không một con nào son sẻ. 3 Môi mình tợ sợi chỉ hồng, Miệng mình có duyên thay; Má mình trong lúp tợ như nửa quả lựu. 4 Cổ mình như tháp Đa-vít, xây cất để treo binh khí; Ngàn cái khiên treo tại đó, là các khiên của tay anh hùng. 5 Hai nương long mình như cặp con sanh đôi của hoàng dương, Thả ăn giữa đám hoa huệ. 6 Ta sẽ đi lên núi một dược, Đến đồi nhũ hương, Ở cho đến khi hừng đông lố ra, Và bóng tối tan đi. 7 Hỡi bạn ta, mình vốn xinh đẹp mọi bề, Nơi mình chẳng có tì vít gì cả. 8 Hỡi tân phụ ta, hãy cùng ta đến từ Li-ban, Hãy cùng ta đến từ Li-ban; Khá nhìn xem từ chót A-ma-na, Từ đỉnh Sa-nia và Hẹt-môn, Từ hang sư tử, Từ núi con beo. 9 Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, mình đã cướp lấy lòng ta, Vì một cái liếc mắt, vì một vòng trân châu nơi cổ mình, mình đã cướp lấy lòng ta. 10 Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ái tình mình đẹp là dường nào! Ái tình mình ngon hơn rượu, Và mùi thơm của dầu mình tốt hơn các thức hương! 11 Hỡi tân phụ ta, môi mình nhỏ mật ong xuống, Dưới lưỡi mình có mật ong và sữa; Hơi thơm của quần áo mình như hơi thơm của Li-ban. 12 Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, Là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong. 13 Đám cây mình là vườn địa đàng, Có thạch lựu và trái ngon, Hoa phụng tiên và cây cam tòng; 14 Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, Cùng mọi thức cây có mùi thơm, Một dược, lư hội với các hương liệu có danh. 15 Mình là mạch nước trong vườn, Là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban! 16 Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyện lương nhân tôi vào trong vườn người, Và ăn các trái ngon ngọt của người!
Nhã. 5:1—Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ta đã vào trong vườn ta rồi! Ta có hái một dược và hương liệu ta, Ăn tàng mật ong với mật ong ta, Uống rượu với sữa ta. Hỡi các bạn, hãy ăn; hỡi các ái hữu, khá uống cho nhiều!

I. **Trong giai đoạn thứ ba của kinh nghiệm mình, người yêu Christ được kêu gọi sống trong sự thăng thiên để trở nên người yêu được làm đẹp của Christ như là thọ tạo mới trong sự phục sinh—Nhã. 3:6–5:1.**

Nhã. 3:6–5:1—xem phía trên

II. **"Hỡi cô dâu ta, hãy cùng ta đến từ Li-ban, / Hãy cùng ta đến từ Li-ban; / Khá nhìn xem từ đỉnh A-ma-na, / Từ đỉnh Sa-nia và Hẹt-môn, / Từ hang sư tử, / Từ núi con beo"—4:8:**

A. Christ kêu gọi người yêu Ngài cùng sống với Ngài trong sự thăng thiên của Ngài, như Ngài đã kêu gọi nàng cứ ở trong thập tự giá của Ngài—2:14:
Nhã. 2:14—Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đụt của nơi hẻ hẩm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình, Vì tiếng mình êm dịu, Mặt mũi mình có duyên.

1. Christ yêu cầu người yêu Ngài, tức cô dâu của Ngài, cùng Ngài nhìn từ vị trí thăng thiên của Ngài (Li-ban), nơi cao nhất của lẽ thật (A-ma-na) và của chiến thắng của Christ trong cuộc chiến của Ngài (Sa-nia, nghĩa là "áo giáp mềm", và Hẹt-môn, nghĩa là "sự hủy diệt"), cũng như từ các nơi thuộc trời của kẻ thù (hang sư tử và núi con beo).
2. Khi người yêu Christ sống trong sự thăng thiên, nàng và Christ đang sống trong cùng một tình trạng, tình trạng thăng thiên, để trở nên một cặp vợ chồng; họ giống nhau trong sự sống và bản chất, tương xứng với nhau cách hoàn hảo.

B. Sống trong sự thăng thiên là liên tục sống trong linh mình; khi sống trong linh, chúng ta được kết hiệp với Đấng Christ thăng thiên trên các tầng trời—Êph. 2:22; Sáng. 28:12-17; Gi. 1:51; Khải. 4:1-2; Hê. 4:12, 16.

Êph. 2:22—trong Ngài, anh em cũng đang được xây dựng với nhau thành nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời trong linh.

Sáng. 28:12-17—Rồi ông mơ *thấy* có một cái thang được dựng trên đất; đầu thang vươn đến trời; và kìa, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đang lên xuống trên đó. 13 Và kìa, Đức Giê-hô-va đang đứng phía trên thang; Ngài phán: "Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham tổ phụ con và Đức Chúa Trời của I-sác. Ta sẽ ban cho con và cho dòng giống con miền đất mà con đang nằm đây. 14 Dòng giống của con sẽ *nhiều* như bụi trên đất; con sẽ tản ra khắp nơi đến phía Tây, phía Đông, phía Bắc và phía Nam; trong con và trong dòng giống con, mọi gia tộc trên đất sẽ được phước. 15 Và này, Ta ở với con và sẽ gìn giữ con bất cứ nơi nào con đi và sẽ khiến con trở về miền đất này, vì Ta sẽ không rời bỏ con cho đến khi Ta làm xong những gì Ta đã hứa với con." 16 Gia-cốp bèn tỉnh giấc và nói: "Chắc chắn có Đức Giê-hô-va ở đây mà ta không biết." 17 Ông sợ hãi nói: "Nơi này thật đáng kính sợ! Đây không gì khác hơn là nhà của Đức Chúa Trời, và đây là cổng trời."

Gi. 1:51—Rồi Ngài nói với ông: "Thật vậy, thật vậy, Ta nói với các anh, các anh sẽ thấy trời mở ra và các thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con Loài người."

Khải. 4:1-2—Sau những điều này, tôi thấy, kìa, trên trời, một cánh cửa mở ra, và tiếng mà trước đây tôi đã nghe như tiếng kèn phán với tôi, lại nói: "Hãy lên đây, Ta sẽ chỉ cho con những điều phải xảy ra sau những điều này." 2 Lập tức, tôi ở trong linh; và kìa, có một cái ngai đặt trên trời, và trên ngai *có* Đấng đang ngồi;

Hê. 4:12—Vì lời Đức Chúa Trời thật sống động, công hiệu, sắc hơn mọi gươm hai lưỡi, đâm thấu đến nỗi phân chia hồn với linh, khớp với tủy, có thể biện biệt các tư tưởng và ý định của lòng.

Hê. 4:16—Vậy, chúng ta hãy dạn dĩ tiến đến ngai ân điển để nhận lãnh sự thương xót và tìm thấy ân điển để được giúp đỡ đúng lúc.

C. Chúng ta phải học tập nấp mình trong nơi kín đáo của Đấng Chí cao, tức trong Đấng Christ thăng thiên, nhận Ngài làm nơi cư ngụ của mình—Thi. 91:1, 14-16; đc. Nhã. 2:14:

Thi. 91:1—Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí Cao, Sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn năng.

Thi. 91:14-16—Bởi vì người tríu mến ta, nên ta sẽ giải cứu người; Ta sẽ đặt người lên nơi cao, bởi vì người biết danh ta. 15 Người sẽ kêu cầu ta, ta sẽ đáp lời người; Trong sự gian truân, ta sẽ ở cùng người; Giải cứu người, và tôn vinh người. 16 Ta sẽ cho người thỏa lòng sống lâu, Và chỉ cho người thấy sự cứu rỗi của ta.

Nhã. 2:14—Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đụt của nơi hẻ hẩm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình, Vì tiếng mình êm dịu, Mặt mũi mình có duyên.

1. Nhận Đức Chúa Trời làm nơi cư ngụ đời đời của chúng ta là kinh nghiệm cao nhất và đầy trọn nhất về Đức Chúa Trời—Thi. 90:1-2.

   Thi. 90:1-2—Lạy Chúa, từ đời nầy qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi. 2 Trước khi núi non chưa sanh ra, Đất và thế gian chưa dựng nên, Từ trước vô cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời.

2. Nếu nhận Đức Chúa Trời làm nơi cư ngụ của mình, chúng ta sẽ nhận thức rằng quãng đời của mình trên đất thật ngắn ngủi, đầy dẫy các tội phạm và các hoạn nạn—cc. 3-12.

   Thi. 90:3-12—Chúa khiến loài người trở vào bụi tro, Và phán rằng: Hỡi con cái loài người, hãy trở lại. 4 Vì một ngàn năm trước mắt Chúa Khác nào ngày hôm qua đã qua rồi, Giống như một canh của đêm. 5 Chúa làm chúng nó trôi đi như nước chảy cuồn cuộn; chúng nó khác nào một giấc ngủ, Ban mai họ tựa như cây cỏ xanh tươi: 6 Sáng ngày cỏ nở bông và tốt tươi; Buổi chiều người ta cắt nó và nó héo. 7 Thật, chúng tôi bị hao mòn vì cơn giận của Chúa, Bị bối rối bởi sự thạnh nộ Chúa. 8 Chúa đã đặt gian ác chúng tôi ở trước mặt Chúa, Để những tội lỗi kín đáo chúng tôi trong ánh sáng mặt Chúa. 9 Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi; Năm chúng tôi tan mất như hơi thở. 10 Tuổi tác của chúng tôi đến được bảy mươi, Còn nếu mạnh khoẻ thì đến tám mươi; Song sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và buồn thảm, Vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi. 11 Ai biết sức sự giận của Chúa? Tùy theo sự

kính sợ xứng đáng cho Chúa, ai biết sức sự nóng nảy Chúa? 12 Cầu xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, Hầu cho chúng tôi được lòng khôn ngoan.

3. Chúng ta cần cư ngụ trong Đức Chúa Trời, sống trong Ngài từng phút giây, vì ở ngoài Ngài thì có các tội phạm và hoạn nạn—c. 8; Gi. 16:33.
   Thi. 90:8—Chúa đã đặt gian ác chúng tôi ở trước mặt Chúa, Để những tội lỗi kín đáo chúng tôi trong ánh sáng mặt Chúa.
   Gi. 16:33—Ta đã nói những điều này với các anh để các anh có sự bình an trong Ta. Các anh sẽ có hoạn nạn trong thế giới, nhưng hãy an tâm; Ta đã đắc thắng thế giới."
4. Chúng ta cư ngụ trong Đức Chúa Trời bằng cách cư ngụ trong linh mình, là nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời; trong linh mình và trong Hội thánh, chúng ta có thể ngắm xem vẻ đẹp của Ngài và được truyền dẫn vẻ đẹp của Ngài để trở nên thọ tạo mới được làm đẹp—Êph. 2:22; La. 8:6; Thi. 27:4; Ês. 60:7b, 19b; 62:3; Nhã. 3:11; Châm. 12:4a.
   Êph. 2:22—trong Ngài, anh em cũng đang được xây dựng với nhau thành nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời trong linh.
   La. 8:6—Vì tâm trí đặt vào xác thịt là sự chết, nhưng tâm trí đặt vào linh là sự sống và bình an.
   Thi. 27:4—Tôi đã xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy! Ấy là tôi muốn trọn đời được ở trong nhà Đức Giê-hô-va, Để nhìn xem sự tốt đẹp của Đức Giê-hô-va, Và cầu hỏi trong đền của Ngài.
   Ês. 60:7—Hết thảy bầy súc vật của Kê-đa sẽ nhóm lại nơi ngươi, những chiên đực xứ Nê-ba-giốt sẽ làm của ngươi dùng, dâng lên bàn thờ ta làm một của lễ đẹp ý, nên ta sẽ làm sáng nhà của sự vinh hiển ta.
   Ês. 60: 19—Ngươi sẽ chẳng nhờ mặt trời soi sáng ban ngày nữa, và cũng chẳng còn nhờ mặt trăng chiếu sáng ban đêm; nhưng Đức Giê-hô-va sẽ làm sự sáng đời đời cho ngươi, Đức Chúa Trời ngươi sẽ làm vinh quang cho ngươi.
   Ês. 62:3—Ngươi sẽ làm mão triều thiên đẹp đẽ trong tay Đức Giê-hô-va, làm mão miện vua trong tay Đức Chúa Trời ngươi.
   Nhã. 3:11—Hỡi các con gái Si-ôn, hãy ra xem vua Sa-lô-môn Đội mão triều thiên mà mẹ người đã đội trên đầu người Trong ngày định thân, trong ngày lòng người vui vẻ.
   Châm. 12:4—Người đàn bà nhân đức là mão triều thiên cho chồng nàng; Còn vợ làm xấu hổ khác nào sự mục trong xương cốt người.

III. "Vua Sa-lô-môn làm cho mình một chiếc kiệu / Bằng gỗ Li-ban. / Người làm các trụ nó bằng bạc, / Sàn bằng vàng, / Chỗ ngồi màu tím / Còn ở giữa lót bằng ái tình / Của các con gái Giê-ru-sa-lem"—Nhã. 3:9-10:

A. Nhờ công tác biến đổi của Linh bên trong mình, chúng ta trở nên khí dụng chuyển động của Christ, cỗ xe của Christ, "chiếc xe" của Christ, vì sự chuyển động của Christ trong và vì Thân thể Đấng Christ—đc. 2 Cô. 2:12-17.
   2 Cô. 2:12-17—Hơn nữa, khi tôi đến Trô-ách vì phúc âm của Christ thì một cánh cửa đã mở ra cho tôi trong Chúa, 13 song tôi không được nghỉ ngơi trong linh vì không gặp được Tít, anh em tôi, nhưng sau khi rời họ, tôi đi tiếp vào Ma-xê-đô-ni-a. 14 Nhưng cảm tạ Đức Chúa Trời là Đấng luôn dẫn dắt chúng tôi trong sự toàn thắng trong Đấng Christ và tỏ mùi tri thức về Ngài qua chúng tôi khắp nơi. 15 Vì đối với Đức Chúa Trời, chúng tôi là hương thơm của Christ trong những người đang được cứu và trong những người đang bị diệt vong: 16 Đối với một số người, mùi ra từ sự chết dẫn đến sự chết, còn đối với những người khác, mùi ra từ sự sống dẫn đến sự sống. Ai có tư cách đối với những điều này? 17 Vì chúng tôi không giống như nhiều người vì lợi mà pha trộn lời Đức Chúa Trời, nhưng ra từ sự chân thành, ra từ Đức Chúa Trời, trước mặt Đức Chúa Trời trong Christ mà chúng tôi phát ngôn.
B. Chúng ta được tái xây dựng bằng Đấng Tam Nhất Thần thượng hầu cho cấu trúc bên ngoài của chúng ta là nhân tính được phục sinh và thăng thiên của Jesus, còn điều trang trí bên trong là tình yêu của chúng ta dành cho Chúa—Nhã. 3:9-10:
   Nhã. 3:9-10—xem ở trên

1. Chính Christ, là Vua Sa-lô-môn của chúng ta, làm cho chúng ta trở nên chiếc kiệu cho chính Ngài; trách nhiệm của chúng ta đơn giản là dâng tình yêu của mình cho Ngài và tự nguyện dâng chính mình cho Ngài—Gi. 21:15-17; Thi. 110:3.

   Gi. 21:15-17—Sau khi họ đã ăn sáng xong, Jesus nói với Si-môn Phi-e-rơ: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta hơn những điều này không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy nuôi chiên con của Ta." 16 Ngài lại nói với ông lần thứ nhì rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy chăn chiên của Ta." 17 Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Phi-e-rơ buồn lòng vì Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Anh có yêu Ta không?" Rồi ông thưa với Ngài: "Thưa Chúa, Ngài biết mọi sự; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Jesus bảo ông: "Hãy nuôi chiên của Ta.

   Thi. 110:3—Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi ngươi mặc trang sức thánh cũng đến cùng ngươi Như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra.
2. Bản thể bề trong của chúng ta phải được "lót bằng ái tình" (Nhã. 3:10); yêu Chúa sẽ giữ chúng ta trong lĩnh vực có Christ làm nhân tính của mình, bảo vệ nhân tính chúng ta trong sự thúc ép bởi tình cảm trìu mến của Ngài—2 Cô. 5:14.

   Nhã. 3:10—Người làm các trụ nó bằng bạc, Nơi dựa lưng bằng vàng, Chỗ ngồi bằng vật màu điều, Còn ở giữa lót bằng ái tình của các con gái Giê-ru-sa-lem.

   2 Cô. 5:14—Vì tình yêu của Christ thúc ép chúng tôi, bởi chúng tôi đã xét thấy như thế này: một Người đã chết vì mọi người nên mọi người đều đã chết;

C. Qua việc chúng ta yêu Chúa cách cá nhân, trìu mến, riêng tư và thuộc linh, bản thể thiên nhiên của chúng ta bị phá đổ, và chúng ta đang được tái lập bằng sự chết cứu chuộc của Đấng Christ Con (các trụ làm bằng bạc), bằng bản chất thần thượng của Đức Chúa Trời Cha (nền), và bằng Linh ban-sự-sống cai trị bên trong chúng ta (chỗ ngồi màu tím) khi chúng ta nhận Christ làm Vua trong quyền cai trị của Linh—Nhã. 3:10; đc. La. 8:28-29; 2 Cô. 4:16-18.

   Nhã. 3:10—Người làm các trụ nó bằng bạc, Nơi dựa lưng bằng vàng, Chỗ ngồi bằng vật màu điều, Còn ở giữa lót bằng ái tình của các con gái Giê-ru-sa-lem.

   La. 8:28-29—Chúng ta biết rằng mọi sự cùng tương tác để tốt cho những người yêu mến Đức Chúa Trời, tức là những người được kêu gọi theo mục đích *của Ngài.* 29 Vì những người Ngài đã biết trước thì Ngài cũng đã tiền định *để được* đồng hóa theo hình ảnh của Con Ngài, hầu cho Con *Ngài* là Con trưởng giữa nhiều anh em.

   2 Cô. 4:16-18—Vậy, chúng ta không nản lòng; dù người bề ngoài của chúng ta đang mục nát nhưng *người* bề trong đang được đổi mới mỗi ngày. 17 Vì hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta làm nên vinh hiển trọng đại đời đời, vượt trỗi càng hơn cho chúng ta, 18 bởi chúng ta không lưu tâm những điều thấy được bèn là những điều không thấy được, vì những điều thấy được là tạm thời, còn những điều không thấy được là đời đời.

IV. Qua việc sống trong sự thăng thiên như là thọ tạo mới trong sự phục sinh, chúng ta trở nên khu vườn riêng của Christ vì sự thỏa mãn của Ngài—Nhã. 4:10-15:

Nhã. 4:10-15—Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ái tình mình đẹp là dường nào! Ái tình mình ngon hơn rượu, Và mùi thơm của dầu mình tốt hơn các thức hương! 11 Hỡi tân phụ ta, môi mình nhỏ mật ong xuống, Dưới lưỡi mình có mật ong và sữa; Hơi thơm của quần áo mình như hơi thơm của Li-ban. 12 Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, Là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong. 13 Đám cây mình là vườn địa đàng, Có thạch lựu và trái ngon, Hoa phụng tiên và cây cam tòng; 14 Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, Cùng mọi thức cây có mùi thơm, Một dược, lư hội với các hương liệu có danh. 15 Mình là mạch nước trong vườn, Là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban!

A. "Hỡi em gái ta, cô dâu ta ơi, tình yêu của nàng đẹp biết bao! / Tình yêu của nàng ngon hơn rượu, / Và hương thơm của dầu nàng / Hơn các thức hương"—c. 10:
   1. Người tìm kiếm nói rằng tình yêu của Chúa *ngon hơn* rượu, nhưng Chúa nói rằng tình yêu của người tìm kiếm *ngon hơn nhiều* so với rượu; dù trân quý tình yêu của Chúa, chúng ta vẫn không thể hiểu thấu tình yêu của Ngài đối với chúng ta quý báu dường nào; điều này cho thấy

rằng ngay cả trong việc yêu chúng ta, Ngài cũng giữ vị trí tối thượng—đc. 1:2; La. 8:37; 2 Cô. 5:14.

Nhã. 1:2—Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu.

La. 8:37—Nhưng trong mọi điều này, qua Ngài là Đấng yêu chúng ta mà chúng ta thừa sức chinh phục.

2 Cô. 5:14—Vì tình yêu của Christ thúc ép chúng tôi, bởi chúng tôi đã xét thấy như thế này: một Người đã chết vì mọi người nên mọi người đều đã chết;

2. Qua việc yêu Chúa, người tìm kiếm được dầm thấm Linh, được đúc khuôn bởi Linh trong sự thuận phục Linh, để vừa tỏa ra vừa trở nên một hương thơm của Christ—Nhã. 4:10b, 11b; Gi. 12:3; 2 Cô. 2:15.

Nhã. 4:10—Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ái tình mình đẹp là dường nào! Ái tình mình ngon hơn rượu, Và mùi thơm của dầu mình tốt hơn các thức hương!

Gi. 12:3—Khi ấy, Ma-ri lấy một cân dầu cam tùng tinh khiết rất giá trị xức chân Jesus, rồi dùng tóc mình lau chân Ngài; và ngôi nhà thơm ngát hương dầu.

2 Cô. 2:15—Vì đối với Đức Chúa Trời, chúng tôi là hương thơm của Christ trong những người đang được cứu và trong những người đang bị diệt vong:

B. "Hỡi cô dâu ta, môi nàng nhỏ mật ong tươi mới; / Dưới lưỡi nàng có mật ong và sữa"—Nhã. 4:11a:

1. Sữa và mật, vốn là sự hòa quyện của cả sự sống động vật lẫn sự sống thực vật, là hai phương diện của sự sống Đấng Christ—phương diện cứu chuộc và phương diện tạo sinh—Phục. 8:8; 32:13-14; Gi. 1:29; 12:24; Mat. 26:26-28.

Phục. 8:8—một miền đất của lúa mì, lúa mạch, cây nho, cây vả và lựu; một miền đất của cây ô-liu *để ép* dầu và của mật;

Phục. 32:13-14—Ngài làm cho người cưỡi trên những nơi cao của đất; / Người ăn sản vật từ đồng ruộng; / Ngài làm cho người hút mật từ vách đá, / Và dầu từ vầng đá lửa: 14 Sữa bò đông và sữa chiên, / Cùng mỡ chiên con, / Và những con chiên đực thuộc giống Ba-san, và những con dê, / Cùng lúa mì tốt nhất; / Và huyết nho mà anh uống như rượu lên men.

Gi. 1:29—Ngày hôm sau, ông thấy Jesus đến với mình thì nói: "Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời, Đấng cất bỏ tội của thế giới!

Gi. 12:24—Thật vậy, thật vậy, Ta nói với các anh, nếu hạt lúa mì không rơi vào trong đất và chết thì cứ chỉ một mình, nhưng nếu chết đi thì kết nhiều trái.

Mat. 26:26-28—Khi họ đang ăn, Jesus lấy bánh, ban phước, rồi bẻ ra đưa cho các môn đồ và nói: "Hãy lấy ăn đi; đây là thân thể Ta." 27 Rồi Ngài lấy chén, cảm tạ và đưa cho họ, nói rằng: "Tất cả hãy uống đi, 28 vì đây là huyết giao ước của Ta, đổ ra cho nhiều người để tha thứ các tội phạm.

2. Đặc biệt khi yếu đuối trong linh, và chúng ta đến với Chúa để kinh nghiệm cũng như áp dụng Ngài, thì chúng ta cảm nhận rằng Ngài là sữa và mật, tức sự phong phú và ngọt ngào của sự sống Đấng Christ—2 Cô. 12:9-10.

2 Cô. 12:9-10—Và Ngài nói với tôi: "Ân điển Ta đủ cho con, vì quyền năng Ta được hoàn hảo trong sự yếu đuối." Vì thế, tôi hết sức vui mừng thà khoe trong những yếu đuối của mình để quyền năng của Christ lập nhà trại trên tôi. 10 Vậy, vì Christ mà tôi vui thỏa trong những yếu đuối, trong những lời sỉ nhục, trong thiếu thốn, trong bắt bớ và khốn khó, vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ.

3. Mật ong phục hồi người bị tổn thương, còn sữa nuôi dưỡng người mới; người tìm kiếm đã tích trữ nhiều sự phong phú bên trong mình đến nỗi thức ăn dường như ở dưới lưỡi nàng, và nàng có thể ban phát cho người thiếu thốn bất cứ lúc nào—Ês. 50:4; Êph. 4:29; Thi. 45:1-2.

Ês. 50:4—Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy.

Êph. 4:29—Đừng để lời hư hoại nào ra từ miệng anh em mà chỉ *nói* lời tốt cho sự xây dựng khi cần, hầu lời ấy có thể ban ân điển cho người nghe.

Thi. 45:1-2—Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài. [2] Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; Ân điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời.

4. Vị ngọt này không được tạo ra chỉ sau một đêm mà đến từ một thời gian dài tích lũy, hành động bề trong và cẩn thận tích trữ—đc. Xuất. 29:30; Thi. 92:13-14.
Xuất. 29:30—Một trong các con trai người, là thầy tế lễ kế tục người, phải mặc chúng trong bảy ngày khi người ấy đi vào Lều Nhóm họp để phụng sự trong nơi thánh biệt.)
Thi. 92:13-14—Những kẻ được trồng trong nhà Đức Giê-hô-va Sẽ trổ bông trong hành lang của Đức Chúa Trời chúng ta. [14] Dầu đến buổi già bạc, họ sẽ còn sanh bông trái, Được thạnh mậu và xanh tươi,

V. "Em gái ta, cô dâu ta là vườn đóng kín, / Là suối nước khóa lại, là mạch nước niêm phong.... / Mình là mạch nước trong vườn, / Là giếng nước hằng sống, / Là dòng nước chảy từ Li-ban!"—Nhã. 4:12, 15:

A. Lúc này trong sự tiến bộ thuộc linh của nàng, người tìm kiếm yêu dấu của Chúa đã trở nên khu vườn cho riêng Christ thỏa mãn; nàng không phải là khu vườn mở mà là khu vườn đóng kín, khu vườn niêm phong; mọi điều nàng có cuối cùng đều để cho Người yêu dấu hài lòng chứ không dành cho ai khác:

1. Nếu tín đồ ngày nay đóng lại một chút nữa và niêm phong chặt hơn nữa thì công tác của họ sẽ thắng thế hơn; nguyện Chúa ban ân điển và thực hiện một công tác sâu sắc hơn trong chúng ta qua thập tự giá để chúng ta có thể châm rễ sâu và sống một đời sống ẩn giấu "trong nơi kín đáo" hầu làm trọn các đòi hỏi của Đức Chúa Trời và làm Ngài thỏa lòng—Mat. 6:6; 13:20-21.
Mat. 6:6—Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng của mình, đóng cửa lại, rồi hãy cầu nguyện với Cha anh là Đấng ở nơi ẩn mật; và Cha anh, là Đấng thấy trong nơi ẩn mật, sẽ đền đáp cho anh.
Mat. 13:20-21—Còn hạt gieo trên chỗ có đá tức là kẻ nghe lời ấy, lập tức nhận lấy cách vui mừng; [21] song trong mình không có rễ, chỉ kéo dài một thời gian, và khi có hoạn nạn hay bắt bớ xảy ra vì lời thì lập tức bị vấp ngã.

2. Đời sống Cơ Đốc vì nếp sống Hội thánh là một đời sống trong các chiều sâu, một đời sống có thể "châm rễ hướng xuống và kết trái hướng lên"—Ês. 37:31.
Ês. 37:31—Trong nhà Giu-đa kẻ nào tránh khỏi nạn và còn sót lại sẽ châm rễ mới ở dưới và ra trái ở trên.

B. "Giê-hô-va Đức Chúa Trời trồng một khu vườn tại Ê-đen, ở phía Đông; rồi tại đó, Ngài đặt con người mà Ngài đã nặn nên" (Sáng. 2:8); theo Kinh Thánh, khu vườn là chính tư tưởng đầu tiên của Đức Chúa Trời; *Ê-đen* có nghĩa là "niềm vui thích", cho thấy Đức Chúa Trời muốn làm cho con người vui thích và thỏa mãn, đồng thời làm cho con người vui mừng.
Sáng. 2:8—Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời trồng một khu vườn tại Ê-đen, ở phía Đông; rồi tại đó, Ngài đặt con người mà Ngài đã nặn nên.

C. Nếp sống Hội thánh là khu vườn của Đức Chúa Trời, nông trại của Đức Chúa Trời, để chúng ta có thể lớn lên bởi sự lớn lên của Đức Chúa Trời và được biến đổi bằng sự phong phú của Đức Chúa Trời hầu trở nên công trình xây dựng của Đức Chúa Trời—c. 8; Côl. 1:10; 2:19; 1 Cô. 3:9; Khải. 22:1-2; đc. Xuất. 25:31-32.
Sáng. 2:8—Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời trồng một khu vườn tại Ê-đen, ở phía Đông; rồi tại đó, Ngài đặt con người mà Ngài đã nặn nên.
Côl. 1:10—để bước đi xứng đáng với Chúa, hầu làm vui lòng *Ngài* trong mọi sự, kết trái trong mọi việc tốt và lớn lên bởi thông biết Đức Chúa Trời,
Côl. 2:19—và không bám lấy Đầu, ra từ *Đầu* ấy mà cả Thân thể, do được cung ứng phong phú và đan kết với nhau qua các khớp nối và dây gân, lớn lên bởi sự lớn lên của Đức Chúa Trời.
1 Cô. 3:9—Vì chúng tôi là các đồng công của Đức Chúa Trời; anh em là đất trồng của Đức Chúa Trời, công trình xây dựng của Đức Chúa Trời.

Khải. 22:1-2—Rồi thiên sứ cho tôi xem sông nước sự sống, sáng ngời như pha lê, tuôn ra từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên con, 2 ở giữa đường của thành. Bờ sông bên này và bên kia đều có cây sự sống, sinh ra mười hai trái, mỗi tháng đều ra trái; lá cây dùng để chữa lành các dân tộc.
Xuất. 25:31-32—Và con phải làm một giá đèn bằng vàng ròng. Giá đèn *với* đế và thân của nó phải được làm bằng cách đánh dát; bầu, đài, và chồi hoa của nó phải liền *khối với* nó. 32 Phải có sáu nhánh đâm ra từ *hai* bên nó; ba nhánh của giá đèn ra từ bên này, và ba nhánh của giá đèn ra từ bên kia.

D. Đức Chúa Trời đặt con người trong khu vườn "để cày cấy và giữ nó"—Sáng. 2:15:
Sáng. 2:15—Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem con người đặt vào vườn Ê-đen để cày cấy và giữ nó.

1. Việc con người cày cấy đất là để sự sống, đặc biệt là cây sự sống, có thể lớn lên hầu làm trọn phương diện thứ nhất trong mục đích của Đức Chúa Trời—con người biểu lộ Đức Chúa Trời trong hình ảnh Ngài; cày cấy đất là xử lí lòng mình để khiến lòng ấy trở thành đất tốt, trong đó Christ có thể lớn lên—1:26a; Mat. 13:3-23.
Sáng. 1:26—Và Đức Chúa Trời phán: "Chúng ta hãy làm nên con người trong hình ảnh của Chúng ta, theo hình dạng của Chúng ta; và hãy để họ thống trị trên cá biển, trên chim trời, trên gia súc, trên cả đất và trên mọi loài bò trườn bò trườn trên đất."
Mat. 13:3-23—Rồi Ngài nói nhiều điều với họ bằng ẩn dụ, rằng: "Kìa, người gieo đi ra gieo. 4 Khi người ấy gieo, một số *hạt* rơi bên đường, và chim đến nuốt hết. 5 Một số khác rơi trên chỗ có đá, là nơi không có nhiều đất, chúng liền mọc lên do đất không sâu. 6 Nhưng khi mặt trời mọc thì chúng bị sém, và vì không có rễ nên héo đi. 7 Số khác nữa rơi trên gai góc, gai mọc lên làm chúng nghẹt ngòi. 8 Nhưng số khác lại rơi trên đất tốt và ra trái: hạt gấp trăm, hạt gấp sáu mươi, hạt gấp ba mươi. 9 Ai có tai, hãy nghe." 10 Rồi các môn đồ đến thưa với Ngài: "Sao Ngài nói với họ bằng ẩn dụ?" 11 Ngài trả lời họ rằng: "Vì các anh được cho biết những huyền nhiệm của vương quốc các tầng trời, nhưng họ thì không. 12 Vì hễ ai có thì sẽ được ban cho, và sẽ có dư dật; còn hễ ai không có thì thậm chí điều người ấy có cũng sẽ bị lấy đi. 13 Vì lẽ đó nên Ta nói với họ bằng ẩn dụ, bởi họ nhìn mà không thấy, họ nghe mà không nghe, cũng chẳng hiểu gì. 14 Và lời tiên tri của Ê-sai đang được ứng nghiệm nơi họ, rằng: 'Các người nghe thì nghe nhưng chắc chắn không hiểu gì; xem thì xem nhưng chắc chắn không nhận thấy gì. 15 Vì lòng dân này đã trở nên béo, tai họ nặng nghe, và mắt họ đã nhắm lại, e rằng mắt họ nhận thấy được, tai họ nghe được, lòng họ hiểu được, và họ xoay lại, thì Ta sẽ chữa lành họ chăng.' 16 Nhưng phước hạnh cho mắt các anh vì thấy được, cho tai các anh vì nghe được. 17 Vì thật Ta nói với các anh, nhiều tiên tri và người công chính đã ao ước nhận thấy điều các anh thấy mà không nhận thấy được, và *ao ước* nghe điều các anh nghe mà không nghe được. 18 Vậy, các anh hãy nghe ẩn dụ về người gieo này. 19 Khi người nào nghe lời vương quốc mà không hiểu thì kẻ ác đến cướp điều đã gieo trong lòng người đó. Đây là hạt đã gieo bên đường. 20 Còn hạt gieo trên chỗ có đá tức là kẻ nghe lời ấy, lập tức nhận lấy cách vui mừng; 21 song trong mình không có rễ, chỉ kéo dài một thời gian, và khi có hoạn nạn hay bắt bớ xảy ra vì lời thì lập tức bị vấp ngã. 22 Và hạt gieo vào gai góc tức là kẻ nghe lời ấy, song nỗi lo của thời đại và sự lừa dối của giàu sang hoàn toàn làm nghẹt ngòi lời, nên không kết trái. 23 Còn hạt gieo trên đất tốt tức là người nghe lời ấy và hiểu, là người chắc chắn kết trái và sinh sản, hạt gấp trăm, hạt gấp sáu mươi, hạt gấp ba mươi."

2. Việc con người giữ đất là để bảo vệ khu vườn khỏi kẻ thù của Đức Chúa Trời hầu làm trọn phương diện thứ nhì trong mục đích của Đức Chúa Trời—con người xử lí Sa-tan bởi uy quyền của Đức Chúa Trời; giữ đất là không để lại kẽ hở nào cho Sa-tan là cây tri thức, cây sự chết—Sáng. 1:26b; 2 Cô. 5:4; 11:3; 1 Cô. 15:26; đc. Lê. 5:2.
Sáng. 1:26—Và Đức Chúa Trời phán: "Chúng ta hãy làm nên con người trong hình ảnh của Chúng ta, theo hình dạng của Chúng ta; và hãy để họ thống trị trên cá biển, trên chim trời, trên gia súc, trên cả đất và trên mọi loài bò trườn bò trườn trên đất."
2 Cô. 5:4—Vì trong nhà trại này, chúng ta cũng đang than thở, nặng nề, mà trong đó không phải chúng ta muốn cởi bỏ bèn là mặc vào, hầu cho điều gì phải chết sẽ bị sự sống nuốt mất.

2 Cô. 11:3—Nhưng tôi có phần sợ rằng, như con rắn đã lừa dối Ê-va bằng thủ đoạn của nó, thì tư tưởng của anh em cũng bị hư hoại, không còn đơn sơ và thuần khiết đối với Christ.
1 Cô. 15:26—Sự chết, kẻ thù cuối cùng, đang bị bãi bỏ.
Lê. 5:2—Hoặc nếu người nào chạm vào bất cứ điều gì ô uế, dù là xác của một con thú ô uế hay xác của gia súc ô uế hay xác của sinh vật ô uế lúc nhúc, mà không biết và bị ô uế, thì người sẽ mắc tội.

E. Chúng ta vui hưởng Christ vì sự vui hưởng và thỏa mãn của Christ; Chúa là mọi sự đối với chúng ta để Ngài có thể vui hưởng mọi sự ra từ chúng ta—Nhã. 1:12-14; 4:12-14; 5:1.
Nhã. 1:12-14—Trong khi vua ngự bàn ăn, Cam tòng hương tôi xông mùi thơm nó ra. 13 Lương nhân tôi giống như bó hoa một dược cho tôi. Nằm ở giữa nương long tôi. 14 Lương nhân tôi giống như một chùm hoa phụng tiên cho tôi Trong vườn nho Ên-Ghê-đi.
Nhã. 4:12-14—Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, Là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong. 13 Đám cây mình là vườn địa đàng, Có thạch lựu và trái ngon, Hoa phụng tiên và cây cam tòng; 14 Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, Cùng mọi thức cây có mùi thơm, Một dược, lư hội với các hương liệu có danh.
Nhã. 5:1—Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ta đã vào trong vườn ta rồi! Ta có hái một dược và hương liệu ta, Ăn tàng mật ong với mật ong ta, Uống rượu với sữa ta. Hỡi các bạn, hãy ăn; hỡi các ái hữu, khá uống cho nhiều!

F. Trong khu vườn này có một mạch nước và một giếng nước hằng sống; Đức Chúa Trời Cha là mạch nước, Đức Chúa Trời Con là giếng nước, và Đức Chúa Trời Linh là các dòng nước tuôn chảy để chúng ta có thể vui hưởng Đức Chúa Trời Tam Nhất tuôn chảy hầu trở nên Giê-ru-sa-lem Mới—4:15; Gi. 4:14b.
Nhã. 4:15—Mình là mạch nước trong vườn, Là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban!
Gi. 4:14—song hễ ai uống nước Ta cho thì mãi mãi không còn khát nữa; nhưng nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, phun lên vào trong sự sống đời đời."

G. "Hỡi gió Bắc, hãy nổi dậy; / Hỡi gió Nam, hãy thổi đến! / Hãy thổi trong vườn tôi: / Hầu cho các mùi thơm nó bay ra"—Nhã. 4:16a:
1. Gió Bắc (lạnh lẽo, khắc nghiệt, cay đắng và khó khăn) và gió Nam (ấm áp, dịu dàng, tươi mới và dễ chịu) là hai môi trường khác nhau mà Chúa dùng để huấn luyện tín đồ vui hưởng Ngài như bí quyết cho sự đầy đủ của họ—Phil. 4:11-13, 5-7; 1:20.
Phil. 4:11-13—Tôi nói vậy không phải do thiếu thốn, vì tôi đã học tập hài lòng dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào. 12 Tôi cũng biết thế nào là nghèo hèn và biết thế nào là dư dật; trong từng điều và trong mọi điều, tôi đã học được bí quyết, cả khi no lẫn khi đói, cả khi dư dật lẫn khi thiếu thốn. 13 Tôi có thể làm mọi sự trong Ngài, Đấng thêm sức cho tôi.
Phil. 4:5-7—Hãy cho mọi người biết lòng khoan nhẫn của anh em. Chúa đang gần. 6 Đừng lo lắng gì cả, nhưng trong mọi điều, bởi cầu nguyện và cầu xin cùng với cảm tạ, hãy trình cho Đức Chúa Trời biết những điều anh em thỉnh cầu; 7 và sự bình an của Đức Chúa Trời, là điều vượt trên mọi hiểu biết *của con người,* sẽ canh giữ lòng và tư tưởng của anh em trong Christ Jesus.
Phil. 1:20—theo sự thiết tha trông đợi và hi vọng của tôi, ấy là tôi sẽ không bị hổ thẹn trong bất cứ điều gì, nhưng với cả sự dạn dĩ, thường thường thể nào thì nay vẫn thể ấy, Christ sẽ được tôn đại trong thân thể tôi, dù qua sự sống hay qua sự chết.
2. Người tìm kiếm Chúa nhận thức rằng mọi nan đề đều đến từ bên trong chứ không phải từ bên ngoài; nàng biết rằng chỉ cần được đổ đầy Linh là hiện diện của Đức Chúa Trời Tam Nhất, nàng có thể sống vui mừng và biểu lộ Christ trong bất kì môi trường nào.

© 2026 Living Stream Ministry

Bài Bốn

Giai đoạn thứ tư của sách Nhã Ca—
Được kêu gọi cách mạnh mẽ hơn để sống phía trong bức màn
qua thập tự giá sau sự phục sinh

Đọc Kinh văn: Nhã. 6:4a, 13

Nhã. 6:4—Hỡi bạn tình ta, mình xinh đẹp như Thiệt-sa, Có duyên như Giê-ru-sa-lem, Đáng sợ khác nào đạo quân giương cờ xí.
Nhã. 6:13—Hỡi Su-la-mít, hãy trở về, hãy trở về! Khá trở về, trở về, hầu cho chúng tôi xem thấy người. Vì sao các ngươi muốn thấy người Su-la-mít, Như thấy sự nhảy múa của Ma-ha-na-im?

I. Qua nếp sống trong sự thăng thiên của Christ như thọ tạo mới trong sự phục sinh, người yêu của Christ trở nên trưởng thành trong sự phong phú của sự sống của Christ để nàng không những trở nên một khu vườn cho Christ (Nhã. 4:12–5:1; 6:2) mà còn trở nên nơi thánh biệt của Đức Chúa Trời, được tượng trưng bởi Thiệt-sa và sự bảo vệ của nơi ấy, được tượng trưng bởi Giê-ru-sa-lem (c. 4a):

Nhã. 4:12-16—Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, Là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong. 13 Đám cây mình là vườn địa đàng, Có thạch lựu và trái ngon, Hoa phụng tiên và cây cam tòng; 14 Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, Cùng mọi thức cây có mùi thơm, Một dược, lư hội với các hương liệu có danh. 15 Mình là mạch nước trong vườn, Là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban! 16 Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyện lương nhân tôi vào trong vườn người, Và ăn các trái ngon ngọt của người!
Nhã. 5:1—Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ta đã vào trong vườn ta rồi! Ta có hái một dược và hương liệu ta, Ăn tàng mật ong với mật ong ta, Uống rượu với sữa ta. Hỡi các bạn, hãy ăn; hỡi các ái hữu, khá uống cho nhiều!
Nhã. 6:2—Lương nhân tôi đi xuống vườn người, Nơi vuông đất hương hoa, Đặng chăn trong vườn, Và bẻ hoa huệ.
Nhã. 6:4—Hỡi bạn tình ta, mình xinh đẹp như Thiệt-sa, Có duyên như Giê-ru-sa-lem, Đáng sợ khác nào đạo quân giương cờ xí.

A. Vua khen ngợi người tìm kiếm yêu dấu của mình vì vẻ đẹp của nàng bằng cách tuyên bố: "Hỡi bạn tình ta, mình xinh đẹp như Thiệt-sa, / Đáng yêu như Giê-ru-sa-lem"—c. 4a.
Nhã. 6:4—Hỡi bạn tình ta, mình xinh đẹp như Thiệt-sa, Có duyên như Giê-ru-sa-lem, Đáng sợ khác nào đạo quân giương cờ xí.

B. Thiệt-sa, thủ đô của các vua Israel và là nơi có cung điện của các vua (1 Vua. 14:17; 15:21; 16:23), được nhắc đến ở đây theo ý nghĩa tích cực để tượng trưng cho nơi thánh biệt của Đức Chúa Trời, nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời là Vua; thành thánh Giê-ru-sa-lem là thủ đô của Giu-đa và là sự bảo vệ cho nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời, tức đền thờ, trên đất.
1 Vua. 14:17—Vợ Giê-rô-bô-am bèn trỗi dậy đi; rồi bà đến Thiệt-sa. Khi bà vừa đến ngưỡng cửa nhà thì thằng bé chết.
1 Vua. 15:21—Khi Ba-a-sa nghe được *việc đó,* vua dừng xây Ra-ma và cư ngụ tại Thiệt-sa.
1 Vua. 16:23—Trong năm thứ ba mươi mốt của A-sa vua Giu-đa, Ôm-ri bắt đầu trị vì trên Israel mười hai năm; vua trị vì sáu năm tại Thiệt-sa.

C. Trong Cựu Ước, công trình xây dựng của Đức Chúa Trời được hình bóng bởi Thiệt-sa và Giê-ru-sa-lem; trong Tân Ước, công trình xây dựng này là Thân thể hữu cơ của Đấng Christ; chung cuộc, sự xây dựng Thân thể hữu cơ của Đấng Christ, cũng là vợ của Christ (Êph. 5:25-32; đc. Sáng. 2:22), sẽ tổng kết Giê-ru-sa-lem Mới, tức thành thánh là sự tổng kết của Nơi chí thánh, nơi cư ngụ hỗ tương của Đức Chúa Trời với những người được cứu chuộc của Ngài trong cõi đời đời (Khải. 21:2-3, 16, 22).
Êph. 5:25-32—Hỡi người chồng, hãy yêu vợ mình như Christ cũng đã yêu Hội thánh và phó chính Ngài vì Hội thánh 26 để Ngài có thể thánh hóa Hội thánh, tẩy sạch *Hội thánh* bằng sự tẩy rửa của nước trong lời, 27 để Ngài có thể trình diện cho chính Ngài Hội thánh vinh hiển, không vết

nhơ hay nếp nhăn hay bất cứ điều gì như thế, nhưng thánh biệt và không tì vết. 28 Cũng vậy, chồng phải yêu vợ mình như thân thể mình; ai yêu vợ mình là yêu chính mình. 29 Vì chưa từng có ai ghét thân xác mình, nhưng nuôi dưỡng và ấm ấp nó, cũng như Christ *đối với* Hội thánh, 30 vì chúng ta là các chi thể của Thân thể Ngài. 31 Vì cớ ấy, người nam phải lìa cha mẹ mà kết hiệp với vợ mình, và cả hai sẽ nên một thịt. 32 Huyền nhiệm này lớn, nhưng tôi nói về Christ và Hội thánh.

Sáng. 2:22—Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn mà Ngài đã lấy từ người nam xây dựng thành một người nữ rồi đem nàng đến với người nam.

Khải. 21:2-3—Tôi cũng thấy thành thánh, Giê-ru-sa-lem Mới, từ trời ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn như một cô dâu trang sức vì chồng mình. 3 Tôi nghe một tiếng lớn ra từ ngai rằng: "Kìa, nhà trại của Đức Chúa Trời ở với con người; Ngài sẽ lập nhà trại với họ; họ sẽ là dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với họ *và là* Đức Chúa Trời của họ.

Khải. 21:16—Thành hình vuông, chiều dài và chiều rộng bằng nhau. Thiên sứ dùng cây sậy đo thành, *mỗi chiều* được mười hai nghìn xta-đi-om; chiều dài, chiều rộng và chiều cao của thành bằng nhau.

Khải. 21:22—Tôi không thấy đền thờ nào trong thành, vì Chúa, tức Đức Chúa Trời, Đấng Toàn năng, và Chiên con là đền thờ của thành.

II. Trở nên khu vườn cho Christ là phát triển mạnh mẽ yếu tố sự sống của Christ với sự phong phú không thể dò lường của sự sống ấy; trở nên nơi thánh biệt của Đức Chúa Trời là được xây dựng (liên quan đến sự xây dựng Thân thể Đấng Christ) trong sự lớn lên trong sự sống của Christ cùng sự phong phú không thể dò lường của sự sống ấy dẫn đến sự trưởng thành—Êph. 3:8; 4:12-16:

Êph. 3:8—Tôi vốn nhỏ hơn người nhỏ nhất trong tất cả thánh đồ, nhưng đã được ban cho ân điển này để rao truyền cho dân ngoại phúc âm là sự phong phú không thể dò lường của Christ

Êph. 4:12-16—để hoàn hảo các thánh đồ dẫn đến công tác của chức vụ, dẫn đến sự xây dựng Thân thể Đấng Christ, 13 cho đến khi tất cả chúng ta đều đạt đến sự hiệp một của đức tin và của sự thông biết Con Đức Chúa Trời, *đạt* đến một người lớn lên trọn vẹn, *đạt* đến mức lượng theo vóc dáng của sự đầy đủ của Christ, 14 hầu cho chúng ta không còn là con trẻ bị những cơn sóng dồi dập và mọi luồng gió dạy dỗ cuốn đi trong trá thuật của con người, trong thủ đoạn để dẫn đến hệ thống lỗi lầm, 15 nhưng giữ vững lẽ thật trong tình yêu để trong mọi sự chúng ta có thể lớn lên vào trong Ngài là Đầu, tức Christ, 16 ra từ Ngài, cả Thân thể được kết hiệp với nhau và được đan kết với nhau qua từng khớp nối của sự cung ứng phong phú và *qua* sự vận hành trong mức lượng của mỗi một phần, làm cho Thân thể lớn lên dẫn đến việc tự xây dựng trong tình yêu.

A. Dù nơi thánh biệt của Đức Chúa Trời ở trên các tầng trời nhưng nơi ấy được chia làm hai phần bởi bức màn, điều tượng trưng cho xác thịt của chúng ta—Hê. 10:19-20.

Hê. 10:19-20—Anh em ơi, vì đã có sự dạn dĩ để vào Nơi chí thánh trong huyết của Jesus, 20 tức là đường mới và sống mà Ngài đã khai mở cho chúng ta qua bức màn là xác thịt Ngài,

B. Đối với Christ, bức màn trong nơi thánh biệt của Đức Chúa Trời đã bị xé toác vào lúc Christ bị đóng đinh trên thập tự giá (Mat. 27:51), nhưng đối với tín đồ, bức màn ấy vẫn còn cho mục đích Đức Chúa Trời xử lí họ.

Mat. 27:51—Kìa, bức màn của đền thờ bị xé toác làm hai từ trên chí dưới, đất rung chuyển, còn các vầng đá thì nứt toác ra.

C. Sứ đồ Phao-lô đã trở nên trưởng thành trong sự sống của Christ, sống trong sự thăng thiên của Christ, nhưng Đức Chúa Trời vẫn cho phép ông có một cây gai trong xác thịt qua một sứ giả của Sa-tan để giữ ông khỏi quá tự cao—2 Cô. 12:7.

2 Cô. 12:7—Vì sự siêu việt của những khải thị này và để tôi không quá tự cao nên một cây gai trong xác thịt, tức một sứ giả của Sa-tan, đã được ban cho tôi để đánh đập tôi hầu tôi khỏi quá tự cao.

D. Trong gia tể của Ngài, trước hết Đức Chúa Trời tái sinh chúng ta trong linh chúng ta bằng sự sống phục sinh của Ngài (Gi. 3:6; La. 8:10; 1 Phi. 1:3); kế đến, Ngài biến đổi chúng ta trong hồn bởi một tiến trình trao đổi chất bên trong, đem Christ và sự phong phú của Ngài vào trong bản thể chúng ta làm yếu tố mới của chúng ta và khiến yếu tố cũ, thiên nhiên của chúng ta dần dần được đào

thải (2 Cô. 3:18; La. 8:2); cuối cùng, thân thể chúng ta được biến hóa để được đồng hóa theo thân thể vinh hiển của Christ khi Ngài trở lại (Phil. 3:21; La. 8:23).

Gi. 3:6—Điều được sinh bởi xác thịt là xác thịt, điều được sinh bởi Linh là linh.

La. 8:10—Nhưng nếu Christ ở trong anh em thì dù thân thể chết do tội, song linh là sự sống do sự công chính.

1 Phi. 1:3—Chúc tụng Đức Chúa Trời và Cha của Chúa Jesus Christ chúng ta, Đấng theo sự thương xót lớn lao của Ngài mà tái sinh chúng ta dẫn đến hi vọng sống qua sự phục sinh của Jesus Christ từ kẻ chết,

2 Cô. 3:18—Nhưng tất cả chúng tôi đều để mặt không mạng che mà ngắm xem và phản chiếu vinh hiển của Chúa như cái gương, đều đang được biến đổi nên cùng một hình ảnh từ vinh hiển đến vinh hiển, chính như từ Chúa Linh.

La. 8:2—Vì luật của Linh sự sống đã giải thoát tôi trong Christ Jesus khỏi luật của tội và của sự chết.

Phil. 3:21—Đấng sẽ biến hóa thân thể thấp hèn của chúng ta để được đồng hóa theo thân thể vinh hiển của Ngài, theo sự vận hành mà bởi đó Ngài thậm chí có thể khiến mọi sự quy phục chính Ngài.

La. 8:23—Không những *vậy,* mà chính chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Linh, thậm chí cũng than thở trong chính mình, háo hức trông đợi quyền làm con, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta.

III. Vẫn còn cần sự kêu gọi cuối cùng của Chúa để chúng ta sống bên trong bức màn qua kinh nghiệm mạnh mẽ hơn về thập tự giá trong việc xử lí xác thịt sau khi chúng ta kinh nghiệm sự phục sinh của Ngài như thọ tạo mới của Đức Chúa Trời:

A. Sau khi người yêu của Christ theo đuổi Ngài để được thỏa mãn và đã đạt được điều đó trong giai đoạn thứ nhất của sách Nhã Ca, trước hết Chúa kêu gọi nàng được giải thoát khỏi bản ngã bằng cách kinh nghiệm thập tự giá của Ngài khi nàng bị khép kín bởi sự nội quan; kế đến Chúa kêu gọi nàng tiến xa hơn để sống trong sự thăng thiên của Ngài như thọ tạo mới của Đức Chúa Trời trong sự phục sinh; bây giờ cuối cùng, Chúa kêu gọi nàng sống phía trong bức màn trong Nơi chí thánh, chính là Đức Chúa Trời, để vui hưởng Đức Chúa Trời được-tổng-kết được hiện thân trong Christ—đc. Hê. 10:22:

Hê. 10:22—lại vì *cũng* có lòng được rảy khỏi lương tâm xấu và thân thể được rửa bằng nước thuần khiết, nên chúng ta hãy tiến đến *Nơi chí thánh* với lòng chân thật trong sự tin chắc đầy đủ của đức tin.

1. Theo gia tể của Đức Chúa Trời, cho dù chúng ta trưởng thành và thuộc linh đến đâu, nhưng chừng nào còn sống trên đất, tức là chừng nào thân thể chúng ta chưa được biến hóa (La. 8:23; Phil. 3:21), thì chúng ta vẫn còn xác thịt, là bức màn

   La. 8:23—Không những *vậy,* mà chính chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Linh, thậm chí cũng than thở trong chính mình, háo hức trông đợi quyền làm con, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta.

   Phil. 3:21—Đấng sẽ biến hóa thân thể thấp hèn của chúng ta để được đồng hóa theo thân thể vinh hiển của Ngài, theo sự vận hành mà bởi đó Ngài thậm chí có thể khiến mọi sự quy phục chính Ngài.
2. Chúng ta cần học tập vượt qua bức màn bằng cách kinh nghiệm sự xử lí của thập tự giá mỗi ngày để có thể sống phía trong bức màn, trong Nơi chí thánh—1 Cô. 15:31; Lu. 9:23.

   1 Cô. 15:31—Anh em ơi, bởi sự khoe khoang về anh em mà tôi vẫn có trong Christ Jesus Chúa chúng ta, tôi quả quyết rằng tôi chết hằng ngày.

   Lu. 9:23—Rồi Ngài nói với mọi người: "Nếu ai muốn theo Ta thì hãy từ chối bản ngã, vác thập tự giá mình mỗi ngày và theo Ta.
3. Khi vào Nơi chí thánh, chúng ta vào trong Đức Chúa Trời và trở nên nơi thánh biệt; theo ý nghĩa là chúng ta trở nên Đức Chúa Trời trong sự sống và bản chất nhưng không trong Thần cách; là Su-la-mít thật, chúng ta trở nên bản sao và sự tái sản sinh của Christ, Đấng là "Đức Chúa Trời thật và sự sống đời đời"—1 Gi. 5:20.

1 Gi. 5:20—Chúng ta biết rằng Con Đức Chúa Trời đã đến và ban sự hiểu biết cho chúng ta để chúng ta có thể biết Ngài là Đấng thật; và chúng ta ở trong Ngài là Đấng thật, trong Con Ngài là Jesus Christ. Đây là Đức Chúa Trời thật và sự sống đời đời.

4. Có ba điều tuyệt diệu bên trong Hòm trong Nơi chí thánh cho kinh nghiệm và sự vui hưởng của chúng ta:
   a. Ma-na giấu kín trong bình bằng vàng chỉ về Đức Chúa Trời Cha là nguồn thần thượng của mọi sự cung ứng—Xuất. 16:32-34; Khải. 2:17a.
   Xuất. 16:32-34—Và Môi-se nói: "Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền: 'Hãy lưu giữ một ô-me đầy ma-na suốt các thế hệ của các con, để họ có thể thấy bánh mà Ta đã cho các con ăn trong hoang mạc, khi Ta đem các con ra khỏi miền đất Ai Cập.'" 33 Rồi Môi-se nói với A-rôn: "Hãy lấy một chiếc bình, đựng một ô-me đầy ma-na vào đó, và đặt trước mặt Đức Giê-hô-va, để lưu giữ suốt các thế hệ của các anh." 34 Vậy, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se thể nào thì A-rôn đặt bình đó trước Chứng cớ thể ấy để lưu giữ.
   Khải. 2:17—Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh. Người nào đắc thắng, Ta sẽ cho ma-na giấu kín; Ta cũng sẽ cho người viên đá trắng, trên đá ấy có viết tên mới, ngoài người nhận, không ai biết được.
   b. Cây gậy nảy lộc tượng trưng cho Christ là sự phục sinh; giữa vòng Ba Thân vị của Đấng Tam Nhất Thần thượng, thân vị thứ nhì là sự phục sinh—Dân. 17:1-11; Gi. 11:25.
   Dân. 17:1-11—Rồi Đức Giê-hô-va phát ngôn với Môi-se rằng: 2 "Hãy phát ngôn với con cái Israel, và hãy lấy từ họ những cây gậy, mỗi nhà tổ phụ một cây, mười hai cây gậy từ mọi thủ lĩnh của họ theo nhà của các tổ phụ họ; con phải viết tên của mỗi người lên cây gậy của họ. 3 Và con phải viết tên của A-rôn lên cây gậy của Lê-vi, vì phải có một cây gậy cho người đứng đầu *mỗi* nhà của tổ phụ họ. 4 Rồi con phải đặt chúng trong Lều Nhóm họp trước Chứng cớ, là nơi Ta gặp các con. 5 Cây gậy của người mà Ta chọn sẽ nảy lộc, và Ta sẽ chấm dứt những lời lầm bầm của con cái Israel nghịch lại Ta, là những lời họ lầm bầm nghịch lại các con." 6 Vậy, Môi-se phát ngôn với con cái Israel. Và mỗi người trong các thủ lĩnh của họ đưa cho ông một cây gậy, mỗi thủ lĩnh một cây gậy theo nhà tổ phụ họ, mười hai cây gậy, và cây gậy của A-rôn ở giữa những cây gậy của họ. 7 Môi-se đặt những cây gậy ấy trước mặt Đức Giê-hô-va trong Lều Chứng cớ. 8 Vào ngày hôm sau, Môi-se đi vào Lều Chứng cớ, và kìa, cây gậy của A-rôn thuộc nhà Lê-vi đã nảy lộc; nó còn đâm chồi, trổ hoa và kết quả hạnh chín. 9 Môi-se đem hết những cây gậy ấy khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va đến với toàn thể con cái Israel; họ bèn nhìn; rồi mỗi người lấy cây gậy của mình về. 10 Đức Giê-hô-va bèn phán với Môi-se: "Hãy đặt lại cây gậy của A-rôn trước Chứng cớ để giữ làm một dấu hiệu cho những kẻ phản loạn, để con có thể chấm dứt những lời lầm bầm của họ nghịch lại Ta, và họ khỏi phải chết." 11 Môi-se làm *theo;* Đức Giê-hô-va truyền cho ông thể nào thì ông làm thể ấy.
   Gi. 11:25—Jesus nói với bà: "Ta là sự phục sinh và sự sống; người nào tin vào Ta, dẫu đã chết cũng sẽ sống;
   c. Các bảng luật pháp chỉ về luật của Linh sự sống như luật bên trong trong linh chúng ta (La. 8:2, 10), được tượng trưng bởi các bảng giao ước (Xuất. 25:16; 31:18; Phục. 10:1-5; Giê. 31:33).
   La. 8:2—Vì luật của Linh sự sống đã giải thoát tôi trong Christ Jesus khỏi luật của tội và của sự chết.
   La. 8:10—Nhưng nếu Christ ở trong anh em thì dù thân thể chết do tội, song linh là sự sống do sự công chính.
   Xuất. 25:16—Con phải đặt vào trong Hòm *bảng* Chứng cớ mà Ta sẽ ban cho con.
   Xuất. 31:18—Và khi đã phát ngôn với Môi-se trên núi Si-nai xong, Ngài ban cho ông hai bảng Chứng cớ, tức các bảng đá, được viết bằng ngón tay của Đức Chúa Trời.
   Phục. 10:1-5—Lúc đó, Đức Giê-hô-va phán với tôi: 'Hãy cắt cho mình hai bảng đá giống các bảng trước, rồi lên với Ta trên núi; và phải làm cho mình một cái hòm bằng gỗ. 2 Ta sẽ viết trên các bảng ấy những lời trên những bảng trước mà con đã đập vỡ; rồi con phải đặt chúng trong Hòm.' 3 Vậy, tôi làm một cái hòm bằng gỗ si-tim và cắt hai bảng đá giống

các bảng trước, rồi đi lên núi, tay cầm hai bảng ấy. 4 Ngài viết lên các bảng ấy như đã viết trước đó, *tức* Mười Điều răn, mà Đức Giê-hô-va phát ngôn với các anh trên núi từ giữa đám lửa vào ngày hội hiệp; và Đức Giê-hô-va trao chúng cho tôi. 5 Rồi tôi quay người đi xuống núi, đặt các bảng ấy trong Hòm mà tôi đã làm. Và chúng vẫn còn đó, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho tôi.

Giê. 31:33—Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

d. Chúng ta cần thấy rằng Cha ở trong chúng ta (Êph. 4:6), Con ở trong chúng ta (Côl. 1:27; 2 Cô. 13:5), và Linh ở trong chúng ta (La. 8:9).

Êph. 4:6—một Đức Chúa Trời và Cha của tất cả, là Đấng vượt trên tất cả, xuyên suốt tất cả và ở trong tất cả.

Côl. 1:27—là những người mà Đức Chúa Trời đã muốn tỏ cho biết sự phong phú của vinh hiển về huyền nhiệm này là gì giữa dân ngoại, ấy là Christ trong anh em, là hi vọng về vinh hiển;

2 Cô. 13:5—Anh em hãy thử nghiệm xem mình có ở trong đức tin không; hãy tự chứng minh đi. Hay anh em không nhận thức về chính mình rằng Jesus Christ ở trong anh em sao? Trừ phi anh em không được chuẩn thuận.

La. 8:9—Nhưng anh em không ở trong xác thịt mà ở trong linh nếu thật sự Linh của Đức Chúa Trời cư ngụ trong anh em. Song nếu ai không có Linh của Christ thì người ấy không thuộc về Ngài.

e. Như vậy, Cha, Con và Linh đang cư ngụ trong Nơi chí thánh; khi chúng ta vào trong linh là Nơi chí thánh thực tiễn, chúng ta vào trong Đức Chúa Trời và gặp Cha là nguồn cung ứng, Con là sự phục sinh, và Linh là luật sự sống.

B. Chính tại đây mà mọi người tìm kiếm Christ, là người sống trong Nơi chí thánh, trong Đức Chúa Trời Tam Nhất được-tổng-kết, vui hưởng Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình và được-tổng-kết đến mức trọn vẹn nhất; đây là giai đoạn cao nhất trong kinh nghiệm của người yêu của Christ như được trình bày trong Nhã Ca.

IV. Chung cuộc, chúng ta được đồng hóa để trở nên Su-la-mít tuyệt diệu, mà là bản sao của Sa-lô-môn, nàng là hình ảnh lớn nhất và chung cuộc về Giê-ru-sa-lem Mới như người tương xứng của Christ—6:13; Khải. 21:2, 9-10; 22:17a:

Nhã. 6:13—Hỡi Su-la-mít, hãy trở về, hãy trở về! Khá trở về, trở về, hầu cho chúng tôi xem thấy người. Vì sao các ngươi muốn thấy người Su-la-mít, Như thấy sự nhảy múa của Ma-ha-na-im?

Khải. 21:2—Tôi cũng thấy thành thánh, Giê-ru-sa-lem Mới, từ trời ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn như một cô dâu trang sức vì chồng mình.

Khải. 21:9-10—Một trong bảy thiên sứ mà có bảy bát đầy bảy tai họa sau cùng, đến nói với tôi rằng: "Hãy đến đây; tôi sẽ chỉ cho anh cô dâu, vợ của Chiên con." 10 Vị ấy đưa tôi đi trong linh lên một núi lớn và cao rồi chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ trời ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống,

Khải. 22:17—Linh và cô dâu cùng nói: "Hãy đến!" Người nghe hãy nói: "Hãy đến!" Ai khát, hãy đến; người nào muốn, hãy nhận lấy nước sự sống miễn phí.

A. Giống như Vua Sa-lô-môn đã trở thành chàng trai thôn quê để tỏ tình với một thôn nữ nhằm làm cho nàng trở thành hoàng hậu của mình, bản sao của mình, thì Đức Chúa Trời trong Christ cũng đã trở thành người để tỏ tình với con người nhằm làm cho con người trở nên Đức Chúa Trời trong sự sống, bản chất, sự biểu lộ và chức năng nhưng không trong Thần cách để làm cô dâu của Christ—Mat. 9:15; Khải. 19:7; đc. Thi. 45:1-3, 9, 13-14.

Mat. 9:15—Jesus bèn nói với họ: "Các bạn hữu trong phòng tiệc cưới có thể nào đau buồn khi chàng rể còn ở với họ không? Nhưng sẽ đến ngày chàng rể được đem đi khỏi họ thì họ mới kiêng ăn."

Khải. 19:7—Chúng ta hãy vui mừng hân hoan, hãy dâng vinh hiển cho Ngài, vì lễ cưới của Chiên con đã đến, và vợ Ngài đã tự chuẩn bị sẵn sàng.

Thi. 45:1-3—Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài. 2 Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; Ân điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời. 3 Hỡi Đấng mạnh dạn, hãy đai gươm nơi hông, Là sự vinh hiển và sự oai nghi của Ngài.

Thi. 45:9—Trong bọn người nữ tôn quí của Ngài có các công chúa; Hoàng hậu đứng bên hữu Ngài, trang sức vàng ô-phia.

Thi. 45:13-14—Công chúa trong đền được rất vinh hiển; Áo xống nàng đều thêu dệt bằng vàng. 14 Nàng sẽ mặc áo gấm ra mắt vua; Các nữ đồng trinh là bạn đi theo nàng sẽ được đưa đến Ngài.

B. Kinh Thánh khải thị rằng Đức Chúa Trời đã trở thành người để tỏ tình với chúng ta và bây giờ Ngài muốn chúng ta tỏ tình với Ngài bằng cách trở nên thần thượng để biểu lộ Ngài qua mối quan hệ cá nhân, trìu mến, riêng tư và thuộc linh của chúng ta với Ngài—Truyền. 1:2; Nhã. 1:1-8; đc. 2 Cô. 2:10; Xuất. 33:11; La. 8:4, 6; 1 Cô. 2:15.

Truyền. 1:2—Người truyền đạo nói: Hư không của sự hư không, hư không của sự hư không, thảy đều hư không.

Nhã. 1:1-8—Nhã ca trong các bài ca, mà Sa-lô-môn đã làm. 2 Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu. 3 Dầu chàng có mùi thơm tho; Danh chàng thơm như dầu đổ ra; Bởi cớ ấy các gái đồng trinh yêu mến chàng. 4 Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng. Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực. 5 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, tôi đen, song xinh đẹp, Như các trại Kê-đa, như màn cháng của Sa-lô-môn. 6 Chớ dòm xem tôi, bởi vì tôi đen, Mặt trời đã giọi nám tôi. Các con trai của mẹ tôi giận tôi, Đã đặt tôi coi giữ vườn nho; Còn vườn nho riêng của tôi, tôi không coi giữ. 7 Hỡi người mà lòng tôi yêu mến, hãy tỏ cho tôi biết Chàng chăn bầy ở đâu, Ban trưa cho nó nằm nghỉ tại nơi nào; Vì cớ sao tôi phải như một người nữ che mặt. Ở bên bầy của các bạn chàng? 8 Hỡi người đẹp hơn hết trong các người nữ, Nếu ngươi chẳng biết, hãy ra theo dấu của bầy, Và chăn các dê con mình gần bên trại kẻ chăn chiên.

2 Cô. 2:10—Nhưng anh em tha thứ gì cho ai thì tôi cũng *tha thứ;* vì nếu tôi đã tha thứ gì, ấy là vì anh em mà tha thứ trong thân vị của Christ,

Xuất. 33:11—Đức Giê-hô-va thường nói chuyện với Môi-se mặt đối mặt, như một người nói chuyện với bạn đồng hành của mình. Rồi Môi-se trở về trại quân, nhưng phụ tá của ông là Giô-suê con trai của Nun, một người trai trẻ, thì không rời khỏi lều.

La. 8:4—hầu cho đòi hỏi công chính của kinh luật có thể được làm trọn trong chúng ta, là những người không bước theo xác thịt nhưng theo linh.

La. 8:6—Vì tâm trí đặt vào xác thịt là sự chết, nhưng tâm trí đặt vào linh là sự sống và bình an.

1 Cô. 2:15—Nhưng người thuộc linh biện biệt được mọi sự, còn chính người thì không ai biện biệt được.

C. *Su-la-mít* là hình thức giống cái của từ *Sa-lô-môn,* cho thấy rằng bây giờ những người đắc thắng đã trở nên giống Christ trong sự sống, trong bản chất, trong sự biểu lộ, và trong chức năng nhưng không trong Thần cách, để thực hiện gia tể của Đức Chúa Trời.

D. Su-la-mít được ví như điệu múa của hai trại quân, hoặc hai quân đội (tiếng Hê-bơ-rơ là *Ma-ha-na-im*), trong cách nhìn của Đức Chúa Trời; sau khi Gia-cốp thấy các thiên sứ của Đức Chúa Trời, tức hai quân đội của Đức Chúa Trời, ông đã đặt tên cho nơi mình đang ở là Ma-ha-na-im và chia những người vợ, con cái, và tài sản của mình thành "hai quân đội"—Nhã. 6:13; Sáng. 32:1-2:

Nhã. 6:13—Hỡi Su-la-mít, hãy trở về, hãy trở về! Khá trở về, trở về, hầu cho chúng tôi xem thấy người. Vì sao các ngươi muốn thấy người Su-la-mít, Như thấy sự nhảy múa của Ma-ha-na-im?

Sáng. 32:1-2—Rồi Gia-cốp tiếp tục đi đường, và các thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông. 2 Khi thấy họ, Gia-cốp nói: "Đây là trại quân của Đức Chúa Trời." Vậy, ông gọi tên chỗ đó là Ma-ha-na-im.

1. Khi Gia-cốp đang trên đường đối diện với Ê-sau thì các thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông, và ông gọi tên nơi ấy là Ma-ha-na-im—cc. 1-2.

Sáng. 32:1-2—Rồi Gia-cốp tiếp tục đi đường, và các thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông. 2 Khi thấy họ, Gia-cốp nói: "Đây là trại quân của Đức Chúa Trời." Vậy, ông gọi tên chỗ đó là Ma-ha-na-im.

2. Sau khi thấy các thiên sứ như hai quân đội của Đức Chúa Trời, Gia-cốp đã chia những người vợ, con cái và tài sản của mình thành hai nhóm hay "hai quân đội", cho thấy rằng chúng ta thừa sức chinh phục và chúng ta mang một chứng cớ mạnh mẽ—c. 7.
   Sáng. 32:7—Gia-cốp rất sợ hãi và lo âu; rồi ông chia những người *ở* với mình, các bầy *gia súc* và lạc đà thành hai trại quân;
3. Điều này cũng cho thấy Đức Chúa Trời không muốn "những người khổng lồ" mà chỉ muốn những người yếu ớt, những người yếu đuối hơn, tức phụ nữ và trẻ em—2 Cô. 11:29; La. 9:16.
   2 Cô. 11:29—Có ai yếu đuối mà tôi không yếu đuối? Có ai vấp ngã mà chính tôi không như nung như đốt?
   La. 9:16—Vậy nên, ấy chẳng phải bởi người ước muốn hoặc kẻ bôn ba, mà bởi Đức Chúa Trời thương xót.
4. Đức Chúa Trời không muốn những người mạnh mẽ trong chính mình; những người được kể xứng đáng làm người đắc thắng sẽ là những người yếu đuối hơn, hoàn toàn lệ thuộc Chúa theo nguyên tắc Thân thể—1 Cô. 1:26-28; 2 Cô. 11:29; 12:9-10; 13:3-5; Khải. 3:8; 1 Phi. 5:5; Phục. 32:30; Truyền. 4:9-12; La. 9:16; 16:20.
   1 Cô. 1:26-28—Anh em ơi, hãy xem xét sự kêu gọi của anh em, ấy là không nhiều người khôn ngoan theo xác thịt, không nhiều người có năng lực, cũng không nhiều người xuất thân quyền quý. 27 Nhưng Đức Chúa Trời đã chọn những gì ngu dại của thế giới để làm hổ thẹn những người khôn ngoan, và Đức Chúa Trời đã chọn những gì yếu đuối của thế giới để làm hổ thẹn những gì mạnh mẽ, 28 Đức Chúa Trời đã chọn những gì xuất thân thấp hèn của thế giới và những gì bị xem thường, những gì không hiện hữu, để phế bỏ những gì hiện hữu,
   2 Cô. 11:29—Có ai yếu đuối mà tôi không yếu đuối? Có ai vấp ngã mà chính tôi không như nung như đốt?
   2 Cô. 12:9-10—Và Ngài nói với tôi: "Ân điển Ta đủ cho con, vì quyền năng Ta được hoàn hảo trong sự yếu đuối." Vì thế, tôi hết sức vui mừng thà khoe trong những yếu đuối của mình để quyền năng của Christ lập nhà trại trên tôi. 10 Vậy, vì Christ mà tôi vui thỏa trong những yếu đuối, trong những lời sỉ nhục, trong thiếu thốn, trong bắt bớ và khốn khó, vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ.
   2 Cô. 13:3-5—vì anh em tìm bằng chứng về Đấng Christ đang phát ngôn trong tôi, là Đấng không yếu đuối đối với anh em nhưng mạnh mẽ trong anh em. 4 Thật vậy, do sự yếu đuối mà Ngài đã chịu đóng đinh trên thập tự giá, nhưng *nay* bởi quyền năng của Đức Chúa Trời mà Ngài sống. Thật vậy, chúng tôi yếu đuối trong Ngài nhưng đối với anh em, chúng tôi sẽ sống cùng với Ngài bởi quyền năng của Đức Chúa Trời. 5 Anh em hãy thử nghiệm xem mình có ở trong đức tin không; hãy tự chứng minh đi. Hay anh em không nhận thức về chính mình rằng Jesus Christ ở trong anh em sao? Trừ phi anh em không được chuẩn thuận.
   Khải. 3:8—Ta biết các công việc của con; kìa, Ta đã đặt trước mặt con một cánh cửa mở, không ai có thể đóng được, vì con có ít năng lực nhưng đã giữ lời Ta, không chối danh Ta.
   1 Phi. 5:5—Cũng vậy, hỡi người trẻ tuổi, hãy thuận phục người lớn tuổi; tất cả anh em hãy thắt lưng mình bằng sự khiêm nhường đối với nhau, vì Đức Chúa Trời kháng cự kẻ kiêu ngạo nhưng ban ân điển cho người khiêm nhường.
   Phục. 32:30—Làm thế nào một người rượt đuổi nghìn người, / Và hai người khiến mười nghìn người chạy trốn, / Đó chẳng phải là Vầng Đá của họ đã bán họ, / Và Đức Giê-hô-va đã nộp họ sao?
   Truyền. 4:9-12—Hai người hơn một, vì họ sẽ được công giá tốt về công việc mình. 10 Nếu người nầy sa ngã, thì người kia sẽ đỡ bạn mình lên; nhưng khốn thay cho kẻ ở một mình mà sa ngã, không có ai đỡ mình lên! 11 Cũng vậy, nếu hai người ngủ chung thì ấm; còn một mình thì làm sao ấm được? 12 Lại nếu kẻ ở một mình bị người khác thắng, thì hai người có thể chống cự nó; một sợi dây bện ba lấy làm khó đứt.

La. 9:16—Vậy nên, ấy chẳng phải bởi người ước muốn hoặc kẻ bôn ba, mà bởi Đức Chúa Trời thương xót.
La. 16:20—Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ sớm nghiền nát Sa-tan dưới chân anh em. Nguyện ân điển của Chúa Jesus chúng ta ở với anh em.

5. Ý nghĩa thuộc linh của hai quân đội là lời chứng mạnh mẽ rằng chúng ta thừa sức chinh phục qua Đấng yêu chúng ta theo nguyên tắc Thân thể Đấng Christ—8:37; 12:5; Phục. 32:30; Truyền. 4:9-12.
La. 8:37—Nhưng trong mọi điều này, qua Ngài là Đấng yêu chúng ta mà chúng ta thừa sức chinh phục.
La. 12:5—cũng vậy, chúng ta *dù* nhiều nhưng *vẫn* là một Thân thể trong Christ, và mỗi người là chi thể của nhau.
Phục. 32:30—Làm thế nào một người rượt đuổi nghìn người, / Và hai người khiến mười nghìn người chạy trốn, / Đó chẳng phải là Vầng Đá của họ đã bán họ, / Và Đức Giê-hô-va đã nộp họ sao?
Truyền. 4:9-12—Hai người hơn một, vì họ sẽ được công giá tốt về công việc mình. 10 Nếu người nầy sa ngã, thì người kia sẽ đỡ bạn mình lên; nhưng khốn thay cho kẻ ở một mình mà sa ngã, không có ai đỡ mình lên! 11 Cũng vậy, nếu hai người ngủ chung thì ấm; còn một mình thì làm sao ấm được? 12 Lại nếu kẻ ở một mình bị người khác thắng, thì hai người có thể chống cự nó; một sợi dây bện ba lấy làm khó đứt.

6. Đức Chúa Trời cần một dân làm một với Ngài, một dân thuận phục Ngài, được biểu trưng bởi bím tóc (Nhã. 1:11), và vâng phục Ngài bằng ý chí mềm mại dễ uốn nắn, được biểu trưng bởi cổ mang chuỗi hạt trân châu (c. 10).
Nhã. 1:11—Chúng tôi sẽ làm cho mình chuyền vàng có vảy bạc.
Nhã. 1:10—Đôi má mình đẹp với đồ trang sức; Cổ mình xinh với hột trân châu.

7. Khi xem xét làm thế nào để đạt đến đỉnh cao nhất của khải thị thần thượng, chúng ta không nên tin cậy chính mình nhưng nên lệ thuộc Chúa là tình yêu, quyền năng và sự thương xót để làm cho chúng ta trở nên những chiếc bình của sự thương xót, sự cao trọng và vinh hiển—La. 9:16, 21-23; Nhã. 8:5-6.
La. 9:16—Vậy nên, ấy chẳng phải bởi người ước muốn hoặc kẻ bôn ba, mà bởi Đức Chúa Trời thương xót.
La. 9:21-23—Hay thợ gốm không có uy quyền trên đất sét để từ cùng một đống đất mà làm ra một chiếc bình dành cho sự cao trọng còn chiếc kia cho sự thấp hèn sao? 22 Và nếu Đức Chúa Trời, vì muốn tỏ ra cơn thịnh nộ của Ngài và thể hiện quyền năng của Ngài nên đã rất nhẫn nại bền chịu những chiếc bình của sự thịnh nộ thích hợp cho sự hủy diệt, 23 và để bày tỏ sự phong phú của vinh hiển Ngài đối với những chiếc bình của sự thương xót mà Ngài đã chuẩn bị trước cho vinh hiển,
Nhã. 8:5-6—Người nữ nầy là ai, từ đồng vắng đi lên, Nương dựa lương nhân của nàng? Ta đã đánh thức mình tại dưới cây bình bát: Ở đó mẹ bị đau đớn mà sanh mình ra, Ở đó người mà đã sanh đẻ mình bị cơn lao khổ. 6 Hãy để tôi như một cái ấn nơi lòng chàng, Như một cái ấn trên cánh tay chàng; Vì ái tình mạnh như sự chết, Lòng ghen hung dữ như Âm phủ; Sự nóng nó là sự nóng của lửa, Thật một ngọn lửa của Đức Giê-hô-va.

© 2026 Living Stream Ministry

Bài Năm

Giai đoạn thứ năm của sách Nhã Ca—
Dự phần vào công tác của Chúa

Đọc Kinh văn: Nhã. 7:1-5; 11-12

Nhã. 7:1-5—Hỡi công chúa, chân nàng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế nàng khác nào hột trân châu, Công việc của tay thợ khéo làm. 2 Rún nàng giống như cái ly tròn, Rượu thơm không có thiếu. Bụng nàng dường một đống lúa mạch, Có hoa huệ sắp đặt tứ vi. 3 Hai nương long nàng như hai con Sanh đôi của con hoàng dương. 4 Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban Ngó về hướng Đa-mách. 5 Đầu ở trên mình nàng khác nào núi Cạt-mên, Và tóc đầu nàng như sắc tía; Một vì vua bị lọn tóc nàng vấn vít.
Nhã. 7:11-12—Hỡi lương nhân tôi, hãy đến, chúng ta sẽ đi ra ngoài đồng, Ở đêm nơi hương thôn. 12 Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, Đi đến vườn nho, đặng xem thử nho có nứt đọt, Hoa có trổ, thạch lựu có nở bông chăng: Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho chàng.

I. **Sa-lô-môn là chủ của nhiều vườn nho (Nhã. 7:12), đòi hỏi nhiều sự lao tác; đến lúc này, Su-la-mít phải dự phần vào công tác của Chúa để trở thành đồng công của Đức Chúa Trời; thật là một đặc ân và vinh hiển khi con người có thể cùng công tác với Đức Chúa Trời để trở thành đồng công của Đức Chúa Trời (1 Cô. 3:9; 2 Cô. 6:1a)!**

Nhã. 7:12—Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, Đi đến vườn nho, đặng xem thử nho có nứt đọt, Hoa có trổ, thạch lựu có nở bông chăng: Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho chàng.
1 Cô. 3:9—Vì chúng tôi là các đồng công của Đức Chúa Trời; anh em là đất trồng của Đức Chúa Trời, công trình xây dựng của Đức Chúa Trời.
2 Cô. 6:1—Và vì chúng tôi cùng công tác với *Ngài* nên nài khuyên anh em đừng nhận lãnh ân điển của Đức Chúa Trời cách vô ích,

II. **Để dự phần vào công tác của Chúa, chúng ta cần đủ phẩm chất; điều này tùy thuộc vào việc chúng ta được trang bị mọi thuộc tính của sự sống thần thượng được biểu lộ trong các mĩ đức phàm nhân; Linh nhìn xem các mĩ đức của người yêu, là những dấu hiệu cho thấy nàng đã trưởng thành trong sự sống thần thượng và làm cho nàng đủ phẩm chất để cùng công tác với Chúa—Nhã. 7:1-5; đc. 2 Cô. 1:12; 2:14-17; 11:10a; 1 Tê. 2:1-12:**

Nhã. 7:1-5—Hỡi công chúa, chân nàng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế nàng khác nào hột trân châu, Công việc của tay thợ khéo làm. 2 Rún nàng giống như cái ly tròn, Rượu thơm không có thiếu. Bụng nàng dường một đống lúa mạch, Có hoa huệ sắp đặt tứ vi. 3 Hai nương long nàng như hai con Sanh đôi của con hoàng dương. 4 Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban Ngó về hướng Đa-mách. 5 Đầu ở trên mình nàng khác nào núi Cạt-mên, Và tóc đầu nàng như sắc tía; Một vì vua bị lọn tóc nàng vấn vít.
2 Cô. 1:12—Bởi lẽ, sự khoe khoang của chúng tôi, tức lời chứng của lương tâm chúng tôi là như thế này: Chúng tôi đã cư xử trong thế giới bằng sự đơn thuần và chân thành của Đức Chúa Trời, không phải bằng sự khôn ngoan thuộc xác thịt nhưng bằng ân điển của Đức Chúa Trời, và đối với anh em lại càng hơn thế.
2 Cô. 2:14-17—Nhưng cảm tạ Đức Chúa Trời là Đấng luôn dẫn dắt chúng tôi trong sự toàn thắng trong Đấng Christ và tỏ mùi tri thức về Ngài qua chúng tôi khắp nơi. 15 Vì đối với Đức Chúa Trời, chúng tôi là hương thơm của Christ trong những người đang được cứu và trong những người đang bị diệt vong: 16 Đối với một số người, mùi ra từ sự chết dẫn đến sự chết, còn đối với những người khác, mùi ra từ sự sống dẫn đến sự sống. Ai có tư cách đối với những điều này? 17 Vì chúng tôi không giống như nhiều người vì lợi mà pha trộn lời Đức Chúa Trời, nhưng ra từ sự chân thành, ra từ Đức Chúa Trời, trước mặt Đức Chúa Trời trong Christ mà chúng tôi phát ngôn.
2 Cô. 11:10—Sự chân thật của Christ ở trong tôi, *vì* đối với tôi, sự khoe khoang này sẽ không dừng lại trong các vùng của A-chai.
1 Tê. 2:1-12—Anh em ơi, chính anh em biết việc chúng tôi đến với anh em không phải là vô ích. 2 Nhưng chính như anh em biết, trước kia chúng tôi đã chịu khổ và bị lăng nhục tại Phi-líp song vẫn

dạn dĩ trong Đức Chúa Trời chúng tôi mà nói phúc âm của Đức Chúa Trời cho anh em trong cuộc chiến đấu đầy *cam go.* 3 Vì lời khuyên bảo của chúng tôi không ra từ sự lừa dối hay ô uế, cũng không do xảo trá, 4 nhưng chính như chúng tôi đã được Đức Chúa Trời chuẩn thuận để tín thác phúc âm, nên chúng tôi nói, không phải làm vui lòng con người bèn là Đức Chúa Trời, Đấng chứng minh cho lòng chúng tôi. 5 Chính như anh em biết, chúng tôi không khi nào dùng lời xu nịnh, cũng không vì tham lam mà ngụy trang; có Đức Chúa Trời làm chứng. 6 Chúng tôi cũng không tìm kiếm vinh hiển từ con người hoặc từ anh em hoặc từ những người khác, dù chúng tôi có thể dựa trên uy quyền là sứ đồ của Christ. 7 Song chúng tôi ở giữa anh em cách ôn nhu như một người mẹ nuôi dưỡng, ẵm ấp chính con cái mình. 8 Vì đã quý mến anh em như vậy nên chúng tôi thật thỏa lòng truyền đạt cho anh em không những phúc âm của Đức Chúa Trời mà còn cả chính hồn chúng tôi nữa, bởi lẽ anh em thật yêu dấu đối với chúng tôi. 9 Vì anh em ơi, có lẽ anh em còn nhớ sự lao tác và gian khó của chúng tôi: Chúng tôi đã công bố phúc âm của Đức Chúa Trời cho anh em trong khi vẫn làm việc đêm ngày để khỏi làm gánh nặng cho bất cứ ai trong anh em. 10 Anh em và Đức Chúa Trời có thể làm chứng rằng đối với anh em là người tin, chúng tôi đã cư xử cách thánh biệt, công chính và không chỗ chê trách là thể nào; 11 như anh em cũng biết, *chúng tôi đối đãi* với mỗi người trong anh em như cha đối với con cái mình là thể nào, khuyên lơn, an ủi và làm chứng cho anh em 12 để anh em bước đi cách xứng đáng với Đức Chúa Trời, Đấng kêu gọi anh em vào vương quốc và vinh hiển của chính Ngài.

A. Công tác duy nhất của Đức Chúa Trời là tác thành chính Ngài trong Christ vào dân được chọn của Ngài, làm cho chính Ngài nên một với họ vì Thân thể Đấng Christ—Ga. 4:19; Êph. 3:17a; 4:16:

Ga. 4:19—Các con của ta ơi, ta lại vì cớ các con mà quặn thắt sinh nở cho đến khi Christ được thành hình trong các con.

Êph. 3:17—để Christ có thể lập nhà Ngài trong lòng anh em qua đức tin, để anh em, khi được châm rễ và lập nền trong tình yêu

Êph. 4:16—ra từ Ngài, cả Thân thể được kết hiệp với nhau và được đan kết với nhau qua từng khớp nối của sự cung ứng phong phú và *qua* sự vận hành trong mức lượng của mỗi một phần, làm cho Thân thể lớn lên dẫn đến việc tự xây dựng trong tình yêu.

1. Chúng ta không thể phụng sự Đức Chúa Trời vượt quá những gì mình là—Phao-lô nói: "Bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà tôi được như hiện nay..."—ông là một người được đổ đầy và cấu tạo Christ là ân điển, tức là Đức Chúa Trời để chúng ta vui hưởng—1 Cô. 15:10a.

   1 Cô. 15:10—Nhưng bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà tôi được như hiện nay; và ân điển Ngài đã dành cho tôi không trở nên vô ích đâu, song trái lại, tôi đã lao tác nhiều hơn tất cả họ; tuy nhiên, không phải tôi bèn là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi.

2. Kết quả là, Phao-lô tiếp tục nói: "Và ân điển Ngài đã dành cho tôi không trở nên vô ích đâu, song trái lại, tôi đã lao tác nhiều hơn tất cả họ; tuy nhiên, không phải tôi bèn là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi"—c. 10b.

   1 Cô. 15:10—Nhưng bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà tôi được như hiện nay; và ân điển Ngài đã dành cho tôi không trở nên vô ích đâu, song trái lại, tôi đã lao tác nhiều hơn tất cả họ; tuy nhiên, không phải tôi bèn là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi.

3. *Không phải tôi bèn là ân điển của Đức Chúa Trời* tương đương với *không còn là tôi...nữa nhưng Christ* trong Ga-la-ti 2:20; như vậy, ân điển đã vận hành trong Phao-lô không phải là vấn đề hay điều gì đó mà là một thân vị sống, Đấng Christ phục sinh, hiện thân của Đức Chúa Trời Cha, Đấng đã trở nên Linh ban-sự-sống bao-hàm-tất-cả, Đấng nội cư trong vị sứ đồ như là mọi sự của ông.

   Ga. 2:20—Tôi đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Christ; và không còn là tôi sống nữa nhưng Christ sống trong tôi; còn *sự sống* mà tôi hiện sống trong xác thịt, *ấy là* tôi sống trong đức tin, tức *đức tin* của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính Ngài vì tôi.

4. Chức vụ của Phao-lô là ban phát sự phong phú của Christ là ân điển Đức Chúa Trời vào trong dân được chọn của Ngài để họ vui hưởng, dẫn đến sự xây dựng Hội thánh—Êph. 3:2.

   Êph. 3:2—Nếu thực sự anh em đã nghe về chức phận quản gia của ân điển Đức Chúa Trời đã ban cho tôi vì anh em,

B. Trong sách Nhã Ca, người tìm kiếm yêu dấu của Chúa được gọi là "công chúa" (7:1); điều này cho thấy rằng người yêu của Christ nên đạt đến sự trưởng thành trong sự sống hoàng gia của Ngài để trị vì trong sự sống qua sự dư dật của ân điển và của ân tứ của sự công chính (La. 5:17).
Nhã. 7:1—Hỡi công chúa, chân nàng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế nàng khác nào hột trân châu, Công việc của tay thợ khéo làm.
La. 5:17—Vì nếu qua lỗi lầm của một người mà sự chết đã trị vì qua người ấy thì huống chi những người nhận lãnh sự dư dật của ân điển và của ân tứ của sự công chính sẽ qua một Người là Jesus Christ mà trị vì trong sự sống càng hơn là dường nào.

C. Linh nhìn xem vẻ đẹp của nàng trong việc rao giảng phúc âm (chân mang giày)—Nhã. 7:1; La. 10:15:
Nhã. 7:1—Hỡi công chúa, chân nàng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế nàng khác nào hột trân châu, Công việc của tay thợ khéo làm.
La. 10:15—Và nếu không ai được sai phái thì làm sao có thể công bố về *Ngài*? Như có chép: "Chân người rao truyền tin tức về những điều tốt lành thật đẹp đẽ làm sao!"

1. Việc rao giảng phúc âm sẽ bảo vệ chúng ta và gìn giữ chúng ta khỏi bị nhơ bẩn bởi đất; một phần trong binh giáp của Đức Chúa Trời dành cho Hội thánh là "chân mang nền tảng vững chắc là phúc âm hòa bình"—Êph. 6:13, 15.
Êph. 6:13—Vì vậy, hãy mang lấy toàn bộ binh giáp của Đức Chúa Trời để anh em có thể chống trả trong ngày gian ác, và sau khi đã làm xong mọi sự, *vẫn phải* đứng.
Êph. 6:15—chân mang nền tảng vững chắc là phúc âm hòa bình;
2. Trên thập tự giá, Christ đã kiến tạo hòa bình cho chúng ta, với cả Đức Chúa Trời lẫn con người, và hòa bình này đã trở thành phúc âm của chúng ta (2:13-17); phúc âm hòa bình này đã được vững lập như một nền tảng vững chắc, là sự sẵn sàng mà chân chúng ta mang vào.
Êph. 2:13-17—Nhưng bây giờ trong Christ Jesus, anh em là người từng xa cách mà đã trở nên gần gũi trong huyết của Christ. 14 Vì chính Ngài là sự hòa bình của chúng ta, Đấng đã làm cho cả hai nên một và đã phá đổ bức tường ngăn cách ở giữa, tức là sự thù nghịch, 15 *bằng cách* bãi bỏ trong xác thịt Ngài luật của những điều răn trong các quy định, hầu cho Ngài có thể tạo nên cả hai trong chính Ngài thành một người mới, *vậy là* kiến tạo hòa bình, 16 và phục hòa cả hai trong một Thân thể với Đức Chúa Trời qua thập tự giá, sau khi đã diệt trừ sự thù nghịch bởi thập tự giá. 17 Và Ngài đến rao truyền hòa bình là phúc âm cho anh em là người vốn xa cách, cũng *rao truyền* hòa bình cho những người ở gần,
3. Do được mang như vậy, chúng ta sẽ có một chỗ đứng vững chắc để có thể đứng đánh trận thuộc linh; sự hòa bình cho một nền tảng vững chắc như vậy cũng là Christ—6:14.
Êph. 6:14—Vậy, hãy đứng, thắt lưng bằng lẽ thật và mặc giáp che ngực là sự công chính;

D. Chúa nói về người tìm kiếm yêu dấu của Ngài: "Cổ nàng như tháp ngà"; theo hình bóng học, ngà tượng trưng cho sự sống phục sinh; như vậy, cổ nàng, tượng trưng cho ý chí của nàng, đầy dẫy sự sống phục sinh—Nhã. 7:4.
Nhã. 7:4—Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban Ngó về hướng Đa-mách.

E. Tiếp theo, Chúa nói về mắt của nàng: "Mắt nàng tựa những hồ nước tại Hết-bôn / Gần bên cổng Bát-ra-bim"—c. 4:
Nhã. 7:4—Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban Ngó về hướng Đa-mách.

1. Trong Nhã Ca 1:15, mắt nàng được ví như mắt bồ câu, nhưng trong 7:4, mắt nàng được ví như những hồ nước; mắt bồ câu thì mang tính thuộc linh, còn mắt tựa hồ nước thì hoàn toàn mở ra cho ánh sáng và được mở rộng và nới rộng để bao quát toàn thể vũ trụ.
Nhã. 1:15—Hỡi bạn tình ta, mình thanh lịch thay, mình thanh lịch thay! Con mắt mình như mắt của bồ câu
2. Những hồ nước này nằm bên cạnh cổng, là nơi để đi vào và đi ra, tượng trưng cho sự tương thông của sự tương giao, là điều tùy thuộc vào tầm nhìn nới rộng của chúng ta; đây là những hồ nước phản chiếu, cho thấy rằng tầm nhìn của nàng đầy ánh sáng.

3. Chúng ta phải được mở rộng trong khải tượng của mình đến mức không những thấy và quan tâm đến công tác tại nơi mình ở, mà còn quan tâm đến lợi ích của Chúa trên toàn trái đất và trong cả vũ trụ.

F. Chúa đánh giá cao nàng vì nàng có "mũi như tháp Li-ban"—c. 4:

Nhã. 1:4—Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng. --- Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. --- Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.

1. "Mũi như tháp Li-ban" có nghĩa là người tìm kiếm yêu dấu của Chúa có cảm nhận (giác quan) thuộc linh về khả năng biện biệt cao và sắc bén; Phi-líp 1:9 chỉ ra rằng chúng ta không nên yêu người khác cách dại dột, nhưng nên yêu họ cách tỉnh táo bằng tình yêu dư dật trong sự thông biết và nhận thức nhạy bén.

   Phil. 1:9—Và tôi cầu nguyện điều này, ấy là tình yêu của anh em càng dư dật hơn trong sự thông biết và mọi biện biệt,
2. Khứu giác chỉ được tìm thấy nơi những người trưởng thành; giác quan này không đến từ lời nói hay những điều thấy được; đó là một khả năng bề trong đến từ trực giác trong linh chúng ta, giúp một người có thể phân biệt mùi dễ chịu và mùi khó chịu.
3. Trực giác thuộc linh này giúp một người có thể nhận biết những điều thuộc về Đức Chúa Trời; điều đó không phải nhờ lập luận hay lí luận, mà nhờ một cảm nhận tự phát và chính xác từ bên trong, giúp một người có thể biện biệt các vấn đề thuộc linh.
4. Đồng thời, khứu giác này cũng giúp một người có thể nhận biết mùi khó chịu; nhiều sự dạy dỗ không thể bị xem là sai, và nhiều người không có điều gì để người khác bắt lỗi, nhưng chúng ta vẫn cảm nhận có điều gì đó không ổn.
5. Anh em có thể nói với tôi tớ của Chúa rằng mọi sự đều ổn, nhưng lập tức người ấy cảm nhận được có điều gì đó sai, điều gì đó không chân thật, và điều gì đó không hài hòa với Chúa; đây chính là sự bảo vệ cho công tác của Chúa.
6. Mũi như tháp Li-ban nói lên độ cao và sự sắc bén; ngày nay, có quá nhiều Cơ Đốc nhân có chiếc mũi bị biến dạng, hoặc mũi tẹt; điều này biểu thị sự thiếu hụt Christ là khả năng cảm nhận trong sự phụng sự của chúng ta cho Đức Chúa Trời và khiến chúng ta không đủ phẩm chất làm thầy tế lễ—Nhã. 7:4; Lê. 21:18 (xem thêm ASV 1901).

   Nhã. 7:4—Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban Ngó về hướng Đa-mách.

   Lê. 21:18—Bởi lẽ, không ai bị khuyết tật mà được đến gần: người bị mù hoặc bị què hoặc mũi bị biến dạng hoặc có *tứ chi* dài quá cỡ,
7. Việc không đủ phẩm chất làm thầy tế lễ vì có khuyết tật biểu thị rằng bất cứ ai thiếu hụt Christ đều không thể cung ứng Christ là thức ăn cho Đức Chúa Trời—cc. 17-21.

   Lê. 21:17-21—"Hãy phát ngôn với A-rôn rằng: Không ai trong dòng giống con suốt các thế hệ của họ bị khuyết tật mà được đến gần để trình dâng thức ăn của Đức Chúa Trời mình. 18 Bởi lẽ, không ai bị khuyết tật mà được đến gần: người bị mù hoặc bị què hoặc mũi bị biến dạng hoặc có *tứ chi* dài quá cỡ, 19 hoặc người bị gãy chân hoặc gãy tay, 20 hoặc người lưng gù hoặc người lùn, hoặc người bị khuyết tật trong mắt hoặc bị chàm hoặc vảy hoặc giập tinh hoàn. 21 Không ai trong dòng giống của thầy tế lễ A-rôn bị khuyết tật mà được đến gần để trình dâng của lễ dùng lửa của Đức Giê-hô-va. Người ấy bị khuyết tật; người chớ đến gần để trình dâng thức ăn của Đức Chúa Trời mình.

G. Linh nhìn xem vẻ đẹp của nàng trong các tư tưởng và ý định (đầu), là những điều mạnh mẽ vì Đức Chúa Trời (Cạt-mên—đc. 1 Vua. 18:19-39), cũng như trong sự thuận phục và vâng phục vì sự dâng mình (các lọn tóc trên đầu nàng—đc. Dân. 6:5a), là những điều vì vinh hiển của Đức Chúa Trời (màu tím) và bắt giữ (trói buộc) Người yêu dấu của nàng, là Vua (Nhã. 7:5).

1 Vua. 18:19-39—Vậy, bây giờ hãy sai *người* triệu tập toàn thể Israel đến với tôi tại núi Cạt-mên, cùng với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh và bốn trăm tiên tri của A-sê-ra, những người ăn tại bàn Giê-sa-bên." 20 Thế là A-háp sai báo cho toàn thể con cái Israel và tập hợp các tiên tri lại đến núi Cạt-mên. 21 Rồi Ê-li đến gần toàn dân ấy và nói: "Các ông còn nhảy khập khiễng giữa

hai ý kiến bao lâu nữa? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thì hãy đi theo Ngài; còn nếu Ba-anh là thì hãy đi theo hắn." Dân chúng không đáp lại người một lời nào. 22 Và Ê-li nói với dân chúng: "Chỉ còn lại tôi là tiên tri của Đức Giê-hô-va, nhưng các tiên tri của Ba-anh là bốn trăm năm mươi người. 23 Vậy, hãy để họ đưa cho chúng tôi hai con bò đực. Hãy để họ chọn cho mình một con bò đực, xả nó ra từng miếng, rồi đặt trên củi nhưng đừng cho họ châm lửa; tôi cũng sẽ chuẩn bị con bò đực kia, đặt trên củi, và tôi sẽ không châm lửa. 24 Sau đó, hãy kêu đến danh thần của các ông, còn tôi sẽ kêu đến danh Đức Giê-hô-va; và Đức Chúa Trời, Đấng trả lời bằng lửa, chính Ngài mới là Đức Chúa Trời." Toàn dân trả lời rằng: "Lời này *có vẻ* hay." 25 Rồi Ê-li nói với các tiên tri của Ba-anh: "Hãy chọn một con bò đực cho chính mình, và chuẩn bị nó trước đi, vì các ông đông. Rồi hãy kêu đến danh thần của mình, nhưng đừng châm lửa." 26 Vậy, chúng bắt con bò đực được đưa cho mình rồi chuẩn bị; và chúng kêu đến danh Ba-anh từ sáng đến trưa, rằng: "Hỡi Ba-anh, xin trả lời chúng tôi!" Nhưng chẳng có tiếng gì, cũng chẳng ai trả lời. Và chúng nhảy xung quanh bàn thờ đã được làm. 27 Đến trưa, Ê-li chế giễu chúng, nói rằng: "Hãy kêu lớn tiếng, vì người là thần mà; bởi lẽ, người đang suy ngẫm hoặc đã đi đâu đó hay là đang đi đường. Có lẽ người đang ngủ, rồi sẽ thức dậy." 28 Chúng bèn kêu lớn tiếng và rạch mình, theo thói tục của chúng, bằng gươm và giáo cho đến khi máu đổ ra khắp mình. 29 Quá trưa, chúng nói tiên tri cho đến *lúc* dâng lên của lễ bột mịn; nhưng chẳng có tiếng gì, chẳng ai trả lời, cũng chẳng ai để ý. 30 Sau đó, Ê-li nói với toàn dân: "Hãy đến gần tôi." Toàn dân bèn đến gần người. Và người sửa lại bàn thờ của Đức Giê-hô-va mà đã bị phá đổ. 31 Ê-li lấy mười hai hòn đá, theo số chi phái các con trai Gia-cốp (người mà lời Đức Giê-hô-va đã đến, nói rằng: Israel sẽ là tên con); 32 Người dùng đá xây một bàn thờ trong danh Đức Giê-hô-va, và làm một cái mương quanh bàn thờ, có sức chứa hai lường hạt giống. 33 Người sắp củi, xả con bò đực ra từng miếng rồi đặt lên củi. Và người nói: "Hãy đổ nước đầy bốn vò, rồi đổ trên của lễ thiêu và trên củi." 34 Người nói: "Hãy làm lần thứ nhì." Họ bèn làm lần thứ nhì. Rồi người nói: "Hãy làm lần thứ ba." Họ bèn làm lần thứ ba. 35 Nước chảy quanh bàn thờ, rồi người cũng đổ nước đầy cái mương. 36 Sau đó, vào *lúc* dâng lên của lễ bột mịn, tiên tri Ê-li đến gần và nói: "Ôi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, I-sác và Israel, hôm nay xin tỏ cho *người ta* biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Israel, rằng con là tôi tớ Ngài, và rằng con đã làm mọi điều này bởi lời Ngài. 37 Xin trả lời con, ôi Đức Giê-hô-va; xin trả lời con, để dân này biết rằng Ngài, ôi Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời và Ngài đã xoay lòng họ trở lại." 38 Lửa của Đức Giê-hô-va bèn giáng xuống thiêu hủy của lễ thiêu, củi, đá và bụi *đất,* cũng liếm sạch nước trong mương. 39 Khi toàn dân thấy *vậy,* họ sấp mặt xuống và nói: "Đức Giê-hô-va – Ngài là Đức Chúa Trời! Đức Giê-hô-va – Ngài là Đức Chúa Trời!"

Dân. 6:5—Trọn những ngày người hứa nguyện biệt riêng, dao cạo không được đi qua đầu người. Người phải thánh biệt cho đến khi những ngày ấy được trọn để biệt riêng chính mình cho Đức Giê-hô-va; người phải để mái tóc trên đầu mình mọc dài.

Nhã. 7:5—Đầu ở trên mình nàng khác nào núi Cạt-mên, Và tóc đầu nàng như sắc tía; Một vì vua bị lọn tóc nàng vấn vít.

III. **"Hỡi người yêu dấu, hãy đến, chúng ta sẽ đi ra ngoài đồng, / Ở đêm nơi hương thôn. / Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, / Đi đến vườn nho, đặng xem thử nho có nứt đọt, / Hoa có trổ, / Thạch lựu có nở bông chăng: / Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho chàng"—cc. 11-12:**

A. "Ở đêm nơi hương thôn"—từ *hương thôn* ở số nhiều; nàng đã hoàn toàn mang lấy bản chất kiều cư của Chúa, tức là không bị giới hạn ở một nơi nhưng đi từ hương thôn này sang hương thôn khác; nàng theo Chúa và tìm kiếm những chiên lạc mất cùng những người bị tổn thương.

B. Người yêu của Christ muốn cùng Người yêu dấu thực hiện công tác cho cả thế giới (những cánh đồng) bằng cách kiều cư từ nơi này sang nơi khác (ở đêm nơi hương thôn); điều này hàm ý rằng nàng không có tính bè phái khi thực hiện công tác của Chúa; nàng giữ cho công tác được mở rộng để người khác có thể đến kiều cư tại đó và nàng có thể đi kiều cư nơi khác; điều này là để gìn giữ một công tác trong một Thân thể.

C. *Sớm* bày tỏ sự siêng năng của nàng trong công tác của Chúa; công tác vào sáng sớm là điều không thể thiếu; lười biếng không phải là đặc điểm của sự sống Chúa; chỉ những ai thật sự thuộc linh

mới có thể siêng năng; sự khác biệt giữa siêng năng và lười biếng nằm ở cách sử dụng thời gian—Êph. 5:16; Côl. 4:5.

Êph. 5:16—chuộc thời gian, vì các ngày là gian ác.

Côl. 4:5—Hãy bước đi cách khôn ngoan đối với người ngoài, hãy chuộc thời gian.

D. Dự phần vào công tác của Chúa không chỉ là công tác cho Chúa mà là cùng công tác với Chúa (1 Cô. 3:9a; 2 Cô. 6:1a); để cùng công tác với Chúa, chúng ta cần trưởng thành trong sự sống, chúng ta cần làm một với Chúa, và công tác của chúng ta phải vì Thân thể Ngài.

1 Cô. 3:9—Vì chúng tôi là các đồng công của Đức Chúa Trời; anh em là đất trồng của Đức Chúa Trời, công trình xây dựng của Đức Chúa Trời.

2 Cô. 6:1—Và vì chúng tôi cùng công tác với *Ngài* nên nài khuyên anh em đừng nhận lãnh ân điển của Đức Chúa Trời cách vô ích,

E. Su-la-mít công tác như người tương xứng của Sa-lô-môn, chăm sóc tất cả các vườn nho (Nhã. 8:11), tức các Hội thánh và các tín đồ trên toàn trái đất; điều này hàm ý rằng công tác của chúng ta nên vì Thân thể, chứ không chỉ vì một thành phố.

Nhã. 8:11—Sa-lô-môn có một vườn nho tại Ba-anh-Ha-môn: Người giao vườn ấy cho kẻ canh giữ, Mỗi người ấy phải đem nộp một ngàn miếng bạc về hoa lợi nó.

F. Chúng ta phải có một công tác vì cả thế giới; đây là điều Phao-lô đã làm qua việc thiết lập các Hội thánh địa phương rồi sau đó công tác để đem họ vào nếp sống hòa lẫn của toàn thể Thân thể Đấng Christ hầu họ nhận thức đầy đủ về Thân thể Đấng Christ—La. 16:1-27; 1 Cô. 12:24-25a.

La. 16:1-27—Tôi tiến dẫn Phê-bê là chị em của chúng ta, nữ chấp sự của Hội thánh tại Xen-cơ-rê, cho anh em, 2 để anh em tiếp nhận chị trong Chúa theo cách xứng đáng với thánh đồ, và giúp đỡ chị bất cứ vấn đề gì chị cần đến anh em, vì chính chị cũng là người bảo trợ cho nhiều người, kể cả tôi. 3 Chào thăm Bơ-rít-ca và A-qui-la, các đồng công của tôi trong Christ Jesus; 4 họ đã liều mình đưa cổ ra vì mạng sống tôi, nên không chỉ một mình tôi mà tất cả các Hội thánh dân ngoại đều cảm ơn họ; 5 và *chào thăm* Hội thánh tại nhà họ. Chào thăm Ê-bai-nết, người yêu dấu của tôi, là trái đầu mùa cho Christ tại A-si. 6 Chào thăm Ma-ri, là người đã lao tác nhiều vì anh em. 7 Chào thăm An-trô-ni-cơ và Giu-nia, là thân thuộc và bạn tù của tôi, những người nổi tiếng giữa vòng các sứ đồ, cũng là người ở trong Christ trước tôi. 8 Chào thăm Am-li-ách, người yêu dấu của tôi trong Chúa. 9 Chào thăm U-rơ-banh, đồng công của chúng tôi trong Christ, và Ếch-ta-chy, người yêu dấu của tôi. 10 Chào thăm A-be-lơ, người được chuẩn thuận trong Christ. Chào thăm người *nhà* A-rích-tô-bu. 11 Chào thăm Hê-rô-đi-ôn, là thân thuộc của tôi. Chào thăm người *nhà* Nạt-xít là những người ở trong Chúa. 12 Chào thăm Try-phe-nơ và Try-phô-sơ, là người đã lao tác trong Chúa. Chào thăm Bẹt-si-đơ, *chị em* yêu dấu, người đã lao tác nhiều trong Chúa. 13 Chào thăm Ru-phu, người được chọn trong Chúa, và mẹ người cũng là mẹ của tôi. 14 Chào thăm A-sin-cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hẹt-me, Ba-trô-ba, Hẹt-ma và các anh em ở với họ. 15 Chào thăm Phi-lô-lô-gơ và Giu-li, Nê-rê và chị người, Ô-lim-ba, và tất cả các thánh đồ ở với họ. 16 Hãy chào thăm nhau bằng nụ hôn thánh. Tất cả các Hội thánh của Christ chào thăm anh em. 17 Anh em ơi, tôi khuyên anh em hãy lưu ý những kẻ gây chia rẽ và gây cớ vấp ngã, làm trái với sự dạy dỗ mà anh em đã học; hãy tránh xa họ. 18 Bởi lẽ, những kẻ như thế không phục vụ Chúa Christ của chúng ta nhưng *phục vụ* cái bụng của họ, dùng hoa ngôn xảo ngữ để lừa dối lòng người đơn sơ. 19 Vì *tiếng đồn về* sự vâng phục của anh em đã lan đến mọi người nên tôi vui mừng vì anh em; song tôi muốn anh em khôn ngoan về điều thiện và tinh thuần về điều ác. 20 Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ sớm nghiền nát Sa-tan dưới chân anh em. Nguyện ân điển của Chúa Jesus chúng ta ở với anh em. 21 Ti-mô-thê, đồng công của tôi, cùng Lu-si-út, Gia-sôn và Sô-xi-ba-tê, thân thuộc của tôi, chào thăm anh em. 22 Tôi là Tẹt-tiu, người ghi lại thư tín này, chào thăm anh em trong Chúa. 23 Gai-út, là người tiếp đãi tôi, cũng *tiếp đãi* cả Hội thánh, chào thăm anh em. Ê-rát, người quản lí kho bạc thành phố, và anh em Qua-rơ-tu cũng chào thăm anh em. 24 *Xem chú thích 24.* 25 Đấng có thể làm vững vàng anh em theo phúc âm của tôi, tức là sự công bố về Jesus Christ, theo khải thị về huyền nhiệm vốn được giữ yên lặng qua các thế đại 26 nhưng nay đã được bày tỏ, và qua các sách tiên tri, theo mệnh lệnh của Đức Chúa Trời đời đời mà tỏ ra cho tất cả dân ngoại biết, để dẫn *họ* đến sự vâng phục của đức tin, 27 ấy là Đức Chúa Trời khôn ngoan duy nhất; nguyện vinh hiển qua Jesus Christ quy về Ngài mãi mãi vô cùng. A-men.

1 Cô. 12:24-25—còn *chi thể* nào của chúng ta đã đẹp rồi thì không cần *trau dồi.* Nhưng Đức Chúa Trời đã hòa lẫn thân thể lại, ban sự tôn trọng dư dật hơn cho *chi thể* nào thiếu kém 25 để trong thân thể không có sự chia rẽ, song các chi thể cùng quan tâm đến nhau.

G. Nàng và Người yêu dấu siêng năng công tác trong các Hội thánh (những vườn nho) để những tín đồ khác nảy lộc, trổ hoa và nở rộ; giữa công tác của Chúa, người yêu của Chúa nói: "Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho Chàng"—đc. Nhã. 7:12.

Nhã. 7:12—Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, Đi đến vườn nho, đặng xem thử nho có nứt đọt, Hoa có trổ, thạch lựu có nở bông chăng: Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho chàng.

H. Nếu muốn cùng công tác với Người yêu dấu, chúng ta nên bày tỏ tình yêu của mình dành cho Ngài tại nơi công tác của Ngài; điều này thật tuyệt vời!—Mác 12:30.

Mác 12:30—con hãy trọn lòng, trọn hồn, trọn tâm trí, trọn sức lực mà yêu Chúa là Đức Chúa Trời của con.'

IV. Những công tác ban đầu là những công tác xuất phát từ và biểu lộ tình yêu ban đầu (Khải. 2:4-5); khi được đổ đầy tình yêu ban đầu dành cho Chúa (c. 4), dâng cho Ngài vị trí đầu nhất trong mọi sự (Côl. 1:18b), thì mọi điều chúng ta làm đều xuất phát từ và biểu lộ tình yêu của chúng ta dành cho Ngài (Gi. 21:15-17; Êph. 4:16; 2 Cô. 5:14-15, 20):

Khải. 2:4-5—Nhưng có *điều* Ta trách con, ấy là con đã lìa bỏ tình yêu ban đầu. 5 Vậy, hãy nhớ lại con đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm những công việc ban đầu; bằng không, Ta sẽ đến và cất giá đèn của con khỏi chỗ nó, trừ phi con ăn năn.

Côl. 1:18—Ngài cũng là Đầu của Thân thể, tức Hội thánh; Ngài là khởi đầu, Con trưởng từ kẻ chết, hầu cho chính Ngài có vị trí đầu nhất trong mọi sự,

Gi. 21:15-17—Sau khi họ đã ăn sáng xong, Jesus nói với Si-môn Phi-e-rơ: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta hơn những điều này không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy nuôi chiên con của Ta." 16 Ngài lại nói với ông lần thứ nhì rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Ông thưa với Ngài: "Vâng, thưa Chúa, Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Ngài bảo ông: "Hãy chăn chiên của Ta." 17 Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Si-môn, *con* của Giăng ơi, anh có yêu Ta không?" Phi-e-rơ buồn lòng vì Ngài nói với ông lần thứ ba rằng: "Anh có yêu Ta không?" Rồi ông thưa với Ngài: "Thưa Chúa, Ngài biết mọi sự; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài." Jesus bảo ông: "Hãy nuôi chiên của Ta.

Êph. 4:16—ra từ Ngài, cả Thân thể được kết hiệp với nhau và được đan kết với nhau qua từng khớp nối của sự cung ứng phong phú và *qua* sự vận hành trong mức lượng của mỗi một phần, làm cho Thân thể lớn lên dẫn đến việc tự xây dựng trong tình yêu.

2 Cô. 5:14-15—Vì tình yêu của Christ thúc ép chúng tôi, bởi chúng tôi đã xét thấy như thế này: một Người đã chết vì mọi người nên mọi người đều đã chết; 15 và Ngài đã chết vì mọi người để những người sống không sống cho chính mình nữa nhưng cho Đấng đã chết vì họ và được sống dậy.

2 Cô. 5:20—Vậy, chúng tôi vì Christ mà làm đại sứ, cũng như qua chúng tôi mà Đức Chúa Trời nài khuyên *anh em;* vì Christ mà chúng tôi nài xin *anh em:* Hãy được phục hòa với Đức Chúa Trời.

A. Khởi đầu công tác của một tín đồ, người ấy phải được giải cứu khỏi sự hư không của công tác trước đây và bên ngoài của mình, tức là khỏi việc chỉ làm điều con người đã ủy thác chứ không phải điều Đức Chúa Trời đã chỉ định cho mình—Nhã. 1:6b-8.

Nhã. 1:6-8—Chớ dòm xem tôi, bởi vì tôi đen, Mặt trời đã giọi nám tôi. Các con trai của mẹ tôi giận tôi, Đã đặt tôi coi giữ vườn nho; Còn vườn nho riêng của tôi, tôi không coi giữ. 7 Hỡi người mà lòng tôi yêu mến, hãy tỏ cho tôi biết Chàng chăn bầy ở đâu, Ban trưa cho nó nằm nghỉ tại nơi nào; Vì cớ sao tôi phải như một người nữ che mặt. Ở bên bầy của các bạn chàng? 8 Hỡi người đẹp hơn hết trong các người nữ, Nếu ngươi chẳng biết, hãy ra theo dấu của bầy, Và chăn các dê con mình gần bên trại kẻ chăn chiên.

B. Khi một tín đồ được giải cứu khỏi bản ngã, lòng người ấy được giải phóng khỏi công tác mang tính cá nhân chủ nghĩa để hướng đến công tác của Chúa, và tình trạng của mỗi một thánh đồ, thậm chí của một tín đồ non trẻ nhất, cũng trở thành mối quan tâm và đối tượng mà người ấy lưu tâm.

C. Bây giờ, người tìm kiếm yêu dấu của Chúa có thể gắn kết công tác của Chúa với chính Chúa, và nàng có thể khiến công tác của mình trở thành sự biểu lộ tình yêu của nàng dành cho Ngài.

D. Toàn bộ sự lao tác của nàng là "lao tác bởi tình yêu" (1 Tê. 1:3) xuất phát từ tình yêu của Đức Chúa Trời, là tình yêu đã được đổ vào lòng nàng (1 Gi. 4:19; La. 5:5).
1 Tê. 1:3—không ngớt nhớ đến công việc bởi đức tin, lao tác bởi tình yêu và nhẫn nại bởi hi vọng của anh em trong Chúa Jesus Christ chúng ta, trước mặt Đức Chúa Trời và Cha chúng ta;
1 Gi. 4:19—Chúng ta yêu vì Ngài đã yêu chúng ta trước.
La. 5:5—và hi vọng không làm *chúng ta* hổ thẹn, vì tình yêu của Đức Chúa Trời đã được đổ vào lòng chúng ta qua Thánh Linh là Đấng đã được ban cho chúng ta.

V. "Anh em yêu dấu của tôi ơi, hãy kiên định, không rúng động, luôn dư dật trong công tác của Chúa, vì biết rằng sự lao tác của anh em trong Chúa không vô ích"—1 Cô. 15:58:

A. Chỉ những công tác được thúc đẩy bởi tình yêu ban đầu của chúng ta dành cho Chúa mới là vàng, bạc và đá quý—3:12.
1 Cô. 3:12—Nhưng nếu ai dùng vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ, rơm mà xây trên nền đó

B. Sự lao tác của chúng ta trong công tác của Chúa không phải bởi sự sống thiên nhiên và khả năng thiên nhiên của chúng ta, mà là bởi sự sống phục sinh của Ngài cùng với quyền năng phục sinh của Ngài.

C. Sự lao tác như vậy đưa đến kết quả là làm trọn gia tể đời đời của Đức Chúa Trời qua việc rao giảng Christ cho tội nhân, cung ứng sự sống cho thánh đồ, và xây dựng Hội thánh bằng những kinh nghiệm về Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình là vàng, bạc và đá quý—c. 12.
1 Cô. 3:12—Nhưng nếu ai dùng vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ, rơm mà xây trên nền đó.

© 2026 Living Stream Ministry

Bài Sáu

Giai đoạn thứ sáu của sách Nhã Ca—
Hi vọng được cất lên

Đọc Kinh văn: Nhã. 8:1-7, 13-14

Nhã. 8:1-7—Ồ! Chớ chi chàng làm anh em tôi, Kẻ đã bú mớm vú của mẹ tôi! Nếu tôi gặp chàng ở ngoài, Ắt tôi sẽ hôn chàng, không ai khinh bỉ tôi được. 2 Tôi sẽ dẫn chàng vào nhà mẹ tôi! Tại đó chàng sẽ dạy dỗ tôi; Tôi sẽ cho chàng uống rượu thơm, Nước ngọt của trái thạch lựu tôi. 3 Tay tả người sẽ kê dưới đầu tôi, Còn tay hữu người ôm lấy tôi. 4 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ngươi, Chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn. 5 Người nữ nầy là ai, từ đồng vắng đi lên, Nương dựa lương nhân của nàng? Ta đã đánh thức mình tại dưới cây bình bát: Ở đó mẹ bị đau đớn mà sanh mình ra, Ở đó người mà đã sanh đẻ mình bị cơn lao khổ. 6 Hãy để tôi như một cái ấn nơi lòng chàng, Như một cái ấn trên cánh tay chàng; Vì ái tình mạnh như sự chết, Lòng ghen hung dữ như Âm phủ; Sự nóng nó là sự nóng của lửa, Thật một ngọn lửa của Đức Giê-hô-va. 7 Nước nhiều không tưới tắt được ái tình, Các sông chẳng nhận chìm nó được; Nếu người nào đem hết tài sản nhà mình, Đặng mua lấy ái tình, Ắt người ta sẽ khinh dể nó đến điều.
Nhã. 8:13-14—Hỡi kẻ ở trong vườn, các bạn đều lắng tai nghe tiếng nàng! Xin hãy cho ta nghe tiếng nàng! 14 Hỡi lương nhân tôi, hãy vội đến, Khá giống như con hoàng dương hay là như con nai con Ở trên các núi thuốc thơm.

I. **Qua sự lớn lên và biến đổi trong sự sống, người yêu của Christ trưởng thành trong sự sống đến mức trở nên giống như Christ trong mọi phương diện, ngoại trừ việc nàng vẫn còn có xác thịt; nàng hi vọng được cứu khỏi sự than thở vì có xác thịt, cho thấy nàng hi vọng được cất lên qua sự cứu chuộc thân thể mình—Nhã. 8:1-4; La. 8:23; 2 Cô. 5:1-8; Êph. 4:30b; Phil. 3:21.**

Nhã. 8:1-4—Ồ! Chớ chi chàng làm anh em tôi, Kẻ đã bú mớm vú của mẹ tôi! Nếu tôi gặp chàng ở ngoài, Ắt tôi sẽ hôn chàng, không ai khinh bỉ tôi được. 2 Tôi sẽ dẫn chàng vào nhà mẹ tôi! Tại đó chàng sẽ dạy dỗ tôi; Tôi sẽ cho chàng uống rượu thơm, Nước ngọt của trái thạch lựu tôi. 3 Tay tả người sẽ kê dưới đầu tôi, Còn tay hữu người ôm lấy tôi. 4 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ngươi, Chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.
La. 8:23—Không những *vậy,* mà chính chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Linh, thậm chí cũng than thở trong chính mình, háo hức trông đợi quyền làm con, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta.
2 Cô. 5:1-8—Vì chúng ta biết rằng nếu nhà trại tức nơi cư ngụ thuộc đất của chúng ta bị phá đổ thì chúng ta có một tòa nhà từ Đức Chúa Trời, một nơi cư ngụ không do tay *người* làm ra, đời đời, trên các tầng trời. 2 Vì chúng ta cũng than thở trong nơi này, mong được mặc nơi cư ngụ của chúng ta từ trời; 3 nếu thật sự được mặc thì chúng ta sẽ không bị thấy là trần truồng. 4 Vì trong nhà trại này, chúng ta cũng đang than thở, nặng nề, mà trong đó không phải chúng ta muốn cởi bỏ bèn là mặc vào, hầu cho điều gì phải chết sẽ bị sự sống nuốt mất. 5 Đấng đã tác thành chúng ta cho chính điều này là Đức Chúa Trời, tức Đấng đã ban Linh cho chúng ta làm bảo chứng. 6 Vậy, chúng ta luôn mạnh dạn và dù biết rằng đang khi còn ở nhà trong thân thể này thì chúng ta phân cách với Chúa 7 (vì chúng ta bước đi bởi đức tin chứ không bởi mắt thấy) – 8 nhưng chúng ta mạnh dạn và vui lòng thà chịu phân cách với thân thể này *để ở* trong nhà với Chúa còn hơn.
Êph. 4:30—Và đừng làm buồn Thánh Linh của Đức Chúa Trời, *vì* trong Ngài anh em đã được đóng dấu cho đến ngày cứu chuộc.
Phil. 3:21—Đấng sẽ biến hóa thân thể thấp hèn của chúng ta để được đồng hóa theo thân thể vinh hiển của Ngài, theo sự vận hành mà bởi đó Ngài thậm chí có thể khiến mọi sự quy phục chính Ngài.

II. **"Người nữ này là ai, từ hoang mạc đi lên, / Nương dựa người yêu dấu của nàng?"—Nhã. 8:5a:**

A. Người yêu Christ trước đây đã tự mình đi lên từ hoang mạc thuộc linh (môi trường thế tục) (3:6), nay đi lên từ hoang mạc thuộc xác thịt (lĩnh vực thuộc đất) bằng cách nương dựa Người yêu dấu của nàng, tin cậy Ngài trong sự bất lực:
Nhã. 3:6—Người kia là ai, ở từ đồng vắng đi lên, Giống như trụ khói, xông một dược và nhũ hương, Với đủ thứ hương của con buôn?

1. *Nương dựa người yêu dấu của nàng* ngụ ý nàng cảm thấy mình bất năng và không thể bước đi nếu tách rời khỏi Chúa; nàng làm cho chính mình trở thành một gánh nặng để Người yêu dấu của nàng mang lấy—2 Cô. 12:9-10; 13:3-4.
   2 Cô. 12:9-10—Và Ngài nói với tôi: "Ân điển Ta đủ cho con, vì quyền năng Ta được hoàn hảo trong sự yếu đuối." Vì thế, tôi hết sức vui mừng thà khoe trong những yếu đuối của mình để quyền năng của Christ lập nhà trại trên tôi. 10 Vậy, vì Christ mà tôi vui thỏa trong những yếu đuối, trong những lời sỉ nhục, trong thiếu thốn, trong bắt bớ và khốn khó, vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ.
   2 Cô. 13:3-4—vì anh em tìm bằng chứng về Đấng Christ đang phát ngôn trong tôi, là Đấng không yếu đuối đối với anh em nhưng mạnh mẽ trong anh em. 4 Thật vậy, do sự yếu đuối mà Ngài đã chịu đóng đinh trên thập tự giá, nhưng *nay* bởi quyền năng của Đức Chúa Trời mà Ngài sống. Thật vậy, chúng tôi yếu đuối trong Ngài nhưng đối với anh em, chúng tôi sẽ sống cùng với Ngài bởi quyền năng của Đức Chúa Trời.
2. *Nương dựa người yêu dấu của nàng* ngụ ý rằng giống như Gia-cốp, xương hông của nàng đã được chạm đến, và sức mạnh thiên nhiên của nàng đã được Chúa xử lí—Sáng. 32:24-25.
   Sáng. 32:24-25—Gia-cốp ở lại một mình, rồi có một người vật lộn với ông cho đến rạng đông. 25 Và khi Người ấy thấy mình không thắng được ông, Người bèn chạm vào khớp hông của ông; và khớp hông của Gia-cốp bị trật khi ông vật lộn với Người.
3. *Nương dựa người yêu dấu của nàng* ngụ ý nàng dường như thấy mình bị đè nén quá mức, và tình trạng này dường như kéo dài cho đến khi hành trình qua hoang mạc kết thúc—2 Cô. 1:8-9.
   2 Cô. 1:8-9—Anh em ơi, chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về hoạn nạn đã xảy đến cho chúng tôi tại A-si; chúng tôi đã chịu nặng nề quá đỗi, quá sức, đến nỗi hết hi vọng sống. 9 Thật sự chính chúng tôi đã tự đáp ứng là phải chết, hầu cho chúng tôi không tin cậy chính mình nhưng *tin cậy* Đức Chúa Trời, Đấng khiến kẻ chết sống dậy;
4. Một đời sống tin cậy Chúa là điều không thể thiếu; chúng ta nên tin cậy Ngài trong sự bất lực cho đến khi Thánh Linh phải thốt lên: "Người nữ này là ai, từ hoang mạc đi lên...nương dựa người yêu dấu của nàng":
   a. "Hỡi dân chúng, khá tin cậy Ngài luôn luôn, / Hãy dốc đổ lòng mình ra trước mặt Ngài; / Đức Chúa Trời là nơi ẩn náu của chúng ta"—Thi. 62:8.
   b. "Vừa buổi sáng, xin cho tôi nghe sự từ ái Ngài, / Vì tôi tin cậy Ngài; / Xin chỉ cho tôi biết con đường phải đi, / Vì hồn tôi ngưỡng vọng Ngài"—143:8.
   c. "Những người tin cậy Đức Giê-hô-va giống như núi Si-ôn / Không thể lay chuyển song hằng còn lại mãi"—125:1; về núi Si-ôn, xem chú thích 1 của Thi Thiên 48:2.

B. Khi đang trông đợi sự hiện đến của Ngài, nàng cùng đi ra với Ngài để đón Ngài (đc. Mat. 25:1); bằng cách nương dựa Người yêu dấu của mình, chúng ta liên tục vui hưởng Ngài là sức mạnh "đi ra" để bỏ thế giới lại phía sau (Sáng. 5:22-24; Hê. 11:5-6).
   Mat. 25:1—Khi ấy, vương quốc các tầng trời sẽ ví như mười trinh nữ cầm đèn đi ra đón chàng rể.
   Sáng. 5:22-24—Sau khi sinh Mê-tu-sê-la, Hê-nóc đồng đi với Đức Chúa Trời ba trăm năm và sinh *thêm* các con trai và các con gái. 23 Vậy, trọn các ngày của Hê-nóc là ba trăm sáu mươi lăm năm. 24 Hê-nóc đồng đi với Đức Chúa Trời và ông không còn nữa, vì Đức Chúa Trời cất ông đi.
   Hê. 11:5-6—Bởi đức tin, Hê-nóc được tiếp đi nên không thấy sự chết; và người ta không tìm thấy ông nữa vì Đức Chúa Trời đã tiếp ông đi. Bởi lẽ, trước khi được tiếp đi, ông đã được chứng là làm thỏa lòng Đức Chúa Trời. 6 Nhưng nếu không có đức tin thì không thể làm thỏa lòng *Ngài,* vì người đến với Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài thực hữu và Ngài là Đấng ban thưởng cho ai ân cần tìm kiếm Ngài.

III. "Hãy để tôi như một cái ấn nơi lòng chàng, / Như một cái ấn trên cánh tay chàng; / Vì ái tình mạnh như sự chết, / Lòng ghen hung dữ như Si-ô; / Sức nóng nó là sức nóng của lửa, / Một ngọn lửa của Đức Giê-hô-va"—Nhã. 8:6:

A. Nàng xin Người yêu dấu gìn giữ nàng bởi tình yêu của Ngài (lòng) và sức mạnh của Ngài (cánh tay), vì tình yêu của Ngài mạnh như sự chết không thể lay chuyển và lòng ghen tuông của Ngài hung dữ như Si-ô không thể chế ngự, giống như Đức Giê-hô-va hay ghen tuông, là ngọn lửa thiêu hủy (Phục. 4:24) thiêu rụi mọi điều tiêu cực.
Phục. 4:24—Bởi lẽ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh là ngọn lửa thiêu hủy, là Đức Chúa Trời ghen tuông.

B. "Khi nhớ lại tình trạng ban đầu của mình, nàng không thể không đầy lòng khiêm nhường. Nàng không thể không suy ngẫm về sự trống rỗng của mình, sự hư không của kinh nghiệm mình, sự không đáng tin cậy của tâm trí mình, và sự theo đuổi vô ích của mình. Hi vọng duy nhất của nàng là Chúa. Nàng nhận thức rằng mình có thể nhẫn chịu đến cuối cùng hay không thì không tùy thuộc vào sự nhẫn chịu của nàng, mà tùy thuộc vào sự gìn giữ của Chúa. Không sự hoàn hảo thuộc linh nào có thể giữ vững một người cho đến khi Chúa trở lại. Mọi sự đều tùy thuộc nơi Đức Chúa Trời và quyền năng gìn giữ của Ngài. Khi nhận thức điều này, nàng không thể không thốt lên: 'Hãy để tôi như một cái ấn nơi lòng chàng, / Như một cái ấn trên cánh tay chàng.' Lòng là chỗ của tình yêu, trong khi cánh tay là chỗ của sức mạnh. 'Hãy để con vĩnh viễn như một cái ấn nơi lòng Ngài, và như một cái ấn không thể xoá trên cánh tay Ngài. Giống như các thầy tế lễ mang dân Israel trên ngực và vai họ, xin hãy luôn nhớ đến con trong lòng Ngài và giữ vững con bằng cánh tay Ngài. Con biết con yếu đuối và trống rỗng, và con ý thức sự bất năng của mình. Chúa ơi, con là người bất lực. Nếu con cố tự giữ mình cho đến khi Ngài đến thì chỉ đem đến sự xấu hổ cho danh Ngài và sự mất mát cho chính con. Mọi hi vọng của con là nơi tình yêu và quyền năng của Ngài. Con đã yêu Ngài trước đây. Nhưng con biết tình yêu ấy không đáng tin cậy. Bây giờ, con chỉ ngưỡng trông tình yêu mà Ngài dành cho con. Con đã từng nắm chắc Ngài, dường như nắm rất chặt. Nhưng bây giờ con nhận ra rằng dù con nắm thật chặt nhưng vẫn là yếu ớt. Sự tin cậy của con không phải nơi quyền năng nắm giữ của mình, nhưng nơi quyền năng nắm giữ của Ngài. Con không dám nói về tình yêu của con dành cho Ngài nữa. Con không dám nói về việc con nắm lấy Ngài nữa. Từ lúc này trở đi, mọi sự đều tùy thuộc vào sức mạnh của Ngài và tình yêu của Ngài.'" (Watchman Nee, *Tuyển tập Watchman Nee,* tập 23, Sách Nhã Ca, ch. 6).

C. Tình yêu của Ngài không thể bị dập tắt bởi những thử thách, không thể bị nhấn chìm bởi những sự bắt bớ, cũng không thể bị thay thế bởi bất kì của cải nào—Nhã. 8:7; La. 8:35-39; 1 Cô. 13:1-3.
Nhã. 8:7—Nước nhiều không tưới tắt được ái tình, Các sông chẳng nhận chìm nó được; Nếu người nào đem hết tài sản nhà mình, Đặng mua lấy ái tình, Ắt người ta sẽ khinh dể nó đến điều.
La. 8:35-39—Ai có thể phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Christ? Có phải khổ nạn, khốn khổ, bắt bớ, đói kém, trần truồng, nguy hiểm hay gươm giáo chăng? 36 Như có chép: "Vì cớ Ngài mà chúng tôi bị đặt vào chỗ chết suốt cả ngày; chúng tôi bị kể như chiên để làm thịt." 37 Nhưng trong mọi điều này, qua Ngài là Đấng yêu chúng ta mà chúng ta thừa sức chinh phục. 38 Vì tôi tin chắc rằng hoặc sự chết hoặc sự sống hoặc thiên sứ hoặc bậc cầm quyền hoặc điều hiện tại hoặc điều sắp đến hoặc quyền lực 39 hoặc chiều cao hoặc chiều sâu hoặc một tạo vật nào khác đều không thể phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời ở trong Christ Jesus Chúa chúng ta.
1 Cô. 13:1-3—Nếu tôi nói được các thứ tiếng của con người và thiên sứ, nhưng không có tình yêu, thì tôi trở nên đồng kêu lên hay chập chõa vang tiếng. 2 Nếu tôi có *ân tứ* tiên tri, biết mọi huyền nhiệm và mọi tri thức, nếu tôi có cả đức tin đến nỗi dời núi được, nhưng không có tình yêu, thì tôi không là gì. 3 Nếu tôi lấy cả tài sản mình mà chẩn tế và nếu tôi xả thân để khoe khoang, nhưng không có tình yêu, thì tôi không được ích lợi gì.

IV. Hai câu cuối của sách Nhã ca là tối quan trọng để chúng ta được chuẩn bị làm cô dâu của Christ hầu chúng ta có thể thúc giục sự hiện đến của Ngài và đem Ngài trở lại—"Hỡi người cư ngụ trong các khu vườn, / Các bạn tôi đều lắng tai nghe tiếng người! / Xin cho tôi nghe tiếng

người! / Hỡi người yêu dấu của tôi, hãy vội đến, / Giống như con hoàng dương hay là con nai tơ, / Ở trên các núi thuốc thơm"—8:13-14:

A. Nàng gọi Ngài là Đấng cư ngụ trong các khu vườn, tức các tín đồ được biến đổi; nàng nói rằng các bạn của nàng lắng nghe tiếng Ngài; rồi nàng nài xin Chúa: "Xin cho tôi nghe tiếng người."

B. Lời cầu nguyện hằng ngày của chúng ta phải là: "Chúa ơi, hôm nay xin cho con nghe tiếng Ngài—tiếng Người yêu dấu của con"; Chúa nói với người tìm kiếm: "Cho Ta nghe tiếng nàng" (đc. 2:14); chúng ta muốn nghe tiếng Chúa, và Ngài muốn nghe tiếng chúng ta để có sự tương giao hỗ tương, thân mật với nhau.

Nhã. 2:14—Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đụt của nơi hẻ hẩm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình, Vì tiếng mình êm dịu, Mặt mũi mình có duyên.

C. Đời sống của chúng ta tùy thuộc vào lời Chúa, và công tác chúng ta tùy thuộc vào mệnh lệnh của Chúa; trong công tác mà chúng ta là những người yêu Christ thực hiện cho Ngài là Người yêu dấu của mình, chúng ta cần duy trì sự tương giao với Ngài, luôn lắng nghe Ngài.

D. Điểm trọng tâm trong lời cầu nguyện của chúng ta phải là chúng ta mong mỏi sự phát ngôn của Chúa—Khải. 2:7; Ês. 50:4-5; Xuất. 21:6.

Khải. 2:7—Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh. Người nào đắc thắng, Ta sẽ cho ăn cây sự sống trong Pa-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Ês. 50:4-5—Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy. 5 Thật, Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, ta không trái nghịch, cũng không giựt lùi.

Xuất. 21:6—thì chủ phải đem người đến với Đức Chúa Trời và phải đem người đến cửa hay đến cột cửa, rồi chủ phải lấy dùi mà xỏ tai người, và người phải phục vụ chủ mãi mãi.

E. Không có lời Chúa, chúng ta sẽ không có bất cứ khải thị, ánh sáng hay tri thức nào; đời sống của tín đồ hoàn toàn lấy sự phát ngôn của Chúa làm trung tâm.

F. Do đó, điều tối quan trọng là chúng ta phải có thái độ của một người nghe, giống như Sa-mu-ên, người đã nói: "Xin phát ngôn, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe" (1 Sa. 3:10), và giống như Ma-ri, người "ngồi nơi chân Chúa mà lắng nghe lời Ngài" (Lu. 10:39); sự kêu gọi của Chúa trong những ngày cuối cùng này là: "Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh" (Khải. 2:7a).

1 Sa. 3:10—Rồi Đức Giê-hô-va đến đứng bên và gọi như các lần khác: "Sa-mu-ên! Sa-mu-ên!" Và Sa-mu-ên nói: "Xin phát ngôn, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe."

Lu. 10:39—Cô có một em gái gọi là Ma-ri, cũng là người đã ngồi nơi chân Chúa mà lắng nghe lời Ngài.

Khải. 2:7—Ai có tai, hãy nghe điều Linh phán với các Hội thánh. Người nào đắc thắng, Ta sẽ cho ăn cây sự sống trong Pa-ra-đi của Đức Chúa Trời.

G. Nhã Ca 8:13-14, nói về việc chúng ta nghe và lắng nghe tiếng Chúa để Ngài có thể trở lại, thì liên quan cách nội tại đến Ê-phê-sô 5:25-27; những câu này trong sách Ê-phê-sô tóm lược toàn bộ gia tể của Đức Chúa Trời:

Nhã. 8:13-14—Hỡi kẻ ở trong vườn, các bạn đều lắng tai nghe tiếng nàng! Xin hãy cho ta nghe tiếng nàng! 14 Hỡi lương nhân tôi, hãy vội đến, Khá giống như con hoàng dương hay là như con nai con Ở trên các núi thuốc thơm.

Êph. 5:25-27—Hỡi người chồng, hãy yêu vợ mình như Christ cũng đã yêu Hội thánh và phó chính Ngài vì Hội thánh 26 để Ngài có thể thánh hóa Hội thánh, tẩy sạch *Hội thánh* bằng sự tẩy rửa của nước trong lời, 27 để Ngài có thể trình diện cho chính Ngài Hội thánh vinh hiển, không vết nhơ hay nếp nhăn hay bất cứ điều gì như thế, nhưng thánh biệt và không tì vết.

1. Câu 25 nói rằng Christ đã yêu Hội thánh và phó chính Ngài vì Hội thánh; Ngài đã chết để cứu chuộc chúng ta, chuộc mua chúng ta, vì Ngài muốn chúng ta làm cô dâu của Ngài—câu này khải thị Christ là Đấng cứu chuộc chúng ta, cùng với sự cứu chuộc pháp lí của Ngài.

2. Câu 26 tiếp tục nói rằng Ngài đã phó chính Ngài vì Hội thánh "để Ngài có thể thánh hóa Hội thánh, tẩy sạch Hội thánh bằng sự tẩy rửa của nước trong lời"—câu này khải thị Christ là Linh ban-sự-sống, cùng với sự cứu rỗi hữu cơ của Ngài để chuẩn bị cô dâu:
   a. Hiện tại, Christ là Linh ban-sự-sống (1 Cô. 15:45b); và là Linh ban-sự-sống, Ngài được hiện thân trong lời Ngài (Gi. 6:63; Êph. 6:17-18; 2 Ti. 3:16).
      1 Cô. 15:45—Vậy, cũng có chép: "Người đầu tiên, A-đam, đã trở nên hồn sống"; A-đam cuối cùng *đã trở nên* Linh ban-sự-sống.
      Gi. 6:63—Ấy là Linh ban sự sống; xác thịt chẳng ích gì; những lời Ta đã nói với các anh là linh và là sự sống.
      Êph. 6:17-18—Cũng hãy nhận mũ trụ là sự cứu rỗi và gươm là Linh, mà *Linh* là lời Đức Chúa Trời, [18] bằng mọi sự cầu nguyện và cầu xin, cầu nguyện mọi lúc trong linh, thức canh cho điều này trong mọi sự kiên trì và cầu xin về tất cả thánh đồ,
      2 Ti. 3:16—Cả Kinh văn được Đức Chúa Trời thở ra, có ích cho sự dạy dỗ, cáo trách, sửa sai, chỉ giáo trong sự công chính,
   b. *Lời* trong Ê-phê-sô 5:26 không phải là *logos* mà là *rhema,* tức là lời tức thì, hiện tại, sống động, cá nhân của Chúa dành cho chúng ta để tẩy sạch những điều cũ theo cách trao đổi chất và thay thế chúng bằng những điều mới, tạo nên sự biến đổi bên trong.
      Êph. 5:26—để Ngài có thể thánh hóa Hội thánh, tẩy sạch *Hội thánh* bằng sự tẩy rửa của nước trong lời,
   c. Cá nhân chúng ta cần nghe tiếng Người yêu dấu của mình, tức sự phát ngôn tức thì, hiện tại của Ngài cho chúng ta mỗi ngày; sự phát ngôn của Chúa tẩy sạch và tẩy rửa chúng ta bằng sự sống tuôn chảy của Đức Chúa Trời ở bên trong và theo cách trao đổi chất để thánh hóa và biến đổi chúng ta; hiện nay, chúng ta đang ở trong một tiến trình tẩy rửa như thế, để Hội thánh có thể thánh biệt và không tì vết.
3. Ê-phê-sô 5:27 chép: "Để Ngài có thể trình diện cho chính Ngài Hội thánh vinh hiển, không vết nhơ hay nếp nhăn hay bất cứ điều gì như thế, nhưng thánh biệt và không tì vết"—câu này khải thị Christ là Chàng rể để trình diện cô dâu:
   a. Trong quá khứ, Christ là Đấng cứu chuộc chúng ta; hiện nay, Ngài là Linh ban-sự-sống; và trong tương lai, Ngài là Chàng rể sẽ trình diện Hội thánh cho chính Ngài làm người tương xứng của Ngài, tức Su-la-mít thật, để Ngài được thỏa mãn—Nhã. 6:13.
      Nhã. 6:13—Hỡi Su-la-mít, hãy trở về, hãy trở về! Khá trở về, trở về, hầu cho chúng tôi xem thấy người. Vì sao các ngươi muốn thấy người Su-la-mít, Như thấy sự nhảy múa của Ma-ha-na-im?
   b. Nếp nhăn tượng trưng cho sự già nua của chúng ta, vết nhơ tượng trưng cho sự sống thiên nhiên của chúng ta, và "bất cứ điều gì như thế" tượng trưng cho mọi điều thuộc về thọ tạo cũ trong chúng ta; những điều này được tẩy rửa bởi nước trong lời Ngài hầu chúng ta trở nên thọ tạo mới được biến đổi của Ngài, Su-la-mít của Ngài.
   c. Sự phát ngôn mang tính cá nhân, cụ thể và trực tiếp của Ngài cho chúng ta mỗi ngày chuẩn bị chúng ta trở nên cô dâu vinh hiển của Ngài để Ngài có thể đến lần nữa mà cưới chúng ta—"Các bạn tôi đều lắng tai nghe tiếng người! Xin cho tôi nghe tiếng người!"—8:13.
      Nhã. 8:13—Hỡi kẻ ở trong vườn, các bạn đều lắng tai nghe tiếng nàng! Xin hãy cho ta nghe tiếng nàng!

V. Là lời kết luận của tập thơ Nhã Ca, người yêu của Christ cầu nguyện để Người yêu dấu mau trở lại trong quyền năng phục sinh của Ngài (con hoàng dương và con nai tơ) hầu thiết lập vương quốc ngọt ngào và xinh đẹp của Ngài (các núi thuốc thơm), là vương quốc sẽ đầy dẫy khắp đất—8:14; Khải. 11:15; Đa. 2:35:

Nhã. 8:14—Hỡi lương nhân tôi, hãy vội đến, Khá giống như con hoàng dương hay là như con nai con Ở trên các núi thuốc thơm.

Khải. 11:15—Thiên sứ thứ bảy thổi lên thì có những tiếng lớn trên trời nói rằng: "Vương quốc của thế giới đã trở nên *vương quốc* của Chúa chúng ta và của Đấng Christ Ngài, và Ngài sẽ trị vì mãi mãi vô cùng."

Đa. 2:35—Bấy giờ sắt, đất sét, đồng, bạc, và vàng đều cùng nhau tan nát cả; trở nên như rơm rác bay trên sân đạp lúa mùa hạ, phải gió đùa đi, chẳng tìm nơi nào cho chúng nó; nhưng hòn đã đập vào pho tượng thì hóa ra một hòn núi lớn và đầy khắp đất.

A. Chúa phán: "Ta đến nhanh chóng"; sự đáp ứng của sứ đồ Giăng là đọc–cầu nguyện lời này lại với Chúa bằng cách nói với Ngài: "A-men. Chúa Jesus ơi, xin hãy đến!" (Khải. 22:20); đây là lời cầu nguyện cuối cùng trong Kinh Thánh; toàn bộ Kinh Thánh kết thúc với lòng ao ước Chúa đến được bày tỏ như một lời cầu nguyện.

   Khải. 22:20—Đấng làm chứng những điều này phán: "Phải, Ta đến nhanh chóng." A-men. Chúa Jesus ơi, xin hãy đến!

B. Một lời cầu nguyện như vậy mô tả mối liên hiệp và thông công giữa Christ là Chàng rể và những người yêu của Ngài là cô dâu trong tình yêu đôi lứa của họ, giống như lời cầu nguyện của Giăng, một người yêu của Christ, là lời kết luận của Thánh Kinh, khải thị gia tể đời đời của Đức Chúa Trời liên quan đến Christ và Hội thánh trong tình yêu thần thượng của Ngài.

C. Việc chúng ta sống một đời sống yêu thương, theo Nhã Ca là một bài thơ tình, khiến chúng ta trở thành *poiema,* bài thơ của Đức Chúa Trời, dẫn đến ân điển là sự vui hưởng cực điểm của chúng ta về Đức Chúa Trời (Êph. 2:10); chỉ có ân điển của Chúa Jesus mới có thể giúp chúng ta kinh nghiệm, vui hưởng và biểu lộ Đấng Christ bao-hàm-tất-cả, cũng như dự phần vào Đức Chúa Trời Tam Nhất, để chúng ta có thể trở nên sự biểu lộ tập thể đời đời của Ngài, tức là Su-la-mít chung cuộc của Ngài, vợ của Chiên con, nhằm hoàn thành mục đích đời đời của Ngài, hầu cho Ngài và chúng ta có thể vui hưởng sự thỏa mãn tuyệt đối và sự nghỉ ngơi trọn vẹn cách hỗ tương đến đời đời (Khải. 22:21; 19:7; 21:9).

   Êph. 2:10—Vì chúng ta là kiệt tác của Ngài, được tạo nên trong Christ Jesus cho những việc tốt mà Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước để chúng ta bước đi trong đó.

   Khải. 22:21—Nguyện ân điển của Chúa Jesus ở với tất cả thánh đồ. A-men.

   Khải. 19:7—Chúng ta hãy vui mừng hân hoan, hãy dâng vinh hiển cho Ngài, vì lễ cưới của Chiên con đã đến, và vợ Ngài đã tự chuẩn bị sẵn sàng.

   Khải. 21:9—Một trong bảy thiên sứ mà có bảy bát đầy bảy tai họa sau cùng, đến nói với tôi rằng: "Hãy đến đây; tôi sẽ chỉ cho anh cô dâu, vợ của Chiên con."

D. "Khi Ngài đến, đức tin sẽ hóa thành sự thật, và sự ngợi khen sẽ thay thế sự cầu nguyện. Tình yêu sẽ tổng kết trong sự hoàn hảo không chút bóng tối, và chúng ta sẽ phụng sự Ngài trong lĩnh vực không còn tội. Ngày ấy sẽ vinh hiển biết bao! Chúa Jesus ơi, xin mau đến!" (Watchman Nee, *Tuyển tập Watchman Nee,* tập 23, "Sách Nhã Ca", ch. 6).

© 2026 Living Stream Ministry